

NHẬT TIẾN

MÂY
HOÀNG
HÔN

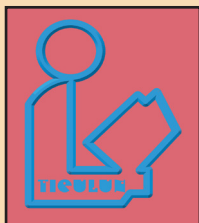
truyện dài

PHƯƠNG GIANG

1962

MÂY HOÀNG HÔN

NHẬT TIẾN



CHƯƠNG MỘT

Đỗ tần mãi bứt từng cái lá răm bứt rồi về tròn trong mấy ngón tay. Hơi thu xuống lành lạnh. Trong vườn, lá xác-xơ rụng vàng những thảm cỏ xanh. Từng cành cây trơ-trụi in khẳng khiu trên nền mây xám vẩn đục. Màu vàng của lá không sáng quá, màu nâu của thân cây thật đậm đà, những ngọn cỏ ngả màu xanh dịu dịu. Không khí trong vắt, đượm hơi thu.

Đỗ nhìn mãi chiếc cổng sắt lạnh lùng cao vọi-vọi ở ngoài xa. Lá sấu rụng đầy cả con đường sỏi quanh co đi vào bệnh viện. Thấp-thoáng qua dãy hành lang ở tòa nhà bên kia, Đỗ thấy có những chiếc mũ trắng của các bà phước qua lại. Trong những ngày chớm lạnh, một vài bà đã mặc áo đen. Hai màu trắng đen đơn giản, khiến Đỗ có cảm tưởng như cuộc sống ở đây dài bất tận và sâu thăm thẳm. Mấy khung cửa kính trắng đục trên những tầng gác đóng kín mít, gọi cho Đỗ cái cảm giác gầy gầy buồn của buổi sơ thu.

Có tiếng chân bước trên sỏi sào sạo, Đỗ ngược mắt nhìn ra. Đó là tiếng chân bà Lucie đi thu quần áo ở vườn sau. Bà ta bước chậm chạp, lưng hơi còng xuống, hai tay khuỳnh ra ôm bọc quần áo trắng xóa. Hình dáng lom khom chậm chạp lặng lẽ đi qua ghé Đỗ ngồi, rồi

dần dần khuất sau dãy nhà dưới. Đỗ nhìn theo nhưng không nghĩ gì cả. Hai ba tháng trời nay, ngày nào Đỗ cũng được nhìn cái bóng dáng quen thuộc ấy. Chàng còn đoán chỉ một lát nữa sẽ có bà Cécile đi theo chị Hai làm trong bệnh viện đẩy cái xe lóc xóc trên mặt sỏi, chở những cuộn băng đã hấp lên phòng thuốc. Rồi sau đó ít phút, cánh cổng giữa sẽ ken kết mở ra để lấy lối vào cho ô tô của bác sĩ thường trực. Những buổi sáng sương xuống mờ mờ trên lùm cây, những buổi chiều lạng lẽ có tiếng chuông nhà thờ Đức Bà vọng về ở phía xa. Đỗ cảm thấy mình cô đơn hoàn toàn như cách biệt hẳn với cuộc sống bên ngoài. Vào những lúc như lúc này, Đỗ hay ngồi ở ghế đá trong vườn ngắm cảnh vật âm thầm diễn ra trước mắt. Các bà phước chỉ như những cái bóng đi lại trên hàng hiên. Một vài bệnh nhân thơ thẩn trên con đường giải sỏi hai bên viên vôi trắng. Có người ngồi đọc sách dưới gốc cây, có người đứng xem những bông hoa tím nở trong những cái lẵng treo ở vườn. Trên tầng gác hai, một bà cụ mình choàng chiếc chăn đỏ thường ngồi bên khung cửa sổ, chăm chỉ đọc cuốn thánh kinh để trên đùi. Cũng có khi bà cụ tháo kính, lơ đãng nhìn hàng giờ ra ngoài phố. Tiếng xe điện chạy rầm rì trên đường sắt. Những toa xe vắng thấp đèn sáng chạy thấp-thoáng bên hàng rào. Đỗ muốn hòa vào khung cảnh ấy để quên sự trống trải của mình.

Trời càng sầm sầm tối, hơi thu xuống càng lạnh. Đỗ ôm ngực húng hắng ho. Tiếng ho khô khan cách quãng rồi lên làm mọi người quay lại. Đỗ muốn ngừng ho ngay lúc ấy, nhưng cổ họng chàng ngứa như nạo ; người chàng ép lại, Đỗ phải gập người lại để cổ khắc ra những cục đờm trắng như bột, vắn lên từng tia máu đỏ.

Có tiếng kẹt cửa phía đằng sau. Đỗ quay lại. Bà Tâm đang đứng ở trên hàng hiên nhìn xuống, khuôn mặt dịu dàng lộ lộ dưới chiếc mũ vải. Hôm nay bà ta mặc quần áo đen, Đỗ thấy nước da càng thêm trắng. Óc chàng thoáng qua một sự rung động nhẹ nhàng. Bà Tâm trách Đỗ với giọng ấm cúng :

- Chết chữa ! Ông Đỗ. Trời lạnh thế sao ông lại ngồi ở đây.

Chàng còn bối rối thì bà ta đã vội vã tiến lại. Tiếng giày lạo xạo đi trên đá sỏi. Chuỗi hạt mang cây Thánh Giá đeo bên sườn lúc lắc theo nhịp bước. Đỗ luống cuống đứng dậy.

Chàng nhìn bà bằng cặp mắt hồi lỗi rồi gượng cười :

- Trời đẹp quá, tôi muốn ngồi chơi một lát.

Bà Tâm nói :

- Chết ! Không được. Ông ho lắm mà. Bác sĩ dặn ông không nhớ sao ?

Đỗ định chống chế thì cơn ho lại đến. Chàng ôm lấy ngực ho sù sụ, mắt chàng hoa lên những chấm trắng, người lão đảo chực ngã. Bà Tâm vội vàng đỡ lấy chàng. Đỗ có cái cảm giác êm dịu khi bà nắm lấy tay áo. Tự nhiên chàng thấy lòng mình xao xuyến vẩn vơ. Đỗ nghĩ đến sự săn sóc ân cần của một người đàn bà đẹp. Nếu bây giờ Đỗ có người yêu, thì trong những ngày cô độc ở đây, có lẽ chàng sẽ thấy cuộc sống ý nghĩa biết bao nhiêu. Nhưng chàng không dám nghĩ xa hơn, vì bà Tâm là một hình ảnh cao đẹp cách biệt mình quá. Chàng chỉ thấy ở bà thoát ra một thứ gì khiến cho mọi người kính nể. Bà Tâm dìu Đỗ về đến hành lang. Đỗ ngoan ngoãn nhè nhẹ bước theo. Bà ôn tồn bảo Đỗ :

- Bạn sau ông đừng liều thế. Ông có muốn chóng khỏi không ? Đỗ định trả lời nhưng rồi lại im lặng. Câu hỏi ấy gợi Đỗ nghĩ đến cái giờ phút phải rời bỏ chốn này. Mơ hồ, Đỗ thấy như mình sẽ lướt tiếc một sự gì êm đẹp vô cớ. Hơn hai tháng trời ở trong này, Đỗ đã quen thuộc với tiếng giày bước nhẹ ngoài hành lang, với sự ân cần của các bà phước, và nhất là hình ảnh dịu dàng của bà Tâm. Đỗ đã tìm được một chỗ trú kín đáo cho tâm hồn trong chặng đường cuối cùng của sự sống.

Đỗ nghĩ rằng có lẽ mình không thể dờn bỏ chốn này cho đến khi chết vì bệnh hoạn. Vì vậy chàng chỉ nhìn bà Tâm mà không đáp. Chợt Đỗ kêu lên :

- Quyền sách của tôi...

Bà Tâm quay về phía ghế đá. Thấy tập giấy trắng, bà sửng sốt :

- Trời ơi, ông lại viết nữa đây à ? Tôi khuyên ông, ông yếu lắm.

Đỗ thấy ân hận đã để bà Tâm phiền lòng.

Chàng vội nói dối :

- Không... không ạ. Tôi có viết gì đâu. Tôi ngồi đọc lại.

Bà Tâm vừa đi lấy cuốn sách vừa nói :

- Ông phải nhớ lời bác sĩ mới được. Gắng gượng như thế không khỏi đâu.

Bà trao sách cho Đỗ rồi lại lặng lẽ dìu chàng lên phòng. Những bậc thang đánh bóng nằm im lìm trong bóng tối. Có tiếng bệnh nhân rên rỉ vọng lên từ «san» số sau. Những khung cửa đen mờ mờ chỉ sáng lên ở những ô kính. Không khí nặng nề bệnh hoạn bao phủ khắp cả

hành lang. Đỗ nghĩ đến sự sống thoi thóp của mình. Bà Tâm đi ở bên chàng. Tự nhiên Đỗ cảm thấy mình cần bà ấy. Trong những ngày đau xót vì bệnh tật, Bà Tâm đã hết lòng săn sóc, Bà đã coi Đỗ như một người bạn đồng hành, cùng một cảnh ngộ. Đỗ thấy lòng rung rung cảm động. Chàng muốn đứng lại, nắm lấy bàn tay dịu dàng của bà để tỏ sự kính mến.

Lên đến phòng, bà Tâm xếp lại chăn gối ở trên giường. Đỗ không dám nhìn lâu hai cổ tay tròn, trắng của bà lúc bà ấy xắn tay áo, vì chàng sợ lòng mình lại xao động những ý nghĩ vẩn vơ. Đỗ muốn mình giữ mãi lấy sự kính trọng bà Tâm trong những ngày chịu ơn bà săn sóc. Nhưng chàng lại nghĩ rằng nếu bà Tâm không đẹp thì có lẽ chàng sẽ thấy yên ổn hơn để giữ trọn vẹn cái tình cảm ấy.

Dưới ánh đèn, cặp mắt của bà Tâm long lanh quá. Nụ cười tươi tắn lúc nào cũng nở ở trên môi. Đỗ đứng ở cửa sổ xao xuyến nhìn chiếc gáy trắng mịn có những cái chân tóc bới sát lên chiếc mũ ở trên đầu. Một đôi lần Đỗ có cảm giác lao đao như mình là một con chim bị đạn. Chàng cố xua đuổi những hình ảnh cảm dỗ ấy mà không được. Cũng vì thế, Đỗ lại dần vụt với lòng mình.

Khi bà Tâm chào chàng bước ra, Đỗ nhìn bà như hồi lỗi. Nhưng đến khi cánh cửa khép lại, Đỗ lại thấy tràn

ngập sự lưu luyến. Đỗ lắng tai nghe mãi tiếng giày của bà xa dần trên hành lang vắng vẻ.

Bóng tối đã xuống hẳn ở ngoài trời. Đỗ băng khuâng nhìn qua khung cửa. Những lùm cây chỉ còn là những khối đen chập chùng. Đèn ngoài phố đã bật, tỏa ánh sáng vàng trên đường nhựa. Hình ảnh bà Tâm lại hiện ra trước mắt Đỗ, nước da trắng mịn, cặp mắt đen long lanh sáng, nụ cười hiền hậu, bao dung. Đỗ thấy mình cách biệt với bà quá. Tâm hồn bà Tâm có sự thanh cao và trong sạch. Còn Đỗ chỉ là một kẻ bệnh hoạn đứng ở chỗ cuối cùng của cuộc đời. Chuông dưới nhà rung lên báo hiệu giờ cơm tối. Đỗ thở dài ôm ngang cái gối nằm nghiêng người suy nghĩ vẩn vơ. Chàng biết rằng mình đang sắp đi vào một thế giới đau khổ.

Đến chín giờ, có tiếng bà Madeleine lao xao ở phòng bên cạnh, rồi Đỗ nghe thấy bà Tâm thông-ngôn lại cho người bệnh. Đỗ nghĩ đã đến giờ thăm bệnh lần cuối. Chàng vội vàng dẹp lại cái chăn cho gọn ghẽ, dấu cuộn bản thảo xuống dưới nệm rồi ngồi ngay ngắn dựa lưng vào tường. Chỉ một lát cánh cửa bật mở. Bà Madeleine đem vào phòng một làn không khí vui tươi. Bà hỏi thăm tình trạng sức khỏe của Đỗ. Bà Tâm đứng ở cuối giường. Đỗ không dám nhìn nhưng chàng có cảm tưởng như bà ấy đang nhìn mình. Bà Madeleine trách Đỗ xem nhiều

sách quá. Mấy cuốn truyện trong loại sách livres de poche xếp thành chồng trên bàn nước. Chàng không trả lời, nhưng chàng nhìn bà Tâm bằng cặp mắt bối rối. Đỗ thấy mình có lỗi với bà Tâm. Bà ấy đã căn dặn chàng bao nhiêu lần rồi. Những buổi Đỗ ngồi trên ghế xích đu đọc truyện bên cửa sổ, gió heo hút lùa qua khung kính, bà Tâm đi qua trông thấy, lại bước vào nắm lấy cuốn sách và bảo :

- Ông Đỗ cho tôi xin. Ông không thể đọc nhiều quá trong lúc này.

Lòng Đỗ nao núng lên một niềm yêu thương. Chàng tha thiết nhìn vào đôi mắt bồ câu của bà, và gấp cuốn sách lại :

- Tôi xin nghe lời bà.

Bà Tâm mỉm cười :

- Ông có chịu nghe đâu. Cứ vắng tôi là y như rằng ông khư khư lấy cuốn truyện. Ông đừng thế nữa nhé.

Đỗ chỉ nhìn xuống sàn đá hoa, không đáp.

Hôm nay bà Madeleine lại trách Đỗ như thế. Nếu không có bà ta ở đây, có lẽ Đỗ đã xin lỗi bà phước Tâm. Bây giờ, bà Tâm đứng ở cạnh bàn nước. Ánh sáng của

ngọn đèn điện giữa phòng in vào đôi mắt của bà hai chấm sáng. Nhưng Đỗ không dám nghĩ nhiều về bà vì sợ hai người đọc thấy tư tưởng của mình. Chàng cúi xuống vuốt lại cái mép chần cho ngay ngắn.

Mấy phút sau, hai người ra khỏi phòng. Bà Madeleine đi trước bà Tâm theo sau. Bóng hai người ngả ở trên bức tường vôi trắng. Khi cánh cửa phòng khép lại, tự nhiên Đỗ buông một tiếng thở dài. Những lúc này, chàng thấy thèm một hơi thuốc lá, mặc dầu các bà phước đã cấm triệt để thứ tiêu khiển ấy của chàng. Nhưng bây giờ Đỗ thấy cần phải hút, hút để nén lòng yêu cứ ngậy ngát dâng lên trong tâm hồn. Hình ảnh bà Tâm chập chờn ở trên đỉnh màn, trên khung cửa rồi lắng sâu mãi vào ý nghĩ của Đỗ. Đỗ vùng dậy, ra lục đáy tủ lấy bao thuốc lá chàng giấu kín dưới lớp quần áo. Bao thuốc ấy do Thân mang vào cho chàng. Phải nể lắm Thân mới chiều Đỗ như thế. Đỗ tắt đèn giữa rồi châm một điếu ; đóm lửa sáng rực lên ở góc giường. Chàng thấy lòng ấm áp lạ lùng và cứ để mặc tình yêu dâng lên man mác. Trong bóng tối mờ mờ, chiếc ghế trắng rộng im lìm ở một góc. Trên bàn nhỏ, hai chai nước có hai cái phễu giấy úp lên nom lạng lẽ quá. Đỗ thấy buồn và cảm thấy hết sự cô độc trong đời mình. Đỗ nghĩ đến nhân vật trong cuốn truyện thứ ba đang viết dở. Nhưng chàng không thể xếp đặt được gì hơn vì vẫn bị ám ảnh bởi mối tình của chàng

đôi với bà phước. Chàng chột ngược lên nhìn tấm ảnh mờ mờ đóng khung treo giữa phòng. Mắt Đỗ nhú lại. Chàng muốn muốn đập tung cái chăn xuống đất, muốn kêu to lên xin ra khỏi chốn này. Đỗ đã làm xáo động, nhớ nhức cái không khí dịu dàng trong trắng ở đây. Bà Tâm không bao giờ yêu Đỗ. Bà ấy mãi mãi cũng chỉ là một bà phước nhân từ theo đuổi cái lý tưởng cao cả là quên mình để săn sóc bệnh nhân. Đỗ gục đầu vào tấm chăn, ép mặt lên làn vải mát. Điều thuốc lá từ trên tay rơi ra, nằm đỏ trên làn nệm trắng. Mùi vải khét xộc lên mũi khiến Đỗ choàng dậy. Chàng búng mẩu thuốc xuống đất rồi hốt hoảng bấm cái nút đèn. Trên vải trắng in một đốm thủng lớn. Đỗ thấy hơi hận quá. Chàng nghĩ đến cặp mắt trách móc của bà Tâm. Ngày mai nếu bà ấy biết, Đỗ sẽ trả lời bà làm sao đây ? Tự nhiên Đỗ thấy khinh mình, thấy mình chẳng xứng đáng gì cả đối với hình ảnh dịu dàng của bà ấy. Ốc Đỗ bị phân tán bởi bao nhiêu ý nghĩ. Chàng thấy mệt lả, ném mình xuống, nằm thở dốc.

Trời bên ngoài đang trở gió. Qua khung kính, Đỗ thấy bóng tối điểm những đốm vàng của những ngọn đèn trên đường phố. Quanh chàng yên tĩnh quá.

Hình ảnh bà Madeleine, bà Cécile, bà Hòa, bà Tâm diễn qua óc chàng như những cái bóng. Họ đang đi về

phía xa, rất xa căn buồng bé nhỏ của Đố. Rồi Đố không còn ý thức được con người mình nữa. Chàng chỉ thấy như linh hồn đang ngụp lặn trong sự tối tăm, nhơ nhớp, và đau đớn nhận ra rằng vi-trùng lao đang đục lỗ thủng từng thớ phổi. Cuộc đời chàng như thế kẻ là hết. Đố nghĩ đến cái ánh sáng leo lét của một ngọn đèn dầu trước gió. Bất cứ giờ phút nào, đời chàng cũng có thể phụt tắt. Nhưng Đố vẫn yêu đời. Đố vẫn muốn được sống mãi với hình ảnh của bà Tâm, và sự dịu dàng của bà ấy. Cho nên chàng muốn kêu lên để mong được cứu vớt, khóc nức nở để vơi niềm đau khổ và xé lòng mình. Tâm trạng của Đố là tâm trạng hoàn toàn tuyệt vọng, rên xiết vì bệnh tật, ray rứt vì tình yêu và lạnh lẽo trong sự cô độc hoàn toàn. Những ý nghĩ ấy làm chàng đau nhói ở một bên ngực. Đố nằm thẳng người trên nệm, hai mắt mở to nhìn lên đình màn. Bốn cái cột giường bằng đồng lấp loáng ánh sáng. Những con mối bò uể oải trên tường vôi. Chiếc đồng hồ ở bàn nước đầu giường gieo những tiếng tích tắc chán nản. Đêm đã khuya mà chàng cứ thao thức mãi. Thỉnh thoảng Đố lại húng hắng ho. Hơi thuốc lá vừa rồi như gãi vào cuống họng. Rồi dờn dờn lên cổ, kéo theo những hơi thở yếu ớt trong lồng-ngực. Đố phải gập người lại mà ho rũ rượi từng cơn. Cơ thể Đố mệt mỏi vô cùng. Chân tay rã rời bả lả, người Đố như dán chặt xuống đệm. Mắt chàng hoa lên, cảnh

15 | Mây Hoàng Hôn

vật trong phòng tôi sầm lại, quay tròn chung quanh Đỗ, chàng thấy mồ hôi thoát ra ướt đầm cả lần áo trong và hai bên thái dương nóng rùng-rục. Bây giờ thì Đỗ chỉ nghĩ đến cái chết..

CHƯƠNG HAI

Sáng hôm sau Đỗ dậy muộn hơn mọi ngày. Cốc sữa để trên bàn đã nguội ngắt. Nắng sớm chiếu le lói qua ở kính. Dưới vườn sau, mấy người làm công đang phơi lên dây những thùng quần áo mới giặt. Ngoài đường tiếng xe cộ mơ hồ văng lại. Đỗ cảm thấy lòng dịu xuống hơn ; những ý tưởng khôn khổ ngày hôm qua không còn ám ảnh tâm hồn chàng nữa. Chàng đứng dậy ra trước gương đánh răng, rửa mặt. Một lát sau, bà Tâm đem thuốc lại cho chàng. Nhìn cốc sữa và chiếc bánh mì còn nguyên trên mặt bàn, dưới sàn đá tung tủy những tàn thuốc, bà Tâm hốt-hoảng đặt tay lên vai Đỗ :

- Ông Đỗ ! Ông lại hút thuốc lá đây à ?

Bấy giờ Đỗ mới nhận ra sự sơ ý của mình. Đáng lẽ chàng phải dấu kín để cho bà ấy không nhận ra. Đỗ không biết trả lời làm sao cả. Trông thấy khuôn mặt hốc hác và cặp mắt trũng sâu của Đỗ, bà Tâm ngạc nhiên về sự thay đổi đột ngột ấy. Bà ngồi xuống một bên giường, nhìn thẳng vào mắt Đỗ :

- Ông có điều gì không yên ổn trong lòng phải không?

17 | Mây Hoàng Hôn

Đỗ vội vàng đáp :

- Không, thưa bà. Tôi vẫn như thường.

Bà lắc đầu thương hại :

- Ông dẫu tôi. Làm sao hôm qua ông lại hút thuốc lá. Tôi đã dặn ông cẩn thận rằng ông không thể làm gì được bây giờ cả.

Rồi bà ấy giận dỗi :

- Nhưng ông có cần nghe tôi đâu. Ông không cần khỏi. Ông không muốn ai săn sóc ông cả. Hay là tôi đã làm phật lòng ông ?

Đỗ muốn nắm lấy hai bàn tay của bà :

- Chết, sao bà lại nói như thế với tôi. Tôi cần bà, cần sự săn sóc của bà. Xin bà đừng giận tôi. Tôi xin lỗi bà về việc này.

Đỗ thấy bà Tâm hơi cảm động. Bà ấy cúi xuống nhìn nền đá hoa trắng lạnh :

- Tôi hiểu ông. Ở đây thì buồn thật, nhưng ông phải cố gắng cho đến khi khỏi. Ông đừng liều lĩnh thế này nguy hiểm lắm.

Đỗ đáp :

- Thừa bà tôi xin nghe lời bà.
- Ông có dám hứa với tôi không ?

Đỗ ngập ngừng nhìn vào đôi mắt bồ câu của bà. Tự nhiên chàng khe khẽ thở dài. Bà Tâm nói :

- Làm sao ông không cố được ? Từ trước đến nay ông vẫn ngoan mà. Ông nên nghe lời tôi đi.

Đỗ nói :

- Tôi vẫn hết sức nghe bà. Nhưng nhiều khi tôi thấy chán nản quá. Bệnh của tôi không khỏi thì bà giữ làm gì.

- Ông nhầm đấy, ông Đỗ ạ. Bác sĩ bảo thế nào rồi cũng khỏi, miễn là ông phải giữ gìn lấy sức khỏe. Ông không tin sao ?

Rồi bà Tâm đòi lấy bao thuốc lá. Đỗ trao cho bà ta với một sự tiếc rẻ. Nhưng chàng lại thấy sung sướng vì sự làm chiều lòng bà. Cầm bao thuốc lá trong bàn tay, bà Tâm nói với Đỗ :

- Tôi biết là tôi khe khắt với ông lắm. Nhưng ông chịu khó một thời gian, nghe không.

Đỗ ngoan ngoãn gặt đầu. Sau đó bà Tâm bung cốc sữa đi ra ngoài, một lát lại mang vào cho chàng một cốc mới còn nghi ngút khói. Đỗ cảm động nhìn bà với cặp mắt biết ơn. Lòng chàng nao lên một niềm sung sướng. Nhưng rồi Đỗ lại buồn ngay khi nghĩ rằng hành động của bà chỉ là hành động của một kẻ nhân từ săn sóc người bệnh, cũng như bà đối với tất cả mọi người ở «san» số 4 này. Điều đó làm cho nét mặt chàng đột ngột thay đổi. Đỗ phải vờ quay đi chỗ khác cho bà Tâm khỏi nhìn thấy. Nhưng ngay lúc đó, Đỗ nhận ra rằng bà ta cũng đang chăm chú nhìn mình. Mắt Đỗ thoáng một tia bối rối. Chàng vội vàng đứng dậy đi ra mở cửa sổ, trong khi bà Tâm lặng lẽ cúi xuống khuấy đều ly sữa lên cho chàng. Tiếng thìa chạm vào cốc kêu lách cách. Đỗ nghĩ đến hai bàn tay nuột nà của bà. Chàng đứng ở khung cửa nhìn xuống dưới vườn. Có những dải nắng vàng tươi in lên chòm cây. Gió thu rì rào trong đám lá, Từng cụm hoa cúc nở rục rở trên bồn cỏ. Qua bức rào sắt, bên kia là những mái nhà cao, có mấy con chim bồ câu trắng đậu ở trên dây thép. Từng đợt khói xanh lam bốc lên từ những mái bếp xám, Đỗ thấy lòng ấm lại. Chàng nghĩ đến một gia đình xinh xắn trong ấy có bà Tâm. Nhưng Đỗ không thể tưởng tượng được hình ảnh bà phước Tâm lúc bỏ áo tu hành để sống một cuộc đời bình thường ra làm sao. Hai sự ấy cách biệt nhau quá.

Đỗ cho rằng không bao giờ, mãi mãi không bao giờ lại có sự như thế cả. Điều ấy làm Đỗ lại nghĩ đến mối tình tuyệt vọng của mình. Bất giác chàng buông một tiếng thở dài.

Có tiếng chân nhè nhẹ bước ở đằng sau. Đỗ biết bà Tâm đang đi lại phía mình. Đỗ quay lại nói :

- Thưa bà, trời hôm nay có nắng.

Mắt bà Tâm chớp chớp nhìn ra ngoài :

- Vâng, tôi thấy ấm áp hơn mọi ngày. Bây giờ ông uống sữa rồi có thể bắc ghế ra ngồi đây, nhưng đừng có đọc gì cả. Chiều nay ông cũng không nên xuống vườn nữa. Đi lên cầu thang hại sức lắm.

Đỗ nói :

- Tôi mà không có việc gì làm thì lại hay suy nghĩ những sự buồn vắn vơ, nhiều khi thấy khổ quá.

Bà ấy ngược lên nhìn Đỗ :

- Ông thấy trong lòng không yên ổn hay sao ?

Đỗ cúi xuống nói nhỏ :

- Thưa bà tôi cũng không hiểu được tôi nữa.

Đột nhiên cả hai người cùng im lặng. Trong một giây thoáng qua, Đỗ có cái cảm giác như hai người cùng đang theo một ý nghĩ. Một lát, bà Tâm nói :

- Thôi, ông ăn sáng đi. Nếu cần gì thì ông cứ cho gọi nhé.

Đỗ thở dài nhẹ nhẹ, bước ra tiền chân bà. Đến cửa phòng vô tình những tia mắt lại gặp nhau. Mọi lần sự ấy thật là bình thường, nhưng sao hôm nay chàng có một cảm giác khác lạ ; Đỗ tưởng như bà ấy đã thấy rõ ý nghĩ của mình. Chàng vội chớp mau để làm ra dáng tự nhiên. Nhưng Đỗ cũng mơ hồ hiểu rằng tâm trạng của bà ấy giống mình. Đỗ thấy bà ta bước vội trên hành lang. Bóng dáng khoan thai của bà đi xuống mái dằng cuối dãy. Bây giờ thì Đỗ không tự chối cãi rằng mình đã yêu bà Tâm. Trong những ngày ở đây, hôm nay Đỗ cảm thấy sự đó hiện ra rõ ràng nhất.

Quay trở vào phòng, Đỗ uống hết ly sữa rồi ra cài kỹ cửa buồng. Bây giờ chàng muốn viết, muốn ghi lại tất cả những cái gì đang dâng lên làm nao nao lòng Đỗ. Chàng lấy tập giấy đặt ngay ngắn trên bàn nước. Ý tưởng dồn dập đến với chàng, chàng nghĩ rất nhiều về bà Tâm. Nhưng rồi Đỗ lại không biết viết cái gì cả. Ngòi bút cứ đi mãi lên trang giấy thành những nét nguệch ngoạc, sự chán nản lại bắt đầu xâm nhập trí óc

chàng. Đỗ thấy mình vô lý quá. Những dòng chữ Đỗ sẽ viết có thể là những thứ gọi các bà phước nghi ngờ. Đến khi ấy, không biết Đỗ có còn được sống những ngày êm đẹp như thế này không ? Thế là Đỗ lại đau khổ, chàng dần mạnh nét bút xuống, ký nguệch ngoạc những chữ Đỗ - Tâm rồi châm diêm đốt. Tàn giấy cháy đen lại, và cong lên trong tay Đỗ. Đỗ bực tức bóp vụn thành từng mảnh rơi lả tả trên mặt đất. Những tờ giấy còn lại nằm tro trên ở mặt bàn gọi cho Đỗ cái cảm giác tức tối. Ra rửa tay ở bồn nước, Đỗ soi bóng mình trong gương ; mặt chàng sứt đi nhiều quá, hai mắt thâm quầng sâu trũng xuống, nước da tái ngắt. Đỗ nghĩ đến nước da trắng mịn và khuôn mặt khả ái của bà Tâm. Chàng thấy mình chẳng có gì xứng đáng với con người ấy. Tự nhiên Đỗ thấy tự khinh mình. Sự bực bội cứ chồng chất lên thêm khiến Đỗ giận dữ với những công việc thường lệ. Chàng thờ dãi nằm vật mình xuống nệm hai tay ôm lấy trán. Nhưng chỉ một lát, sự khao khát lại tăng lên trong lòng Đỗ. Hình ảnh bà Tâm cứ vẫn vương ở trong tâm trí : Cặp mắt dịu dàng lúc nào cũng long lanh sáng, cặp môi hơi hồng hồng đỏ thừng tươi tắn nở những nụ cười, những ngón tay thon dài mềm mại trắng muốt.

Chàng xoay người nằm úp mặt xuống đệm, cố gắng không nghĩ ngợi gì cả. Nhưng chỉ một lúc, ngực Đỗ ép lại, đau nhói ở một bên khiến chàng phải ngửa mặt

lên thở những hơi thật mạnh. Rồi hai mắt của Đỗ lại vương phải trần vôi trắng toát, những sợi màng nhện quần mỏng manh ở trên cái chụp đèn trắng men. Một vài tia nắng lọt qua khe cửa in lên trên đỉnh màn. Chàng thấy rằng mình không còn có gì để mà hy vọng, để mà vui sống. Ngày này qua ngày khác, rồi mãi mãi cho đến khi chết có lẽ Đỗ sẽ phải sống ở trong cái sự trống rỗng ấy. Điều đó làm Đỗ có ý định muốn thoát ly chốn này, muốn đi thật xa để tránh khỏi sự cám dỗ của hình ảnh bà Tâm cứ luôn luôn dày vò Đỗ. Nhưng khi nghĩ rằng nếu đi như thế, không bao giờ chàng còn được gặp người đàn bà trẻ tuổi ấy nữa, chàng lại thấy mình không có can đảm. Tình yêu tuyệt vọng cứ vây quanh lấy Đỗ, xiết chặt chàng trong ray rứt, khổ sở. Đỗ muốn đẩy lên mà không thoát, muốn quên hết tất cả mọi vật chung quanh nhưng chàng thấy càng xa lánh lại càng thấy nhớ nhung, khao khát. Tay Đỗ vo tròn lấy cái nệm giường. Nếu có thể khóc được. Đỗ sẽ khóc to lên cho hả cái sự âm ứn này.

Một lát sau, Đỗ ngồi dậy, đi ra đứng ở dãy hành lang. Nắng ấm bắt từ khe ngoài chiếu vào qua những ô cửa sổ. Trời trong xanh có nhiều dải mây trắng. Trên những cây bàng ngoài cổng bệnh viện, lá xác xơ ứa đỏ như màu huyết dụ. Đỗ nghĩ đến mùa đông lạnh lẽo đang lặn lẽ về. Trong những ngày băng giá sắp tới, có lẽ

bệnh tật sẽ hành hạ Đỗ nhiều hơn. Tự nhiên chàng nghĩ đến cái chết của mình trong mùa đông. Người ta sẽ xe Đỗ đi ra ngoài nghĩa địa. Gió ở đây vi vút lạnh lùng. Rồi Đỗ sẽ làm bạn với những ngôi mộ trắng, xếp hàng dài trong từng khu đất. Đỗ sẽ mãi mãi không còn được gặp bà phước Tâm. Người đàn bà trẻ tuổi ấy sẽ lại âm thầm như một cái bóng sống đều đặn trong những ngày đơn độc ở đây. Bất giác Đỗ sợ hãi như chính mình đang đi vào khung cảnh ấy. Chàng nhắm mắt lại cố xua đuổi ý tưởng đen tối đó ở trong đầu.

Đỗ không muốn chết. Đỗ bám lấy những lời an ủi của bà phước Tâm.

- Thế nào ông cũng khỏi. Bác sĩ nói như thế ông không tin hay sao ?

Chàng nhìn mãi vào những dải nắng thu vàng tươi trên bồn cỏ để gây cho mình một cảm giác trong sáng. Có những người làm vườn đang lom khom tưới nước ở trên những bồn hoa rực rỡ. Đỗ ước ao mình được khoẻ mạnh như thế. Nhưng hình ảnh của những cục đờm trắng như bọt tia ra từng vết máu, lởn vởn trong ý nghĩ khiến Đỗ thấy tuyệt vọng. Chàng đưa hai tay lên đầu ôm lấy trán. Bây giờ Đỗ mới nhận ra rằng đầu mình đang nóng hâm hấp. Mồ hôi trộm sâm sập thoát ra ướt cả lưng áo. Những giờ trần trọc thao-thức đêm

qua khiến cơ thể Đỗ mệt rũ rời ; chân tay nặng nề bải hoải. Hai tay Đỗ nắm chặt lấy thành cửa sổ. Chàng cứ đứng như thế thở liên hồi. Mắt Đỗ hoa lên những đốm trắng. Bây giờ nắng ở bên ngoài làm chàng thấy chói mắt. Đỗ nhắm nghiền lại loạng-choạng đi về phía cửa phòng. Được mấy bước chàng nắm lấy quả đấm trắng, rồi không đi được nữa. Đỗ cứ đứng thế như một người không có cảm giác. Mọi vật quanh Đỗ xáo trộn lên, phát ra những tiếng ù ù vắng hai bên tai. Rồi Đỗ mơ hồ nhận ra có tiếng chân một người chạy lại từ phía xa. Chàng cố ngược nhìn lên và thấy hình như bà phước Tâm nhoè ra ở phía trước mặt. Bà ấy đặt hai cái bình trắng men trắng xuống đất rồi dùng hai tay đỡ lấy Đỗ. Đỗ nghe thấy tiếng bà êm ái ở bên tai :

- Ông Đỗ ! làm sao thế này. Ông mệt quá phải không?

Rồi bà ấy nắm lấy bàn tay Đỗ, mở cửa phòng dìu chàng lại phía giường. Đỗ nằm vật ra trên nệm nhưng chàng không mở mắt. Lúc ấy Đỗ ở vào cái trạng thái nửa mơ nửa tỉnh. Chàng thấy bà Tâm vuốt lại mái tóc cho mình. Bàn tay mềm-mại đặt trên trán giây lâu. Đỗ nao nao nhận cái cảm giác dịu dàng ấy truyền khắp cơ thể. Bên tai chàng, vẫn vắng lên tiếng gọi :

- Ông Đỗ ! ông Đỗ.

Đỗ từ từ hé mắt ra như một người đã ngủ từ lâu lắm. Đầu óc Đỗ đã tỉnh hơn. Bây giờ chàng có thể ý thức được rõ ràng những sự vật ở quanh chàng. Bà phước Hòa đang cúi xuống ở bên chàng với vẻ mặt lo-lắng. Không phải bà phước Tâm. Đỗ sững sờ như vừa bị mất một vật gì quý báu. Chàng thở dài nhẹ nhẹ nhưng không nói. Bà Hòa hỏi :

- Ông thấy đỡ chưa. Ông làm tôi sợ quá.

Đỗ ngẹn lên ở cổ họng. Chàng muốn cất tiếng nhưng không sao nói được. Chàng chỉ sẽ gật đầu. Khi bà Hòa bước ra khỏi phòng, Đỗ nằm úp xuống, ràn rụa nước mắt...

CHƯƠNG BA

Trời càng ngày càng lạnh thêm. Vườn cây chỉ còn xơ xác lá. Những chiếc lá vàng khô cứng, toác nứt nẻ, rụng khắp sân. Mỗi buổi chiều bác làm vườn lại quèn quẹt lê cái chổi cùn vun lá chắt đông ở một góc. Bầu trời như sáng ra, trong thêm, nhưng tấm hơi lạnh giá. Năng yếu ớt quá. Ánh sáng vàng dịu phớt trên bồn cỏ những mảng vàng nhòn nhọt.

Đỗ đã quen thuộc với những tà áo đen thướt tha của các bà phước, với những chiếc áo len xanh, đỏ thấp thoáng sau kính cửa phòng các bệnh nhân. Mấy người làm bếp ở dãy đằng sau cũng đeo chiếc khăn choàng trắng ra ngoài những tấm áo len màu nâu gụ. Bà cụ già ở buồng xé với chiếc ghế đá Đỗ ngồi, đã bỏ cái lê ngồi đọc sách ở cửa sổ. Lòng Đỗ cũng thấy giá lạnh hơn. Càng ngày Đỗ càng ho dữ. Người chàng lả đi, xanh lợt. Có những đêm Đỗ đang nằm ngủ chợt tỉnh dậy. Mồ hôi toát ra sâm-sấp. Những lúc ấy Đỗ chẳng nhớ gì cả, chỉ thấy quanh mình đen như mực. Mắt Đỗ mở trừng trừng nhìn lên trần. Thốt nhiên chàng cảm thấy mình bé nhỏ quá. Đầu Đỗ choáng váng, chàng có cảm tưởng như bóng tối nặng nề ép ngực chàng xuống đệm. Rồi trong cái khoảng đen vây quanh, Đỗ thấy như có trăm

ngàn cái gì chảy xuống liên tiếp, hun hút kéo cả người chàng xuống một chiều sâu. Đỗ phải nhắm nghiền mắt lại, tay bóp lấy trán, cố gọi trong óc mình một hình ảnh để tránh khỏi cái cảm giác khủng khiếp ấy. Sau đó, sự vắng vẻ của đêm khuya lại trở về, bốn bề chỉ còn tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ ở trên bàn. Thỉnh thoảng Đỗ cũng nghe thấy những tiếng ho húng hắng ở vài phòng bên cạnh.

Cứ như thế, chẳng đêm nào Đỗ ngủ được một giấc trọn vẹn. Có khi chàng thao thức mãi, miên man nghĩ đến những người quen thuộc, nhất là đến bà phước Tâm. Độ này hình ảnh của bà ấy vẫn vương trong óc chàng nhiều quá. Một tiếng kẹt cửa, một tà áo đen thoáng qua ở dưới vườn, hay tiếng giày gỗ nhẹ nhẹ trên hành lang vắng vẻ đều làm chàng nghĩ đến bà Tâm. Trong các công việc, ngay cả những ý nghĩ, Đỗ cũng tưởng như có linh hồn bà ở trong đó. Nhiều lần Đỗ cố nén cho lòng mình tránh xa khỏi sự ám ảnh, ray rứt ấy. Vì Đỗ biết bà Tâm cách mình xa quá. Linh hồn bà là linh hồn của kẻ trong trắng đã hiến chúa. Con đường của bà đang đi trong cuộc đời là con đường đến gần chân Chúa, khác hẳn với tâm hồn những kẻ tầm thường như Đỗ. Cho nên, cứ nghĩ như thế Đỗ lại thở dài đau khổ ngấm ngấm trong những lúc vắng vẻ, bồi hồi những khi gặp mặt bà

Tâm và chỉ biết nghe theo bà như một đứa trẻ ngoan ngoãn.

Một buổi sáng Đỗ trở dậy trong tiếng lao xao ở phòng bên cạnh. Đỗ chợt nhớ ra rằng hôm nay là ngày chủ nhật. Nhìn qua khung cửa, Đỗ thấy đường phố nhộn nhịp trong không khí mùa thu. Dưới sân sỏi, có tiếng chân người ra vào lao xao. Ở ngoài cổng ô-tô xếp thành dãy dài. Những thiếu nữ thướt tha tà áo màu, tay xách những cái lẵng đầy quả đi vào bệnh viện. Mấy đứa bé con chạy lăng xăng ở đằng trước. Đỗ yêu cái hình dáng bé nhỏ của chúng gọn gàng trong những chiếc áo lụa xanh, đỏ. Chàng thầm mong Thân đến thăm mình vào buổi sáng. Ở Hà-nội, Đỗ chỉ có một mình Thân là thân thiết. Ngày còn đi học, bọn Đỗ có đủ bộ ba. Nhưng bây giờ thì Trần đi làm ở tỉnh xa, gặp nhau thì xoắn lấy nhau như ruột thịt, nhưng cũng có khi hàng năm chẳng thềm viết cho nhau lấy một chữ. Nhiều lần Trần bực lắm, chàng xỉ vả hai bạn thậm tệ vì cái tội lười chầy thây ấy. Ở cái tỉnh nhỏ buồn hiu, Trần thềm được đọc một vài câu tâm tình của các bạn, hay chỉ cần được trông thấy nét bút của họ mà thôi. Có lần nhớ quá, Trần phải bỏ cả một cái phong bì đề địa chỉ sẵn vào bao thư kèm thêm một mảnh giấy :

«Tao chỉ cần chúng mày đem cái phong bì này bỏ vào

thùng thư để khi tao lại nhận được, tao sẽ thấy rằng tao không bị bỏ rơi ở cái đất khi ho, cò gáy này». Ấy thế mà Thân cũng như Đố cũng không làm nổi việc đó. Họ vẫn bảo nhau : «Cái sự viết thư còn là dễ chứ cái sự đem thư bỏ vào thùng thì thật là khó vô cùng ! Cho thẳng Trấn nó chửi sưng mồm !» Tuy vậy, có khi hứng lên Đố gửi cho Trấn hàng chục trang giấy thiết tha như hai kẻ đang soán xuýt yêu nhau. Tình bạn của chàng cứ vờ vẫn như thế trong suốt bảy năm trời không có gì mới lạ. Thân ở Hà-nội sống về sự cộng tác với mấy tờ nhật báo. Còn Đố ngày trước thì đi dạy học và viết văn. Từ ngày ho ra máu, Đố phải bỏ nghề vào nằm bẹp ở đây để nhiều khi cảm thấy mình hoàn toàn cô độc với cuộc sống bên ngoài.

Đến chín giờ, Thân ôm một chồng sách bước vào. Đố vui mừng nắm tay bạn thật chặt. Thân nói ngay :

- Truyện của cậu in xong rồi đây. Đẹp lắm.

Đố cầm lên một cuốn. Đây là tác phẩm thứ hai của chàng. Đố nghĩ ngay đến sự tặng bà Tâm một cuốn. Chàng hỏi bạn :

- Cậu thấy thế nào ?

- Khá hơn cuốn trước. Sừ Chính dực cậu viết cuốn

thứ ba đây.

Đỗ lắc đầu :

- Bây giờ thì không thể viết thêm được một chữ nào.
- Tại sao ?
- Vì đang sửa soạn một cuốn hay hơn.

Thân vui mừng :

- Đâu ? Xong chưa ?

Đỗ nhìn ra cửa sổ :

- Chả bao giờ xong cả.

Thân cười :

- Gì mà khó hiểu thế ?
- Bí mật ! Khi nào tôi chết tôi sẽ để lại cho cậu.

Thân nhăn mặt :

- Chỉ nói nhảm ?

Đỗ trợn mắt :

- Kìa cậu không tin à ? Cậu tưởng tôi thò lăm hay

sao?

Nói rồi chàng kéo Thân lại chiếc bô con đề ở góc phòng, khê lấy chân hế nấp cho bạn nhìn thấy những cục đờm rướm máu, Đỗ bảo :

- Thời kỳ chót đấy !

Thân nhìn chàng lắc đầu :

- Hay cậu hãy nghỉ viết đi vậy.

Đỗ buồn buồn không nói. Chàng nghĩ đến một ngày gần đây mình sẽ già từ mãi mãi chốn này, đề ra nằm ngoài nghĩa địa. Ở ngoài ấy có những ngôi mộ trắng lạnh lùng, có những cây thánh giá bằng si măng xếp hàng đều tăm tắp. Đỗ nghĩ đến những cánh hoa nhàu nát trên những con đường nhỏ chạy quanh co. Tự nhiên Đỗ rung rung khóc. Thân nhìn chàng thương hại :

- Không lo đâu Đỗ ạ. Đời cậu còn dài. Chết đâu có dễ.

Đỗ chỉ gượng cười mà không đáp. Thân ở chơi với chàng đến giờ ăn trưa thì đứng dậy từ biệt, Đỗ nắm lấy tay Thân, nói như năn nỉ :

- Cậu làm ơn mua cho mình một bao thuốc lá.

Thân trợn mắt :

- Để cho cậu tự tử à ?

Mắt Đỗ sáng lên, cầu khẩn :

- Tôi lấy cậu, cậu giúp tôi, một bao thôi. Một bao thì có nghĩa lý gì. Ở trong này mà không có hơi thuốc lá thì buồn đến chết mất.

Thân nhìn Đỗ, thờ dài. Giây lâu, Thân bảo :

- Thôi được... cậu có chết cũng đừng oán tở. Mai tớ mang vào cho.

Đỗ thấy nhẹ nhàng khi nghĩ đến cái phút ngồi ở trong khung cửa vào lúc trời sâm sẩm tối, gió lạnh lùa vào căn phòng, hơi thuốc lá ấm cúng tỏa ra xung quanh, hay những đêm khuya đã tắt đèn thu mình ở một góc giường, khoan khoái ngồi xem cái đốm đỏ của thuốc sáng lên trong bóng tối. Nhưng nghĩ đến bà phước Tâm và cặp diu dằng trách móc ấy, Đỗ lại muốn được vâng lời bà ta. Tuy vậy Đỗ không thể chịu được sự cô độc vào những buổi chiều mùa thu trong bệnh viện. Dãy hành lang có đá hoa lạnh ngắt nằm im-lìm dưới khung cửa sổ. Tiếng ho khan đứt quãng vẳng ra từ những căn phòng có ánh đèn vàng yếu. Trong cái lặng lẽ âm thầm ấy, Đỗ thấy buồn muốn khóc. Đỗ khao khát được nghe thấy một

tiếng nói to, một chuỗi cười ròn rã, một phút vui tươi. Nhưng tất cả những toà nhà dài và sâu thăm thẳm này vẫn im lìm như không còn sự sống. Cho nên Đỗ phải tìm sự an ủi bằng những điều thuốc ấm áp. Trong làn khói xanh bay tản mạn vào hơi lạnh của buổi chiều tàn thu, Đỗ tìm được hình ảnh dịu dàng của bà Tâm ở đó. Vì thế, tuy biết rằng mình đã làm trái ý của bà ấy, Đỗ cũng không thấy lòng ân hận mà chỉ băn khoăn tự nhủ :

- Tâm ơi, hãy thương tôi.

Và hình như lúc ấy, Đỗ mơ hồ tưởng tượng được ra khuôn mặt khả ái của bà đang nhìn mình, cái nhìn âu yếm và thương xót. Đỗ cảm thấy yêu bà Tâm hơn gấp bội.

Đến buổi chiều, khi bà ấy vào cặp sốt cho Đỗ, Đỗ trao cuốn truyện cho bà :

- Thừa bà, tôi xin tặng bà cuốn sách mới in của tôi.

Bà Tâm mắt long lanh ngược lên trông vào mắt Đỗ. Lòng Đỗ thấy giọt giao thương mên. Bà ấy nói :

- Cảm ơn ông quá.

Rồi bàn tay trắng muốt của bà giờ từng trang sách. Đỗ hồi hộp vì những dòng chữ chàng đề tặng hồi trưa:

«Kính tặng bà Tâm với tất cả tâm hồn của một người bệnh được bà hết lòng săn sóc». Đỗ lo lắng rằng mình đã dùng chữ tâm hồn có vẻ lộ liễu quá. Đỗ sợ bà ấy đọc thấy ý nghĩ của chàng. Quả nhiên bà Tâm tần ngần đứng xem mãi những dòng chữ. Đỗ cảm thấy bà ta đang nghĩ ngợi một cái gì. Lúc ấy chàng muốn nói, muốn tìm những lời nào để cố làm cho bà ta đừng nom suốt thấy mối tình của chàng. Vì Đỗ vẫn sợ một sự đổ vỡ. Thà rằng cứ kéo dài cái tình trạng này, Đỗ còn sung sướng hơn là cố gắng đi tới mãi sự tuyệt vọng. Đỗ nhìn vào cặp mắt của bà như tìm hiểu. Trong một giây, tuy chẳng nói với nhau, mà Đỗ cảm thấy như hai người đang theo cùng một ý nghĩ. Vì thế Đỗ thành lúng túng, chân tay chàng như bị vướng víu bởi những cử động vụng về của mình. Một lát, bà Tâm nói nho nhỏ :

- Ông quá khen tôi, ông Đỗ ạ. Bồn phận của tôi đối với bệnh nhân nào chả như thế.

Rồi bà ấy không dám nhìn Đỗ. Đỗ biết chắc rằng bà ấy vừa trải qua một sự cố gắng. Hình như lúc ấy, óc Đỗ thoáng qua một ý định nắm lấy hai bàn tay của bà, rồi hai người sẽ nhìn nhau không nói gì cả. Nhưng Đỗ cố vươn lên, vượt ra khỏi cái tư tưởng táo bạo đó. Chỉ trong một giây làm lẫn, Đỗ có thể đập đổ sự êm đẹp đáng kính mến này. Cho nên lòng Đỗ đau xót đến cùng

cực. Sự âm ức đưa lên làm nghẹn ở cổ. Đỗ vừa khổ sở về cái tuyệt vọng của mình, vừa cay đắng vì lời nói của bà ấy :

- Bồn phận của tôi đối với bệnh nhân nào chả như thế.

Bà ấy đặt Đỗ vào một thế giới tầm thường, tầm thường như tất cả những kẻ đã vào ở đây. Đỗ không có một chỗ đứng riêng trong lòng bà ấy. Đỗ muốn kêu to lên như một kẻ thất vọng đang đứng nhìn mọi sự êm đẹp hờ hững đi qua. Đỗ muốn ôm ghì lấy thân hình nhỏ nhắn của bà, để cho nước mắt của mình thấm vào khuôn mặt khả ái ấy. Những ý nghĩ đó làm Đỗ xúc động mạnh. Đỗ không dám đứng ở gần bà Tâm. Chàng lùi lại, hai tay nắm lấy chiếc cột đồng sáng bóng, mặt buồn bã nhìn ra phía ngoài. Bà Tâm lặng lẽ đặt cuốn sách lên mặt bàn, rồi hỏi :

- Đạo này ông có ngủ được không ?

Đỗ thấy đây là một cơ hội có thể nói thật :

- Thưa bà ít lắm. Tôi hay thao thức nhiều.

Bà ấy nhìn chàng lo lắng :

- Chết !... Tại sao như vậy ?

Đỗ im lặng không nói gì. Bà ấy hỏi nho nhỏ :

- Ông phải bớt suy nghĩ vẩn vơ đi mới được.

Đỗ ngược lên nhìn bà :

- Thưa bà, có lẽ thế.

Bà Tâm trông lên ảnh Chúa :

- Tôi cầu Chúa che chở cho ông.

Đỗ buồn rầu :

- Thưa bà, tôi không xứng đáng được như thế.

- Tại sao ông lại quan niệm như vậy ?

- Vì tôi là một kẻ tội lỗi...

Hai người chột nhìn nhau. Đỗ biết rằng mình đã táo bạo quá. Chàng thấy mắt bà Tâm thoáng qua một tia bối rối. Bà ấy chớp mau mấy lần và im lặng không nói. Đỗ không dám kéo dài giây phút ấy. Chàng rút nhanh cái cặp sốt ra đưa cho bà :

- Thưa bà, có lẽ hôm nay tôi thấy nóng hơn.

Bà Tâm đón lấy, cố làm ra vẻ tự nhiên :

- Vâng, bệnh của ông không giảm mà có phần tăng

đây.

Nói rồi bà ghi chữ 39° lên đầu giấy đoạn từ biệt Đỗ bước ra ngoài.

Tiếng chân bà nhè nhẹ lướt trên nền đá hoa lạnh lẽo. Đỗ thấy óc mình căng thẳng. Chàng thở dài nằm xoay nghiêng đầu một bên, ép mặt xuống gối. Ra đến cửa phòng, bà Tâm đứng lại tần ngần. Rồi Đỗ nghe thấy tiếng cánh cửa hé mở. Không nhìn theo, nhưng Đỗ có cảm tưởng như bà ấy quay lại nhìn mình. Trong những giây phút vừa rồi, không biết bà có hiểu thấu được cái tâm trạng ray rứt của Đỗ hay không ? Hình ảnh những nét mặt thay đổi, những tia mắt bất chợt nhìn nhau cứ lớn vồn trong óc Đỗ.

Đỗ thầm mong bà Tâm không giận mình.

CHƯƠNG BỐN

Đỗ bỏ dở cuốn truyện dài đang viết. Một phần vì đầu óc chàng luôn luôn thay đổi với những ý nghĩ vẩn vơ, một phần vì hình ảnh bà phước Tâm chẳng lúc nào không vẩn vương trong đầu chàng. Tình yêu của Đỗ mỗi ngày một sôi nổi. Bây giờ đến cái độ chàng muốn tìm nguồn vui ở trong những trang giấy viết về tâm tình của chàng với bà ấy. Những lúc vắng vẻ, Đỗ nằm ép mình xuống đệm chăm chỉ ghi nhật ký. Nhiều khi ngực chàng đau nhói tưởng như nghẹt thở. Những lúc ấy Đỗ lại nằm ngửa mặt lên trần thở dốc, mắt chàng hoa lên và người bả lả. Nhưng Đỗ cũng không cần nữa. Chàng thấy sức khoẻ của mình chỉ thoi thóp như ngọn đèn trước gió. Lúc nào cũng có thể tắt được. Chàng nghĩ rằng, ít nhất, khi nằm xuống lòng đất mình cũng còn để lại được trong linh hồn bà ấy một chuyện tâm tình. Mà chuyện tâm tình của một kẻ đã chết tất nhiên phải đẹp. Biết đâu bà ta cũng chẳng dấu kín một sự gì cam nín ở trong lòng. Đỗ hy vọng như thế và chàng chẳng dám mong ước gì hơn. Cho nên Đỗ viết rất say mê. Chàng chẳng cần để ý gì đến lời khuyên của bác-sĩ hay những lời căn dặn của các bà phước. Vào giờ đi thăm bệnh, Đỗ nằm ngoan ngoãn ở trong chăn. Tàn thuốc lá chàng gói thành một gói dầu ở đằng sau cái

gương bàn rửa mặt. Đố hút bao ấy là bao thứ ba rồi. Lần nào gặp Thân, Đố cũng nhăn nhó. Anh chàng cứ thề rằng mình mua cho bạn một bao cuối cùng. Thế mà rồi Đố vẫn có thuốc hút. Nhiều khi Đố bật cười vì tính cả nê của Thân.

Một buổi chiều bà Tâm đến thăm Đố. Vừa pha thuốc cho chàng, bà ta vừa bảo :

- Truyện của ông, tôi đã đọc hết rồi.

Đố hồi hộp nhìn bà ta không nói. Chàng hy vọng tìm ở trong tia mắt của bà một sự hài lòng, thích thú. Nhưng bà ta tiếp :

- Nếu ông cho phép tôi được phát biểu ý kiến thì tôi xin nói rằng ông chưa thực lòng với ông cũng như với độc giả của ông.

- Ô ! Thưa bà. Thật là giản dị tầm thường mà mới lạ. Tôi chưa bao giờ có ý nghĩ ấy từ khi biết viết truyện.

- Là bởi vì ông chưa ý thức được thật rõ rệt công việc của ông làm.

Lông mày Đố nhíu lại. Chàng đòi hỏi đầu óc một sự suy nghĩ cấp bách. Giây lâu, chàng bắn khoản :

- Tôi biết lắm chứ. Việc làm của tôi là ghi những

ý nghĩ thành thực của mình lên trang giấy, rồi mang những ý nghĩ đó phổ biến thành sách cho mọi người xem...

Bà Tâm ngắt lời :

- Chính vì sự phổ biến đó mà trách nhiệm người viết trở nên nặng nề gấp bội. Nó đòi hỏi một sự suy nghĩ chín chắn, một tinh thần sáng suốt vô tư, biết loại bỏ những điều ve vãn làm thỏa mãn tự ái của mình một cách nhất thời. Ông đã xây dựng việc làm của ông trên nền tảng tự bó buộc khó khăn như thế hay chưa ?

Đỗ đỏ mặt lắc đầu :

- Thành thật mà nói, tôi chưa bao giờ đặt vấn đề ấy ra trong lúc xây dựng tác phẩm cả.

- Vậy có bao giờ ông suy nghĩ về kết quả của việc ông làm không ?

- Sự khen hay sự chê của mọi người tôi đều thâm nhận để làm kinh nghiệm cho mình.

- Tôi không nói đến sự gằn gủi ấy. Tôi muốn nhắc với ông về những điều mà ông ghi vào tác phẩm. Ông có thấy rằng cuộc đời cần thiết tiếng ông đang nói hay không ?

Đỗ thốt kêu lên :

- Thừa bà, lời nói của bà vừa rọi sáng vào trong ý nghĩ của tôi. Phải rồi, đúng rồi. Bây giờ tôi tự hỏi đối tượng của việc tôi làm là gì ? Tác phẩm của tôi đã chuyển đi được những vấn đề gì ? Độc giả của tôi đã thấu được gì trong ý nghĩ của tôi ? Thừa bà tôi không trả lời được.

- Một là không, hai là có. Không một sự gì không đối chiếu được với sự thực cả.

- Nếu vậy tôi xin đáp ngay rằng tôi đã làm một công việc vô ích từ bao lâu nay. Tác phẩm của tôi chỉ là những nét phác họa phù phiếm mờ nhạt, sự có mặt của chúng không làm cho cuộc đời thay đổi gì thêm.

Bà Tâm cười lên thành tiếng :

- Bây giờ ông lại bi quan quá mức rồi.

Đỗ nhìn bà với tất cả tình yêu nồng nàn. Chàng tìm thấy lẽ sống của mình ở trong tâm hồn đẹp đẽ của bà. Môi Đỗ se lại và nóng bỏng. Chàng có cảm tưởng như khuôn mặt của bà Tâm cũng đang nóng như thế khi bà bắt gặp cái nhìn của chàng. Bà ta lúng túng giờ ly nước đã quấy đều ống thuốc ở bên trong, rồi bối rối nói :

- Hình như ông bắt đầu chịu thứ thuốc này. Nếu ông

chịu khó theo lời dặn của bác sĩ thì chẳng mấy lúc mà khỏi đây.

Đỗ cúi xuống mân mê cái viên gỏi :

- Thừa bà, tâm hồn trong sáng của bà đã đem lại cho tôi nhiều tin tưởng. Tuy vậy, nhiều khi tôi cũng hay suy nghĩ vẩn vơ lắm.

Đỗ cũng thấy trên mặt bà thoáng một vẻ buồn. Cái buồn thật trang nghiêm, kín đáo mà suốt thời gian ở đây Đỗ chưa bao giờ nom thấy. Chàng hiểu ngay là bà ấy đang ám chỉ tâm trạng của mình. Đỗ nhìn lên ảnh Chúa treo ở giữa phòng nói khẽ :

- Thừa bà tôi cũng hiểu tôi đang bị ngụy lợi trong sự thấp kém... nhưng linh hồn tôi yếu quá.

- Tôi khuyên ông... Sự ước vọng nào bao giờ cũng đau khổ cả. Người ta chỉ tìm được thanh thản trong sự yên tĩnh mà thôi.

Đỗ thở dài nhè nhẹ :

- Tôi rất hiểu ý bà. Nhưng trên đời mấy ai dễ dàng tìm được sự thanh thản, thừa bà ?

Đỗ thấy cả hai người như vướng vào một sự lúng túng rõ ràng. Bà Tâm vội đứng dậy đi về phía cửa sổ

nói nhanh :

- Chết chưa, ông không khép cửa lại. Trời hôm nay gió lắm.

Đỗ nhìn ra ngoài ấy. Hình dáng bà Tâm nổi bật lên trên nền mây trắng đục ngoài khung cửa. Nếp áo đen dài sóng xuống đôi giày gót nhỏ. Bộ áo tu hành gợi cho Đỗ sự ngang trái của hai người. Cuộc sống âm thầm, khổ hạnh của bà phước Tâm là cuộc sống riêng biệt. Đỗ nghĩ đến những buổi cầu kinh ở giáo đường vào buổi sáng sớm còn tối trời, có ánh đèn đỏ quạch, hay trong những hôm khuya khoắt gió lạnh heo hút lửa qua khe cửa, bóng dáng bà ấy nhẩn nại quì dưới chân tượng Chúa, cầu kinh cho đến nửa đêm.

Bà Tâm đã chọn và đi theo một con đường. Nguồn vui của đời bà là sự được dâng mình cho Đức Chúa, được tìm thấy niềm vui của mình qua sự an ủi mọi kẻ khác. Đỗ thấy bà ấy cao quý quá. Trong hai sự cách biệt, bà ấy đứng ở trên, mà Đỗ đứng ở dưới. Mãi mãi hai người chẳng thể gặp nhau. Tự nhiên Đỗ thấy lòng mình dâng lên một niềm đau xót. Đỗ ngồi ở đây trong sự cô độc. Mà bà Tâm đứng ở đây, nếp áo đen nổi trên nền mây đục cũng gợi cho Đỗ sự cô đơn của linh hồn bà ấy. Chàng muốn nói với bà rằng tại sao những người đau khổ chẳng biết tìm đến với nhau. Nhưng luật lệ khắt

khe của cuộc đời các bà phước lại khiến Đỗ thấy rõ sự viễn vong của mình. Vì thế Đỗ thở dài cố nén sự khổ sở bởi những ý nghĩ ấy.

Đến tối, chàng thức khuya hơn để viết liền những ý nghĩ buổi chiều. Bóng Đỗ ngả lên nẹp tường dưới ánh sáng của ngọn đèn đêm. Sự tịch mịch của đêm khuya làm Đỗ thấy lòng mình gần gũi với hình ảnh bà Tâm hơn.

Hơi lạnh của bầu trời mù mịt bên ngoài len vào phòng làm Đỗ tỉnh thoảng lại húng hắng ho. Có lúc Đỗ ngược lên nhìn bức ảnh sơn dầu của Đức Chúa đóng đinh trên cây thánh giá thấp thoáng trong ánh đèn mờ nhạt. Đỗ không theo đạo, nhưng những phút như thế này chàng thấy hình như bức ảnh có một linh hồn. Chàng nghĩ đến sự tội lỗi của một kẻ đã viết những dòng tâm tình tha thiết yêu một bà phước dưới linh hồn tối cao của Đức Chúa. Mắt Đỗ nhắm nghiền lại, chàng thấy khuôn mặt dịu dàng của bà Tâm hiện lên ở trong khoảng tối đen trước mắt. Và rồi Đỗ cứ nhắm như thế đến khi giấc ngủ nhẹ nhàng tới. Chàng quên hẳn mọi cảnh vật xung quanh. Đỗ mơ màng thấy bà phước Tâm đứng ở cửa sổ. Nếp áo đen sóng dài xuống đôi giày gót nhỏ. Rồi bà ấy quay lại phía Đỗ. Hai người nhìn nhau thật lâu. Mắt Đỗ chớp nhanh như ngạc nhiên về sự bộc lộ rõ ràng ấy.

Nhưng rồi Đỗ không nom thấy gì nữa cả. Chàng hốt hoảng mở choàng mắt ra. Bấy giờ Đỗ mới biết mình vừa qua một giấc mơ ngắn ngủi. Ánh sáng vàng vọt của ngọn đèn vẫn lặng lẽ vây quanh. Bóng Đỗ cô đơn ngả lên nếp tường trắng. Trang giấy nguệch ngoạc những dòng chữ vẫn nằm im lìm trước mặt. Đêm có lẽ khuya lắm rồi. Đỗ uể oải ôm quyển sách vào ngực đi lại phía giường nằm. Cơ thể Đỗ mỏi mệt rã rời. Nhưng từ lúc ấy chàng lại thao thức mãi. Đỗ tắt đèn nằm im lặng trong bóng tối. Cổ họng Đỗ đắng lại vì những hơi thuốc lá. Đỗ vừa nghĩ đến bà phước Tân vừa nghĩ đến bệnh tật của mình. Đến khi chàng bắt đầu thiếp đi thì có tiếng gà gáy sáng.

Công việc làm quá sức ấy khiến sáng hôm sau Đỗ mệt lả. Người chàng xanh ròn và quầng mắt thâm đen lại. Phải cố gắng lắm Đỗ mới làm xong những bốn phen buổi sáng : rửa mặt, uống sữa vào trước giờ bà Madeleine đi tiêm thuốc.

Đến buổi trưa, Đỗ nằm giờ lại xem những trang giấy viết hồi hôm. Nhưng chàng chẳng đọc được bao nhiêu. Hai vai Đỗ thấy đau như, ngực thắt lại, tim đập ran. Rồi cơn ho kéo đến với Đỗ. Đỗ ho liên một lúc đến mấy phút. Mặt Đỗ nóng ran, phỏn như quắt lại, mắt Đỗ thấy nẩy đom đóm sáng chói ở hai bên thái-dương. Sau lúc

ấy thì chàng nôn ra máu. Màu máu đỏ tươi vãi tung tóe trên nền đá trắng muốt, Đỗ hoa mắt không còn nhìn rõ những vật ấy. Chàng chỉ thấy trước mắt là một tấm màn lơ mờ có màu máu cá. Rồi từ giữa tấm màn ấy hiện ra những đốm vàng hoe to dần, liên tiếp nở ra bùng lấy mắt. Đỗ chỉ chịu được ba, bốn cái chắm ấy thì mặt tối sầm lại. Mọi vật quanh chàng quay tròn điên đảo. Đỗ nằm vật xuống nệm và ngất đi không còn biết gì nữa.

Đến khi tỉnh dậy, nắng buổi chiều đã lúi ra tới sát cửa sổ. Đỗ nằm cố nhớ những việc đang chơi vui ở trong một khoảng không nhẹ nhàng, không có cảm giác. Thốt nhiên Đỗ choàng tỉnh hẳn. Chàng nhớ đến cuốn nhật ký đem ra đọc buổi trưa. Tim Đỗ đập mạnh. Chàng nhìn ra phía cửa phòng đóng kín. Chàng lo lắng không biết đã có ai vào đây chưa. Đỗ nhòm dậy nhìn ra chung quanh. Bây giờ chàng mới lại nhận ra rằng có ai đắp chăn cho mình ngay tới ngực. Sự sợ hãi lên tới cùng cực. Đỗ hắt tung cái chăn lên, nhìn khắp giường. Và Đỗ tìm thấy cuốn sách dấu ở dưới đệm. Chàng cố nhớ mãi xem mình có cất ở đây hay không. Hình như công việc ấy đối với chàng xa lạ quá. Mồ hôi Đỗ đổ ra ướt đầm cả lưng áo. Chàng mệt nhọc ngồi giờ từng trang giấy. Những giòng chữ nghiêng ngả nhảy múa trước mắt Đỗ. Đầu óc chàng rối bời như một kẻ phạm tội bị bắt quả tang. Bây giờ chàng mới lại thấy mình ngu xuẩn và đại

dột. Đáng lẽ Đỗ phải dấu kín tâm tình của mình ở trong lòng thì hơn. Giờ tới gần trăng chót, Đỗ nhận ra rằng có những giọt nước mắt. Một ý tưởng sáng lên trong óc Đỗ. Ai đã đọc cuốn sách này ? Người nào khóc ở đây. Đỗ biết chắc rằng không lần nào Đỗ khóc như thế cả. Chàng hồi hộp khi nghĩ đến bà phước Tâm đã làm việc ấy. Đỗ đọc ngấu ngiến lại một lần nữa những trang giấy chàng đã viết.

«Tâm ơi, Tâm tha thứ cho linh hồn tội lỗi của tôi. Những buổi chiều cuối thu ngồi ở khung cửa, nghe tiếng chuông nhà thờ Đức Bà vẳng về ngân nga trong gió lạnh, tôi cảm thấy cô đơn lạ lùng. Tôi cần Tâm, cần sự săn sóc an ủi dịu dàng của Tâm, cần được trông thấy khuôn mặt khả ái và giọng nói êm đềm ấy. Nhưng tôi biết rằng tôi là kẻ bệnh tật, linh hồn tôi ngụp lội trong sự tăm tối. Tôi không mong gì hơn là được dựa vào linh hồn trong sáng của Tâm để thấy rằng cuộc sống thoi thóp của tôi còn có ý nghĩa. Tâm đừng giận tôi. Tôi chỉ dám tìm hình ảnh của Tâm qua ý nghĩ. Không có lẽ Tâm lại ghét bỏ lòng của một kẻ thiết-tha tìm đến sự an-ủi của mình hay sao ?...»

Đỗ muốn xé ngay cuốn sách ấy để mong giải thoát sự bứt rứt đang cấu xé lòng mình. Nhưng dù sao thì đã muộn rồi. Chàng lo lắng nghĩ đến buổi chiều khi gặp bà

ấy. Không biết rồi Đỗ sẽ ăn nói làm sao. Bất giác Đỗ cúi xuống nhìn mấy giọt nước mắt ướt nhoè nét mặt. Bà Tâm đã khóc vì Đỗ. Chàng không dám tin chắc rằng như thế. Óc Đỗ bây giờ rối bời, nên chàng không thể suy nghĩ được gì xác đáng cả. Một lát sau, Đỗ lại nằm xuống đệm giường. Bây giờ thì chàng hôn lên những giọt nước mắt...

Một lát sau có tiếng giày nhẹ nhàng đi lại. Cánh cửa phòng bật mở. Bà Madeleine lặng lẽ bước vào. Đỗ định ngồi dậy nhưng bà ta ra hiệu cho chàng cứ nằm xuống. Bà ta bảo Đỗ bằng tiếng Pháp :

- May quá, ông đã tỉnh lại rồi. Ông có thấy dễ chịu hơn không ?

Đỗ định đáp, nhưng chàng mệt quá nên chỉ nhìn bà ấy gật đầu. Đỗ cố đoán xem bà ta có biết câu chuyện vừa qua không. Vẻ mặt của bà vẫn thản nhiên như mọi ngày. Điều ấy làm chàng yên tâm hơn. Vừa sửa soạn đồ tiêm, bà vừa bảo :

- Ông yếu lắm. Cần phải tĩnh dưỡng mới được. Tối ông có ngủ được không ?

Đỗ gật đầu. Bà ta có vẻ hài lòng. Tiêm xong bà lại dặn :

- Ông cứ nằm thế này nghỉ mấy hôm đi. Đừng dậy nữa. Có thể nôn lại đấy.

- Xin cảm ơn bà.

Khi bà ấy ra khỏi, Đỗ mới nghĩ đến bà phước Tâm. Đỗ lo lắng vì những chuyện đã xảy ra. Chàng sợ rằng mối tình của chàng sẽ không còn êm đẹp như thời gian vừa qua nữa. Đỗ cầu mong cho bà Tâm hiểu mình. Hoàng hôn bên ngoài đang êm ả đi về. Đỗ ngồi ở một góc giường, lắng tai nghe những tiếng động quen thuộc. Cứ mỗi lần có tiếng chân lóc cóc trên sàn đá là tim Đỗ lại đập mạnh. Đỗ vừa mong bà phước Tâm lại cũng vừa sợ lần đến thăm sắp tới của bà ấy...

CHƯƠNG NĂM

Vào khoảng hơn năm giờ, bà Tâm đến với chàng mang theo một cuốn sách. Hai người gặp nhau ngay ở cửa phòng. Hôm nay bà ấy bận quần áo trắng. Khuôn mặt của bà rạng rỡ hẳn lên. Màu trắng của nước da mịn màng, của nếp áo thướt tha chấm gót khiến Đổ có cái cảm giác như ở người bà ấy thoát ra tất cả sự quý phái và kiêu kỳ. Nhưng điều mà chàng không ngờ tới là sự thản nhiên của bà ấy. Hình như đối với bà thì từ trước đến giờ chưa có sự gì xảy ra với Đổ. Bà ta nhìn Đổ bằng cặp mắt dịu dàng. Ánh mắt sáng lên dưới vầng trán trắng mịn. Cặp môi hồng đỏ chúm chím một nụ cười. Điều ấy làm cho Đổ vững tâm và chàng thấy lòng mình bình tĩnh lại. Bà Tâm nhẹ nhàng bảo Đổ, giọng nói của bà êm ái lạ thường :

- Ông đã thấy bớt mệt chưa ? Buổi sáng ông làm tôi sợ quá.

Đổ hỏi :

- Thưa bà hình như tôi ngất đi lâu lắm.

Bà ấy gật đầu :

- Phải rồi. Lúc tôi vào thì ông nằm lả đi ở mép giường. Ông đã thổ huyết và mặt ông bây xanh lăm.

Rồi bà ấy buồn buồn :

- Ông Đỗ không muốn nghe lời tôi hay sao ?

Đỗ cúi xuống không đáp. Chàng thấy thấm thía vì câu trách móc dịu dàng của bà. Nếu bà không phải là người tu hành, nếu khuôn mặt hiền hậu kia không phảng phất một vẻ trang nghiêm kín đáo thì có lẽ Đỗ đã cúi xuống nắm lấy tay bà mà thổ lộ hết cái tâm sự bệnh hoạn của mình. Nhưng bà Tâm lúc ấy đã kéo cái ghế lại đầu giường Đỗ bảo :

- Bây giờ ông phải nằm yên một chỗ. Bà Madeleine dặn tôi rằng phải vài hôm nữa ông mới đi lại được. Bây giờ tôi mang truyện lại đọc cho ông nghe đây. Cần nhất là ông đừng suy nghĩ vẩn vơ gì cả. Ngừng một lát, bà Tâm tiếp :

- Tôi biết bây giờ ông đang bị xúc động vì những ý nghĩ đau xót về bệnh tật. Nhưng ông cần phải tạo cho mình một niềm tin.

53 | Mây Hoàng Hôn

- Thưa bà, khi người ta thấy mình chẳng còn gì cả thì biết tìm niềm tin ở đâu được.

Bà Tâm lắc đầu :

- Chẳng ai có gì cả và chẳng ai không có gì cả. Theo tôi thì sự sướng hay sự khổ đều do ở lòng mình.

Đỗ đáp :

- Thưa bà, nhiều khi người ta không điều khiển nổi được lòng mình. Có khi biết mình đang đi vào tội lỗi mà chẳng thể nào tránh được.

Bà Tâm thở dài nhẹ nhẹ, bàn tay mân mê cây thánh giá đeo ở bên mình.

- Như vậy thì hãy đi tìm niềm tin ở nơi Chúa. Sự suy nghĩ về một cái gì thiêng liêng cao quý giúp cho người ta thanh thản nhiều lắm ông ạ.

Đỗ hỏi :

- Thưa bà, bà đã tìm được đến Chúa rồi hay sao ?

Bà Tâm lắc đầu :

- Trên đời này mấy ai có được cái diễm phúc ấy. Tôi chỉ là một kẻ tin Chúa, mầy mò trên con đường tối tăm

hàng bao nhiêu năm trời mà chưa đạt tới ánh sáng của đạo lý. Nhưng Chúa không bao giờ xa lánh chúng ta. Chúa luôn luôn theo dõi ý nghĩ và hành động của mọi người. Bởi vậy, ta hãy luôn nghĩ đến Chúa để người soi sáng cho đường đi của mình, hãy làm những điều tốt lành để tìm thấy niềm vui sướng thanh thản trong lòng. Niềm vui ấy, sự thanh thản ấy chính là nguồn an ủi của Chúa ban cho ta vậy. Ông hãy nghe tôi, hãy tạo cho mình một niềm tin để xa lánh mọi điều cám dỗ, tôi cho rằng như thế tức là ông đã tìm thấy Chúa rồi. Chúa ở ngay trong lòng mình.

Đỗ thờ dài :

- Thưa bà, điều ấy thật là khó khăn.

Bà Tâm cúi xuống nhìn nền đá hoa trắng lạnh :

- Tôi cũng biết như thế. Nhưng ở trên đời này có sự gì cao quý mà ta đạt được tới một cách dễ dàng đâu. Đường đi càng xa, càng khổ nhọc, chân lý lại càng sáng tỏ. Bởi thế, ngoài sự ta hãy cố gắng để cho trọn vẹn lòng mình, cho được tới gần ánh sáng của đạo lý, tôi nghĩ rằng chẳng còn điều gì đáng kể nữa, ông Đỗ ạ.

Rồi bà Tâm giở cuốn sách cầm ở trên tay :

- Bây giờ ông muốn tôi đọc gì cho ông nghe nào ?

Đỗ nằm lại cho ngay ngắn rồi đáp :

- Thừa bà, bà đọc gì cho tôi nghe cũng được.

Nếu vậy ông hãy nghe «Thi Thiên» trong kinh thánh nhé.

Đỗ gật đầu. Bà ta mở cuốn sách ra, bàn tay trắng mịn màng lần từng trang giấy :

- Bây giờ tôi đọc cho ông về thơ văn của Gióp.

Đỗ hỏi :

- Thừa bà Gióp là ai ?

Bà Tâm đáp :

- Gióp là một người xứ Út, là tôi con của Chúa. Tính tình Gióp ngay thẳng, trong sạch, biết kính sợ Đức Chúa Trời và xa lánh điều ác. Nhà Gióp rất giàu, ông có bảy ngàn đàn chiên, năm trăm lừa cái và tôi tớ rất nhiều. Cũng vì thế quỷ Sa-Tăng ghen ghét, đến nói xấu với Đức Chúa rằng : «Gióp há kính sợ Đức Chúa Trời bấy sao ? Nếu Đức Chúa giơ tay ra đụng đến súc vật của hần có, ắt hần sẽ là người phỉ báng Chúa trước mặt.»

Ngừng một lát bà Tâm tiếp :

- Nhưng rồi Đức-Chúa chẳng tin con người ấy lại như vậy. Sa Tăng bèn lui đi. Xảy một hôm Gióp đang ngồi ăn cơm, có tôi tớ đến báo cho Gióp rằng : «Bò đương cây, lừa đương ăn cỏ thì dân Sê Ba xông vào cướp hết mà mang đi.» Một lát lại có tôi tớ đến báo : «Dân Canh Đê phân làm ba đạo xông vào đàn lạc đà cướp hết và mang đi...»

Đỗ buồn cười về cái vô lý của câu chuyện, nhưng chàng lại thấy vui vui khi nhìn cặp mắt long lanh của bà phước Tâm. Đỗ thấy có một vẻ triu mến lạ lùng. Bà ấy vẫn nói :

- Nhưng người này còn đang nói thì người khác đã đến bảo rằng : «Con trai, con gái ông đang ngồi ăn cơm trong nhà, xảy một cơn gió ào đến là gãy xập cả mái nhà, đè chết hết cả»

Đỗ kêu lên :

- Thưa bà sao lắm tai nạn đến cùng một lúc thế ?

Bà Tâm đáp :

- Đây là sự thử lòng của Đức Chúa xem Gióp kiên nhẫn đến mực nào. Quả nhiên Gióp bèn chỗi dậy, xé quần áo, cạo đầu, nằm xuống đất mà thờ lạy rồi nói rằng : «Tôi trần truồng lọt khỏi lòng mẹ thì tôi cũng

như vậy mà trở về với Chúa. Của Chúa ban cho thì nay Chúa lại cất đi. Đáng ngợi khen thay Đức Chúa, đáng sáng tạo ra muôn loài.»

- Thưa bà, thế Gióp có tội lỗi gì mà bị cất của cải đi vậy ?

- Gióp chẳng có tội gì cả. Nhưng có được cái ý nghĩ bình thần ấy tức là Gióp đã chứng tỏ lòng tin thiết tha đối với Chúa. Vạn vật đều là của Chúa, tất cả đều là tôi con của Chúa, chẳng ai có quyền phán đoán cho riêng mình.

- Thưa bà, rồi sau ra sao ?

- Về sau Gióp được khen rằng : «Trên đời này chẳng có ai giống như Gióp, con người vốn trọn vẹn và ngay thẳng, biết kính sợ Đức Chúa Trời và biết nghĩ điều lành, lánh điều ác. Con người ấy đã bền chí trong sự toàn mình». Sa Tăng nghe biết, ghen ghét bèn hành hạ Gióp bị bệnh ung độc từ đầu đến gót chân. Vợ Gióp tức giận bảo rằng : «Hãy phỉ báng Đức Chúa Trời bất công đi». Gióp chỉ đáp : «Sự phước Chúa ban cho mà hưởng thì sự họa ngài giáng xuống há lại không nhận hay sao?»

Đỗ nói :

- Thừa bà, Gióp tiêu cực quá !

Bà Tâm mỉm cười :

- Không ! Trong câu chuyện ấy chỉ ngụ một giáo điều. Tôi quan niệm rằng mọi sự như thế nào đều do đáng tội cao an bài cả. Đỗ nhìn vào mắt bà ấy mà hỏi như thú nhận tình yêu của mình :

- Thừa bà, ta không cưỡng được hay sao ?

Bà Tâm lắc đầu nhìn lên bức ảnh Chúa :

- Vô ích, ông Đỗ ạ !

Đỗ thở dài nhè nhẹ. Chàng thấy lòng mình tràn ngập niềm cay đắng. Bà Tâm đã chọn con đường đi của bà ấy. Sự tuyệt vọng của Đỗ trở thành rõ rệt. Nhưng mắt bà Tâm cũng thoáng một vẻ buồn. Đỗ thấy mắt bà chớp mau mấy cái. Rồi một lát, bà ấy tiếp :

- Sau việc đó, Gióp làm những câu thơ này. Về sau được xếp vào Thi Thiên.

Đỗ lắng tai nghe bà ấy bắt đầu đọc :

59 | Mây Hoàng Hôn

- «Cớ sao Đức Chúa Trời ban ánh sáng cho kẻ hoạn nạn

Và Sanh-mạng cho kẻ có lòng đầy đắng cay
Người như thế mong chết mà không được chết
Cần thác hơn là tìm bửu vật giấu kín,
Nếu tôi tìm được nơi an nghỉ linh hồn
Thì vui vẻ và nức lòng mừng rỡ thay.
Tôi đi tìm mãi khôngặng con đường mình phải theo
Mà cớ sao lại có sự sống ?
Trước khi ấy tôi đã than xiết.
Tiếng kêu của tôi vang như nước tuôn
Vì việc tôi sợ hãi đã đến với tôi
Vì điều tôi kinh-khủng lại xảy ra cho tôi
Tôi chẳng được an lạc
Chẳng được an nghỉ
Sóng nổi rồi loạn đã áp đến đời tôi»...
(Trích THI-THIÊN. Tập thơ Gióp)

Đỗ kêu lên :

- Thừa bà, sao bài thơ hợp tâm trạng của tôi như thế ?

Bà Tâm nhìn chàng lắc đầu ;

- Sự khổ của ông chỉ ở trong khoảng thời gian ông bệnh hoạn. Một ngày kia, lúc rời khỏi nơi này, ông sẽ tìm lại được cuộc đời tươi sáng chờ đợi nơi ông. Còn

riêng tôi, tôi sẽ còn mãi mãi phải đi trên con đường khô
nhọc mà tôi đã chọn cho mình.

Đỗ kêu lên :

- Không, thưa bà, tôi biết cuộc đời của tôi sẽ không
có gì vui thú cả...

Bà Tâm cười gượng gạo ;

- Tôi sẽ cầu nguyện cho ông tránh xa được nỗi tối tăm
ấy.

Đỗ dăm dăm nhìn bà, mỉm cười chua chát.

Nhưng lần đầu tiên bà ấy cúi xuống tránh tia mắt của
chàng. Đỗ thấy bà ấy thở dài, vẻ mặt buồn man mác.
Hai người như cùng hiểu rõ nỗi lòng thâm kín của nhau.
Đỗ muốn đặt hai tay mình lên bàn tay của bà. Nhưng rồi
chàng lại lặng im không cử động.

Trời bên ngoài sâm sẫm tối. Những tiếng động quen
thuộc từ dưới vườn văng lên làm cho buổi chiều thêm
lạnh hơn. Bây giờ Đỗ thấy thương bà Tâm lạ lùng.
Trong óc Đỗ hiện ra hình dáng nhỏ nhắn của bà đang
bước đi những bước yếu đuối ở một thế giới cô đơn,
không có niềm an ủi, không sự vui thú. Cuộc đời của

bà âm thầm và mờ mịt như bóng tối đang đi về. Chính ra bà ấy cần Đỗ cũng như Đỗ cần có bàn tay dịu dàng của bà xoa dịu niềm đau khổ. Nhưng hai người là hai con đường. Đỗ đứng ở bên lề cuộc sống hỗn loạn như âm thanh nhộn nhịp ngoài đường phố. Còn bà ấy dâng trọn đời mình cho cái không khí trang nghiêm lặng lẽ của nơi giáo đường. Cứ nghĩ đến sự cách biệt ấy, Đỗ lại rung rung muốn khóc. Chợt bà Tâm đứng dậy :

- Thôi... ông nằm nghỉ đi. Lúc nào rồi tôi xin đọc tiếp cho ông nghe.

Đỗ lưu luyến như sắp bị mất một sự gì âm cúng :

- Xin cảm ơn bà.

Bà Tâm kéo lại chiếc chăn cho chàng lên ngang ngực. Mặt bà ấy cúi xuống. Đỗ nhìn thấy những hàng mi cong dài mềm mại. Lòng Đỗ nào lên xao xuyến. Đỗ có cái cảm giác như hơi thở xấp gần nhau. Sự săn sóc của bà khiến Đỗ nghĩ đến cử chỉ âu yếm của một người vợ hiền. Nhưng chàng không thể tưởng tượng được lâu hơn. Vì bà ấy đã nhẹ nhẹ lui ra. Đỗ lắng tai nghe tiếng chân uể oải bước trên mặt đá. Chàng thấy như mình đang bị rời xa một sự gì cao quý. Khi cánh cửa phòng đã khép kín, sự yên lặng lại âm thầm phủ kín căn buồng nhỏ hẹp.

Đỗ hình dung thấy bà Tâm đang đi trên dây hành lang đầy bóng tối. Chàng nghĩ rằng hai người cùng khốn khổ như nhau...

CHƯƠNG SÁU

Hôm sau, trời nổi cơn mưa từ chập tối.

Đỗ nằm thu mình trong chăn lắng nghe tiếng giọt nước đập vào kính cửa. Trời bên ngoài nổi gió mạnh. Thỉnh thoảng một vài tia chớp nhoáng lên sáng cả bầu trời.

Vào khoảng hơn tám giờ, Đỗ chợt nghe thấy ở buồng bên có tiếng chân nhện nhịp rồi sau đó có tiếng khóc. Chàng hơi giật mình khi nghĩ rằng thiếu phụ nằm ở bên ấy đã chết. Bà ta vào trước Đỗ mấy tháng. Rất ít khi chàng được trông thấy rõ mặt. Suốt ngày, bà ấy chỉ ngồi ngả mình trên chiếc ghế xích đu, thỉnh thoảng lăm mồm bước ra khỏi phòng. Mỗi lần gặp bà ta, Đỗ thấy mặt bà xanh lợt, quanh năm bận cái áo len màu xanh lá mạ, đầu trùm khăn kín mít. Bà ta có mỗi một đứa con gái. Đứa bé xinh quá và có điệu bộ như theo học ở trường mầm. Chồng bà hình như là công chức. Ông ta có một tình thương vợ đặc biệt. Chẳng hôm nào ông không vào thăm vợ. Những ngày nghỉ ông chỉ quanh quẩn ở bên ấy cả ngày. Đỗ đau xót khi nghĩ đến sự đau xót của hai cha con nhà ấy. Đỗ ngồi dậy khê hé cánh cửa thò đầu nhìn sang. Cánh cửa phòng bên mở rộng. Người chồng đứng ở cuối giường, cô bé con đứng cạnh sụt sịt khóc.

Bà Madeleine đang làm dầu, còn bà Tâm thì lúi húi xếp lại cái chăn ở đầu giường. Căn phòng nom lạnh lẽo hẳn đi. Ánh sáng vàng vọt của ngọn đèn giữa phòng lù mù quá. Trên bàn nước Đồ thấy một cốc sữa uống dở hãy còn cắm cái thìa ở trong, bên cạnh là mấy hộp thuốc, vài quả cam sành, có quả đã bỏ mất mấy múi. Đôi guốc quang dầu của bà ấy nằm dưới gầm giường. Ở giữa nhà trên nền đá hoa, lăn lóc hai quả bóng xanh đỏ. Chắc cô bé con đã vút xuống đó. Bây giờ cô ấy chỉ níu lấy áo bố mà méu máo. Đồ rung rung cảm động. Mấy người ở phòng bên cạnh cũng mở cửa ra ngơ ngác. Một lát, Đồ thấy hai người phu đẩy cái băng ca trắng từ cuối hành lang đi lại. Cô bé khóc to hơn và người cha rút khăn tay chấm nước mắt.

Người ta đẩy sát chiếc xe lại gần giường, vuốt lại mảnh vải lót cho ngay ngắn rồi nhắc người bạc mệnh đặt vào đó. Đồ thấy người bà ta cứng ngắc, mặt xám đi, mắt nhắm nghiền như người đang ngủ say. Mớ tóc như khô lại, rã rời từng sợi phủ lòa xòa xuống má. Bà ta vẫn mặc cái áo len xanh lá mạ, chân đi đôi bít tất trắng. Một lát, chiếc xe từ từ ra khỏi phòng. Người chết nằm duỗi dài, mình phủ chiếc khăn trắng toát. Chỉ có tiếng khóc to của cô con gái, còn tất cả mọi người đều lặng lẽ theo sau. Đồ trang nghiêm khẽ cúi đầu, trong khi mấy người bên kia làm dầu thánh giá. Chàng không

nhìn bà Tâm nhưng có cảm tưởng như hai người cùng trông thấy nhau. Đám người lặng lẽ bước. Tiếng chân nhè nhẹ xen lẫn với tiếng bánh xe lộc xộc vang trên nền đá rồi xa dần đằng cuối dãy. Đỗ thờ dài khép cánh cửa rồi lại nằm ngả người xuống nệm. Hình ảnh cái chết vừa qua làm chàng nghĩ đến số phận của mình. Rồi sau này chắc Đỗ cũng đến nằm cứng dài như thế trên chiếc băng ca để có bà phước Tâm lặng lẽ theo sau. Tự nhiên Đỗ thấy sợ hãi như chính mình đang bị đẩy xuống con đường lát xi măng dốc tuột, hai bên có những bức tường cao dẫn xuống nhà xác. Ở đây, Đỗ sẽ phải nằm trên chiếc bàn dài bằng đá trắng, bên ngoài ủ một cái lông bàn xanh, viền đỏ. Đỗ cắn môi lại và thấy người nôn nao quá. Chàng nhòm dậy lại lục tủ, tìm bao thuốc lá, châm diêm hút. Hình ảnh những cục đờm vàng khè gợn lên những tia máu đỏ tươi và sự khốn khổ trong những cơn ho nổi lên nạo lấy phổi, khiến Đỗ như tuyệt vọng. Chàng cảm thấy mình gần cái chết quá. Đỗ muốn bóp nát điều thuốc trong tay. Giá là những ngày trước thì chàng có thể ra đi trong êm ả. Không thân-thích, họ-hàng, không có điều gì vướng bận ở trong lòng. Nhưng bây giờ Đỗ đã yêu bà phước Tâm. Đỗ cần sống để được nghe những lời nói dịu dàng của bà. Chàng không thể chịu được khi nghĩ rằng ở trong cái không khí lặng lẽ của bệnh viện này, lúc chàng chết đi, bà Tâm lại trở về

với cuộc sống âm thầm trong đau khổ. Tuy hai người cách biệt nhau, nhưng sự gần nhau trong một giây, một phút, những lần nhìn nhau mà chẳng nói, Đỗi cũng thấy như đầy đủ quá rồi.

Hình ảnh cái chết vừa qua, đã khơi lên cho Đỗi sự xa lìa cuộc sống. Đỗi đau đớn nhìn cái cổ tay gầy yếu của mình. Nhất là Đỗi lắng nghe thấy tim mình đập mạnh, hơi thở rộn ràng, đầu vang vẳng sốt. Đỗi biết mình yếu ớt lắm. Chỉ một lần trời đổi gió, một cơn ho dữ dội kéo đến làm chàng lả ra, nôn oẹ ra từng bát máu là Đỗi có thể mãi mãi rời khỏi chốn này. Ý nghĩ ấy khiến Đỗi phải cắn hai hàm răng vào nhau cho khỏi bật ra tiếng khóc. Điều thuốc lá trên tay Đỗi vẫn tỏa từng cuộn khói xanh lam, lan ra bầu không khí ẩm lạnh. Mưa bên ngoài vẫn nặng hạt, gõ đều lên máng nước và tuôn xối xả xuống mặt sân.

Độ nửa giờ sau, bà Tâm quay trở lại phòng bên ấy với đứa bé. Đỗi đoán người chồng còn ở dưới nhà xác. Cô bé khóc dấy lên đành đạch. Tiếng khóc vẳng qua khe cửa khiến Đỗi có cảm giác rờn rợn. Chàng nghe thấy cả tiếng bà Tâm đang hét lời dỗ nó. Bây giờ Đỗi mới biết tên nó là Thu-Hà. Thu-Hà đập chân thành thịch xuống nền đá. Hình như bà Tâm đang giằng co với nó. Rồi có tiếng đâm vào cửa rầm rầm và tiếng khóc gào thét lên

như khản lại. Đổ đau xót úp mặt xuống gối. Chàng cảm thấy sự đau khổ của Thu-Hà như sự đau khổ của chính mình. Ngày hôm qua Thu-Hà còn ngồi chơi với mẹ. Chắc hai mẹ con kể cho nhau nghe những câu chuyện vui vui. Chắc Thu-Hà mách những chuyện đã xảy ra ở trường của nó. Bây giờ mẹ Thu-Hà chết rồi. Căn phòng im lìm, lặng lẽ. Cái giường mọi ngày mẹ Thu-Hà vẫn nằm bây giờ chỉ còn trơ lại chân gối. Người ta đã đem đặt bà lên trên chiếc bàn đá trắng lạnh. Ở đấy chỉ có một ánh đèn vàng vọt, yếu ớt. Không có màn, có chăn, nhưng có những cái lồng bàn dài viền sơn đỏ xếp hàng song song với nhau úp lên trên những người đã chết. Rồi còn trăm ngàn sự thân yêu, quen thuộc khác đối với Thu-Hà, đã ra đi trong một giây phút. Thật là đau đớn, xót xa. Điều ấy làm chàng nghĩ đến nhiệm vụ của bà Tâm thật là khó. An ủi làm sao cho hết được, mặc dầu Thu-Hà chỉ là một đứa bé. Quả nhiên chỉ một lát bà ta phải mở cửa cho nó ra ngoài hành lang. Hình như hai người đang đứng ở cửa sổ. Đổ muốn ra ngoài ấy quá mà không dám. Nhưng tiếng khóc của Thu Hà cứ vang mãi lên làm chàng mạnh dạn hơn. Đổ nhòm dậy mở cánh cửa phòng bước ra :

- Thừa bà, cô ấy thương mẹ quá.

Bà Tâm quay lại, Đỗ thấy khuôn mặt của bà ta đầm đìa nước mắt :

- Vâng !...

Chàng khẽ cúi đầu tần ngần nhìn xuống đất. Những giọt nước mắt của bà làm Đỗ càng thêm xúc động. Đỗ nghĩ đến linh hồn cao quý của bà. Bà Tâm thật xứng đáng là một kẻ nhân từ, xứng đáng là một bà phước, biết xan sẻ những nỗi đau buồn của kẻ khác. Bây giờ Đỗ mới biết rằng bà ấy cũng giàu tình cảm, biết vui, biết buồn, chứ không phải đã gò con người vào cái khuôn khổ trang nghiêm của người tu hành.

Thu Hà thấy người lạ thì nín được một tí, rồi nó lại níu lấy vạt áo trắng của bà Tâm mà meo meo :

- Má ơi...

Bà Tâm phải dắt nó đi xuôi xuống dãy hành lang. Đỗ lặng lẽ nhìn theo bóng hai người ngả dài trên nền đá. Tiếng chân bước của hai người nghe náo nùng quá. Chàng nghe như tiếng vỗ của cội lòng, như tiếng chân bước của những kẻ đang âm thầm đi vào cội chết. Bên ngoài trời đã tạnh mưa. Bầu trời như trong ra, nhưng lạnh lẽo hơn. Vài ngôi sao lấp lánh mọc cô độc ở trên nền mây hơi vẩn đục. Tiếng ếch nhái dưới vườn

vang lên một nhịp buồn nản. Đỗ thần thờ nhìn theo bà Tâm dắt Thu Hà đi mãi xuống phía cầu thang hun hút tối. Đồng hồ trên tay Đỗ đã chỉ hơn mười giờ. Chàng thở dài quay vào ném mình xuống ghế, rồi lại châm một điếu thuốc lá nữa. Chính lúc này Đỗ suy nghĩ rất nhiều mà hóa ra chẳng suy nghĩ gì cả.

Hôm nay bà Tâm và bà Madeleine bỏ cái lệ đi thăm bệnh nhân vào giờ chót...

Buổi trưa hôm sau, bà Tâm trở lại buồng chàng. Hôm nay mặt bà ấy hơi xanh. Nhưng vì thế Đỗ lại càng thấy bà đẹp hơn lên, vẻ đẹp kín đáo, trang nghiêm và thật quý-phái. Trong khi bà ấy sửa soạn đồ tiêm, Đỗ hỏi :

- Thưa bà, bà kể cho tôi nghe nốt câu chuyện số mệnh hôm qua đi.

Bà Tâm vừa kéo chiếc ghế lại gần đầu giường vừa nói :

- Ông có tin ở số mệnh hay không ?

Đỗ đáp :

- Thưa bà, đến bây giờ thì tôi tin lắm.

- Ông tin như thế nào ?

- Tôi cho rằng Thượng-Đế đã an bài tất cả.
- Đúng như vậy.
- Cũng như tôi, rồi tôi cũng sẽ phải đi vào con đường mà Chúa đã vạch cho bà ở phòng bên cạnh.
- Làm sao ông biết được ?
- Thưa bà, tôi linh cảm thấy như thế !

Bà Tâm lắc đầu :

- Ông không thể biết chắc như vậy được. Dầu sao thì ông cũng phải kiêng khem và giữ sức khỏe cho mình.
- Thưa bà, cưỡng lại số mệnh thì có ích gì ?
- Ông lại tiêu cực mất rồi !

Đỗ mỉm cười :

- Thưa bà, tôi nghe trong mình tôi, tôi biết.

Bà Tâm nói :

- Tôi cầu Chúa xin người ban phước lành cho ông.
- Tôi không dám mong thế, thưa bà. Linh hồn tôi là linh hồn tội lỗi.

Bà Tâm nhìn xuống đất :

- Ông không cố tránh được tội lỗi ấy hay sao ?

- Thưa bà... tôi...Tôi muốn giữ mãi như thế cho đến lúc chết.

Bà Tâm có vẻ lúng túng. Mặt bà ấy hơi thay đổi. Bà vội vàng nâng cánh tay Đỗ lên, xoa miếng bông thấm còn vào dưới bắp tay. Đỗ nằm im-lặng nghe từng mạch máu chuyển động cùng liều thuốc. Lúc tiêm xong, khi gập cánh tay để bịt vết kim châm cho Đỗ, bà Tâm trông thấy những ngón tay vàng khè khói thuốc của chàng. Bây giờ bà ấy mới biết hôm qua Đỗ đã hút rất nhiều thuốc lá. Bà hốt hoảng nắm chặt lấy bàn tay Đỗ và nhìn tha thiết vào mắt chàng :

- Ông lại hút thuốc lá đấy ư.

Đỗ kéo hai bàn tay mềm mại của bà về phía ngực mình :

- Tâm ơi... Tâm tha lỗi cho tôi.

Mặt bà Tâm vụt đỏ lên, da nóng bừng bừng, Đỗ thấy tay bà run lên như một con chim nhỏ vô tội. Mặt bà ta vô cùng bối rối. Trong giây phút ấy, Đỗ thấy như cả hai tâm hồn cùng hòa lẫn với nhau. Lòng Đỗ dâng lên một

niềm yêu thương vô hạn. Nhưng bà Tâm đã vùng lên, rút mạnh bàn tay mình ra khỏi tay Đỗ, và bà ấy nói như nghẹn-ngào ;

- Không... không... ông không có lỗi gì cả. Tôi xin ông nằm nghỉ đi. Dù sao thì tôi cũng mong ông mau lành bệnh để ra khỏi chốn tối tăm này.

Bây giờ thì bà ấy khóc. Những giọt nước mắt long lanh ứa ra khỏi hai hàng mi cong vút. Nước mắt Đỗ cũng trào ra. Chàng úp mặt xuống đệm và thấy xót xa dâng tràn ngập cõi lòng. Trong khi ấy bà phước Tâm lặng lẽ bước ra khỏi phòng rồi khép chặt cánh cửa lại.

CHƯƠNG BẦY

Sáng hôm sau, rồi tới trưa và chiều tối, Đỗ cũng không thấy bà Tâm trở lại. Tất cả mọi công việc đều do bà Madeleine làm hết. Đỗ lo lắng bồn chồn muốn hỏi mà không dám. Chàng nằm miên man nghĩ mãi về những sự đã xảy ra hồi chiều hôm qua. Hình ảnh bộ mặt bà Tâm đỏ lên bừng bừng, hai mắt đầm lệ, bàn tay bé nhỏ run lên trong tay Đỗ vẫn còn gây cho chàng cái cảm giác như vừa mới xảy ra. Đỗ ân hận rằng mình đã sổ sàng với bà ấy quá. Đỗ mong được gặp bà để xin lỗi bà ấy một lần nữa. Trong óc Đỗ lại văng lên câu nói của bà Tâm :

- Không... không, ông không có lỗi gì cả. Tôi xin ông. Dầu sao thì tôi cũng cầu mong cho ông khỏi bệnh để ra khỏi chôn tôi tấm này.

Thốt nhiên Đỗ thở dài. Sự chán nản, nhớ nhung, dằn vặt cứ xáo trộn trong óc Đỗ. Cả ngày chàng chỉ nằm dài trên đệm suy nghĩ vẩn vơ.

Tới ngày hôm sau nữa, lúc gặp bà Madeleine, Đỗ nhất định hỏi :

- Thừa bà, chắc mấy hôm nay bà Tâm yếu ạ.

Bà ấy đáp :

- Không ông ạ. Bà ấy đi «cắm phòng» trong bảy ngày.

Lòng Đỗ hơi nhẹ đi. Như vậy không phải bà Tâm giận chàng và đã lánh mặt. Mà chính trong những giây phút yếu lòng của những ngày qua, bà ấy đã phải đi tìm lại niềm tin ở một nơi vắng vẻ. Đỗ nhớ lại bài thơ của Gióp.

- « ... Vì việc sợ hãi đã đến với tôi
Điều tôi kinh-khủng đã xảy ra cho tôi
Tôi chẳng được an-lạc
Chẳng được an nghỉ
Sóng nổi rồi loạn đã áp đến đời tôi...»

Bây giờ Đỗ mới thấy sự lựa đọc cho chàng bài thơ ấy là sự hữu ý của bà. Bài thơ phù hợp cho cả hai tâm-trạng. Hai tấm lòng yêu nhau tha-thiết mà vẫn phải ruồng rẫy tình yêu như một tội-lỗi. Điều ấy làm Đỗ càng đoán chắc bà Tâm đã yêu mình. Nhưng bà ấy đã rút khoát tìm một đường đi, con đường dâng trọn mình cho Chúa, cho lý tưởng cao cả của bà. Cũng vì thế mà bà ta đã phải chọn những ngày «cắm phòng» trong năm nay vào đúng cái thời gian sóng nổi rồi loạn này. Đỗ

thấy thất vọng, nhưng trong sự thất vọng ấy có sen vào một niềm sung sướng, nhẹ nhàng. Vì ít nhất tâm-hồn trong trắng của bà Tâm cũng đã có một lần xao động vì Đỗ. Những giọt nước mắt ướt nhoè trên trang nhật ký, những cái nhìn bối rối khác thường, bàn tay xinh xắn run lên trong tay Đỗ, tất cả đã chứng tỏ điều ấy. Đỗ cảm thấy lòng nhẹ nhàng hơn. Chàng cứ nằm nhắm mắt để cho những cảm giác êm đềm đi sâu vào ý nghĩ.

Tuy vậy, trong những hôm sương xuống mịt mù ngoài trời, gió lạnh lùng heo-hút lùa qua khung cửa, Đỗ thấy nhớ bà Tâm đến cùng cực. Ngày trước, chàng chỉ mong bà ta biết cho rằng chàng đã yêu bà là đủ, về sau Đỗ lại mong muốn rằng bà ấy cũng yêu mình. Cho đến bây giờ, tình yêu của Đỗ gần như đã đạt được, mặc dầu là lý tưởng, Đỗ lại khao khát một cuộc sống êm đềm bên cạnh người đẹp. Vào những đêm chợt thức giấc, Đỗ ước ao được hôn bà Tâm những cái hôn nồng nàn bỏng rẫy, hay hai người được nhìn nhau bằng những khóe mắt thiết-tha, âu yếm. Nhiều khi Đỗ tự trách mình đã quá đòi hỏi. Nhưng con người là như thế cả.

Cũng vì thế, trong thời gian vắng bà ấy, tư tưởng Đỗ cứ xoay chiều như chong chóng. Khi vui, khi buồn, khi tuyệt vọng, rồi lại nhớ nhung, mong ước, biết bao nhiêu ý nghĩ dồn dập trong đầu. Sự ấy làm người chàng nhọc

thêm ra, hai mắt thâm quầng và sắc mặt tái mét. Đỗ đã sống những ngày tăm tối nhất trong thời gian dưỡng bệnh ở đây. Có những buổi chiều Đỗ bắc ghế ra ngồi ở cửa sổ nhìn mây hoàng hôn tím mãi ở chân trời, để nghĩ rằng cuộc sống của mình cũng buồn bã và ảm đạm như thế. Rồi khi trời tối hẳn, những lùm cây bên ngoài trở thành những khối đen chập chùng mờ mờ ánh đèn vàng vọt của đường phố, thì Đỗ nhớ bà Tâm đến phát khóc. Tiếng chuông nhà thờ buổi tan châu sao nào lòng đến thế. Âm thanh ngân dài, loảng ra uể-oải và kiên nhẫn như cuộc sống im-lìm của những bệnh nhân, của những bà phước. Đỗ hình dung hình ảnh bà Tâm ở một căn phòng tối tăm bên nhà dòng. Chắc những lúc này bà ta đang quì sắp mình dưới ảnh Chúa, mái tóc rã rượi, vể mặt xanh xao, tay cầm cuốn kinh lâm râm đọc. Tuy yêu bà tha thiết, nhưng Đỗ cũng cầu mong cho bà tìm thấy niềm tin ở nơi Chúa, để bà tránh xa mọi sự cám dỗ và theo đúng con đường lý-tưởng của bà. Lần ấy là lần đầu tiên chàng nghĩ đến mối tình cao đẹp của hai người ở một thế giới khác.

Một buổi sáng, bà Madeleine nhìn kỹ Đỗ rồi bảo :

- Ông Đỗ, trời ơi ! Ông sút người một cách mau chóng quá.

Đỗ nhìn bà, cười gượng gạo :

- Không, tôi có làm sao đâu, thưa bà !

Bà ấy lắc đầu :

- Ông không thể dấu tôi được. Ông xanh lăm. Mắt ông quầng lên. Tôi chắc ông ít ngủ. Hay ông có chuyện gì thắc mắc. Tôi có thể giúp ông được không ?

- Xin cảm ơn bà, thưa bà, tôi không thắc mắc gì cả. Tôi rất cảm động về sự săn sóc chu đáo của bà.

- Tôi nghe bà Tâm bảo ông độ này hay viết truyện phải không ? Tôi khuyên ông nên thận trọng về sức khoẻ. Trời này bệnh dễ sinh biến chứng lắm.

- Thưa bà tôi xin nghe lời bà.

- Bây giờ ông phải nghe tôi. Ông không được xuống vườn, không được mở cửa sổ, không được nghĩ ngợi gì cả. Và ông cũng không được viết nữa.

- Thưa bà, tôi xin vâng hết !

Câu nói ấy khiến chàng nhớ đến những lời chàng nói với bà Tâm, và nụ cười trách móc của bà :

- Ông nói thế chứ có bao giờ ông nghe lời tôi đâu ?

Bây giờ bà Tâm đi rồi. Đỗ nhìn bà Madeleine và ước rằng bà ta là bà phước Tâm để chàng được nghe những lời trách móc dịu dàng ấy một lần nữa. Nhưng thấy Đỗ nói thế, bà Madeleine có vẻ hài lòng :

- Thế thì tốt lắm. Bây giờ ông nằm nghỉ đi. Kéo cái chăn lên cho kín ngực. Trời hôm nay gió quá. Phòng số tám bên kia lại có một người chết vì ho ra máu đấy.

Đỗ hỏi :

- Ai đó, thưa bà ?

Bà Madeleine nhìn ra khung kính :

- Một bà cụ già ngoan đạo.

Đỗ chợt nhớ đến bà cụ hàng ngày vẫn ngồi bên cửa sổ, mình thu chiếc chăn đỏ, miệng lâm râm đọc quyển kinh đặt trên đầu gối. Đỗ cảm thấy buồn như chính người thân yêu của mình đã mất. Chàng nói :

- Tôi cũng biết bà ấy. Cả ngày bà ta chỉ ngồi bên cửa sổ trông xuống dưới vườn...

- Phải rồi. Bà ấy trở bệnh được hơn nửa tháng thì mất. Ông cũng nên lấy sự ấy mà điều độ cho mình.

Đỗ thờ dài nhẹ :

- Thưa bà, tôi biết !

Rồi một lát, Đỗ hỏi :

- Thưa bà, bà có thể cho tôi mượn một cuốn sách của bà hay không ?

- Ông muốn coi sách gì ?

- Một cuốn sách nói về linh hồn người ta với sự tội lỗi trong cuộc đời.

- Sự tội lỗi mênh mông quá, sách nào kể cho hết được.

- Thưa bà tôi muốn biết một kẻ ngoan đạo, muốn dâng trọn mình cho Chúa, nhưng tâm-hồn vẫn mang một tình yêu thì khi chết có tìm đến chân Chúa được hay không ?

Bà ấy lắc đầu :

- Linh hồn ấy là linh-hồn tội lỗi. Nhưng nếu biết ăn năn thì Chúa cũng sẽ tha thứ cho để được toàn mình.

- Nhưng thưa bà, kẻ ấy không quên được, không muốn quên cũng thế. Vì tình yêu của họ là tình yêu lý tưởng. Mà đã lý tưởng thì tôi nghĩ rằng đã có sự cao đẹp rồi.

- Ông nhầm, ông Đỗ ạ ! Tình yêu sinh ra là bởi sự khát vọng. Mà sự khát vọng của con người ta thì không có đâu là bờ bến. Nó có thể dẫn dắt con người đến tội lỗi. Linh-hồn chống đối thì yếu ớt, mà sự cám dỗ của tình yêu thì mãnh liệt. Tôi cho rằng chẳng bao giờ có tình yêu nào lý-tưởng cả.

Đỗ nhắm mắt, nói nhỏ :

- Thừa bà, bà nói có lý. Linh hồn người ta yếu ớt lắm.

- Cho nên phải tìm được niềm tin ở nơi Chúa. Chỉ có Đức Chúa mới lôi kéo được người ta ra khỏi vòng tội lỗi. Tìm niềm tin bằng Chúa là đáng tối cao, đứng trên muôn loài. Chỉ Người mới có quyền phán đoán mọi sự. Còn chẳng ai có thể quyết định cho riêng mình.

Đỗ nhắc lại lời nói của bà Tâm hôm nào :

- Nghĩa là Chúa đã an bài tất cả !

- Đúng như vậy.

- Thế thì trên cõi đời này còn ai muốn tranh đấu làm gì. Hãy chỉ ngồi chờ cho sự việc xảy đến có phải hơn không, thưa bà ?

- Có chứ ! Người ta tranh đấu với muôn ngàn cám dỗ nó du mình vào sự sa ngã.

- Vậy sự cảm dỗ cũng là do Đức Chúa an bài cả hay sao ?

- Không ! là sự tội lỗi của những kẻ không tin nơi Chúa, đã bày đặt ra để lôi kéo con chiên ra xa con đường dẫn đến Chúa.

- Thưa bà, như thế thì sự an bài của Đức Chúa chỉ là tương đối.

Bà Madeleine ngập ngừng :

- Vâng... có lẽ như thế !

Rồi bà ta nói :

- Tôi thấy ông có những điều thắc mắc đáng chú ý lắm. Tại sao ông không theo đạo ?

- Thưa bà, trước thì tôi không có ý ấy, Nhưng bây giờ...

- Sự gì làm ông thay đổi như vậy ?

- Tôi cũng không hiểu rõ tôi nữa, thưa bà. Nhưng tôi cảm thấy yêu cái không khí trầm lặng của những dãy ghế im-lìm nằm trong giáo đường, những ngọn bạch lạp leo lét bên cạnh ảnh Chúa và nhất là... nhất là sự dịu dàng, nhân từ của các bà phước.

- Như vậy chưa đủ, ông còn phải đặt lòng tin ở nơi lý tưởng cao đẹp mà Chúa đã vạch ra trước hết.

- Tôi chưa ý-thức rõ rệt được sự sáng láng tối cao của Đức Chúa. Nhưng lơ mờ tôi có cảm giác như Chúa là tượng trưng cho sự gì cao đẹp nhất.

- Như vậy thì ông sắp sửa nhận ra Chúa rồi.

- Tôi chưa dám chắc, thưa bà. Thành thật mà nói, tôi mới chỉ thấy trong những bước đầu tiên dẫn đến đạo, tôi hãy tạm đặt tên cho sự cao đẹp, sáng láng vô biên là... là Chúa. Rồi tôi mong rằng sự kính trọng cái đẹp ấy sẽ dẫn tôi tới gần Chúa hơn...

- Như thế cũng được. Mỗi người có một đường lối riêng để đi tìm Chúa. Nhưng tôi mong rằng sách vở sẽ giúp ích ông hiểu được đạo lý của Người mau chóng hơn.

- Tôi cũng mong như thế, và tôi muốn được bà cho tôi xem những sách ấy.

- Vậy trước hết ông hãy đọc sách Bôn trước đã.

- Thưa bà sách Bôn nói cái gì ?

- Nói về những điều cần thiết của một con chiên bắt đầu tìm đạo.

- Không, thưa bà. Tôi muốn tìm hiểu ngay sự liên lạc giữa đạo của Chúa với linh hồn người ta.

- Vâng, thế cũng được. Tôi tin rằng với sự hiểu biết sẵn có, ông có thể tìm hiểu ngay được. Rồi tôi sẽ mang lại cho ông.

- Thưa bà, tôi xin cảm ơn bà.

- Chúc ông thanh thản và cầu Chúa sẽ nhận ông làm tôi con của người.

Nói rồi bà ấy lặng lẽ bước ra. Khi cánh cửa phòng khép lại thì Đỗ nằm ép mình xuống gối. Chàng lại bắt đầu nghĩ đến bà Tâm và con đường của bà ấy đang đi...

CHƯƠNG TÁM

Bốn hôm nay Đỗ nằm liệt một chỗ, không ra khỏi phòng và cũng không đứng ở cửa sổ. Chàng tính từng hôm một chờ cái ngày bà Tâm quay trở lại. Đỗ tưởng tượng mãi mà không biết được khuôn mặt của bà Tâm sau thời gian đi cấm phòng trở về ra sao. Đỗ ước ao được sống những ngày như mấy tháng trước. Những buổi chiều ngồi trên ghế đá ở dưới vườn xem lá rụng, buổi tối nằm trong chăn nghe mưa rơi ngoài kính cửa, bà Tâm ra vào săn sóc Đỗ đều hòa theo bốn phận của một bà phước. Nếu bà Tâm muốn quên hẳn câu chuyện vừa qua, chàng tự hứa sẽ không bao giờ có cử chỉ gì bộc lộ tình yêu của mình nữa. Nhưng trong lòng Đỗ vẫn có một sự gì lo lắng vẫn vơ. Đỗ sợ rằng mình sẽ chẳng được sống những phút êm đêm ấy nữa. Cho nên Đỗ càng mong bà ấy trở lại. Lần gặp nhau này có thể là sự quyết định nổi vui, buồn trong thời gian dưỡng bệnh của Đỗ. Đỗ đếm từng ngày, thao thức, chờ mong, lo ngại. Và như thế, Đỗ càng cảm thấy mình cô đơn một cách lạ lùng. Ngoài hai lần vào thăm Đỗ, bà Madeleine bận quá nên không còn thì giờ để nói với Đỗ những mẩu chuyện nho nhỏ về đạo lý. Một đôi khi, Thân bỏ tòa báo đến thăm chàng vào giờ làm việc. Những lần ấy Đỗ giữ rịt Thân ở lại để hàn huyên cho lấp cái thời gian

trông trái này. Đạo này Thân có vẻ bi quan. Chàng thường phàn nàn :

- Bọn chúng nó bây giờ hồng quá. Đứa nào cũng sinh ra cái tật chán nản, chán hết mọi sự ở trên đời.

Rồi một hôm. Thân trao cho bạn lá thư của Tân. Lâu lắm Đỗ mới lại được thấy những dòng chữ quen thuộc ấy :

- «Tao nghiệm thấy rằng ở vào cái tuổi chúng mình, đứa nào cũng hoài nghi, hoài nghi đến mức tuyệt đối. Cho nên, chẳng đứa nào tin tưởng một điều gì cả. Nghĩ cho cùng thì chính là không có đứa nào tìm lấy một lý tưởng. Tao, mày, những thằng bạn cũ của chúng mình, có ai nhìn thấy cuộc sống là có nghĩa hay không ? Tao cho rằng hỏi như thế tức là đã trả lời. Có những lần mấy thằng ngồi nói láo với nhau, chán rồi ngồi nhìn nhau im thin thít. Chẳng phải là chúng nó đang bận suy nghĩ điều gì ghê gớm đâu. Mà chính lúc ấy, tất cả đều nhận ra rằng mình dơ dáy lạ lùng, bởi vì thấy mình chẳng là cái chó gì cả. Mà đúng như thế, đêm nằm vắt tay lên trán ngẫm nghĩ về con người mình, quả là thấy vô tích sự thật. Chúng mày hãy thử xét xem rằng chúng mày đã làm nên cái công trạng gì chưa ? Hay là năm tháng chỉ vẫn trôi qua trong sự mệt mỏi vì những chuyện vô cùng nhỏ nhặt. Mà lạ thay chính chúng mình đã phí công lao

tâm tồn trí giận giữ buồn vui vì những chuyện nhỏ nhặt ấy. Bây giờ nghĩ lại thấy cuộc đời thật là tầm thường. Bao nhiêu mộng đẹp, bao nhiêu dự tính lớn lao từ thuở chớm tuổi hai mươi cứ theo nhau bị thực tế xô đẩy cho đổ gẫy hết. Để rồi mình còn lại gì Đỗ nhỉ, nếu không ngoài những kinh nghiệm về các mảnh khoe xấu xa nó làm cho tâm hồn mình mỗi ngày một hoen ố bản thủ đi».

Đỗ thở dài nắm tờ giấy trong tay nhìn ra cửa sổ. Lòng Đỗ nao nao. Đỗ nghĩ đến những con người hiện tại. Đúng như lời Tân nhận xét. Cả bọn đã ai làm nên công trạng gì đâu. Đỗ thì ôm nằm đây, ích kỷ với một mối tình tuyệt vọng. Được hai tác phẩm ra đời thì chẳng có ai thêm chú ý. Bởi vì theo cái mốt của thời đại người ta muốn văn phẩm phải «nói lên một cái gì». Một lần Thân đề-cập tới vấn-đề đó, Đỗ lòng-lộn lên :

- «Cái gì» là cái gì mới được chứ. Cậu muốn bợ đỡ ư, xu nịnh ư, hay là chạy đi theo «cái hướng đi lên» của thời đại. Tôi thì tôi thấy thời đại chẳng đi lên ở cái chỗ nào, con người bế-tắc trên mọi lãnh vực, khổ sở quá rồi, cực nhục quá rồi, bây giờ lại bắt nó phải khoác cái áo theo kiểu người hùng. Nghĩa là nhân vật chính thì cái gì cũng tốt, cũng hay, cũng đẹp, lúc phán đoán, hành động việc gì cũng cứng ngắc trong cái khuôn khổ người lý

tưởng, hoàn toàn đủ mọi phương diện để xây dựng một ngày mai sáng lạn đang mở rộng ở phía chân trời (?). Tôi van cậu, xin cậu, tôi thì tôi thấy nó rộng tuếch như một cái thùng chỉ kêu to mà chẳng ra cái gì cả.

Thân bực dọc, kêu lên :

- Nhưng nếu không như thế thì còn viết gì nữa cơ chứ.

Đỗ đáp :

- Dĩ nhiên rằng mỗi người đều có một quan-niệm. Nhưng tôi cho rằng cậu đặt ra một nhân vật thì con người nó, nó đã có cái bản chất riêng của nó rồi. Nghĩa là nó cũng vui, cũng buồn, cũng tốt, cũng khôn nặn, đều giả như vai trò của nó trong cái xã-hội hiện tại này. Công việc của cậu là chỉ việc khơi cho đúng ra mà thôi.

- Nếu như thế thì tác phẩm của cậu chẳng có tác dụng gì cả, chẳng xây dựng cái gì cả.

- Cậu tham vọng nhiều quá, ngàn ấy cũng đủ mệt rồi. Và lại bây giờ thì có cái gì để xây dựng. Cậu cứ phản-ảnh được trung-thành cái tình cảm của con người đối với con người là tôi phục cậu quá xá đi rồi.

Câu chuyện văn nghệ này nhắc Đỗ nhớ những lời trao đổi với bà phước Tâm về ý thức trách nhiệm của người cầm bút. Bây giờ Đỗ mới nhận ra mình đã làm lẫn lộn. Nếu một tác phẩm viết ra chỉ để mà ghi chép lại những tình cảm vụn vặt xấu tốt của con người, hoặc kể lại những câu chuyện tầm thường trong cuộc sống tầm thường để người ta xem cũng được, mà không xem cũng được, thì thật là Đỗ đã làm một công việc vô ích. Chàng đã thú nhận điều ấy với bà phước Tâm :

- Tác phẩm của tôi chỉ là những nét phác họa phù phiếm mờ nhạt, sự có mặt của nó không làm cho cuộc đời thay đổi gì hơn.

Từ ý nghĩ đó, Đỗ đã nhìn thấu suốt được vị trí tác phẩm của mình trên dòng văn học, cái vị trí lạc lõng, bơ vơ, đã bị những nhịp chuyển mình lớn lao của thời đại đẩy lùi lại xa mãi ở phía đằng sau. Đỗ cảm thấy hết sự nhục nhã của một tên đã phản bội ngay chính mình.

Hôm nay nhận được lá thư của Tân, Đỗ càng thấy trở nên chán nản. Trong đầu óc chàng sinh ra sự mệt mỏi rã rời của một kẻ chiến bại. Sự mệt mỏi ấy làm Đỗ muốn được đi ra phố một hôm để tìm lại sự thanh thản. Chàng nói với bạn :

- Cậu dẫn mình lên phố nhé.

Thân tròn mắt :

- Cậu điên à ?

- Không ! Tôi thấy cần phải đi. Lâu lắm rồi chưa được ra ngoài ấy.

- Tôi khuyên cậu...

- Tôi lấy cậu... Hôm nay mà phải nằm đây thì tôi chết!

Rồi Đỗ đứng dậy, mặc quần áo, dùng dùng kéo Thân xuống thang gác. Thân ngơ ngác không hiểu sự gì đã làm Đỗ quyết định mau chóng như vậy. Xuống đến đường, Thân hỏi :

- Đi đâu bây giờ ?

Sự thật lúc ấy Đỗ đã mệt lả vì phải đi xuống hết một cầu thang gác và cái sân sỏi rộng, nhưng chàng cố nén cho ngực khỏi tức lại :

- Đi uống cà phê !

Hai người thong thả đi ngược lên đầu phố. Đã lâu lắm Đỗ mới được nện gót giày lên vỉa hè. Trời sâm sẩm tối. Những lùm cây hai bên đường tranh tối tranh sáng. Giáng hoàng hôn tím ngấn ngắt. Nhà hai bên phố đã bắt đầu lên đèn. Ánh néon sáng rùng rục hắt từ những cửa

hiệu xuống mặt đường làm Đỗ thấy hoa mắt. Có những thiếu-nữ khoác tay đi ngược lại. Họ trắng và lộng lẫy như những cô dâu, Đỗ ngất ngây với cảm giác của một người đi xa lâu lắm mới trở về. Nhưng chàng lại nghĩ ngay đến bà phước Tâm. Hình ảnh dịu dàng của bà hiện lên từ cuối tầm mắt. Đỗ thấy hình như bà ấy ở xa lắm, êm ái và dịu-dàng như thiên thần ở một thế giới khác. Chàng chợt thấy hồn mình lắng xuống, hòa tan vào cái hình ảnh chập chờn ở phía xa, rất mơ hồ ấy. Rồi Đỗ có cái cảm giác như bầu không khí ở một giáo đường với những ngọn bạch lạp leo lét dưới chân tượng Chúa, ở đây xen lẫn tiếng hát bổng trầm của những em bé đồng phục trắng tự nhiên vây quanh lấy Đỗ. Đỗ thấy như mình bé nhỏ vô cùng và không có quyền dự phần vào cái thế giới huyền ảo ấy. Lúc đó, đối với chàng, bà Tâm thật là xa xôi.

Qua một hiệu sách, hai người đứng lại ngắm những tấm bìa rực rỡ đủ các màu dưới ánh đèn sáng. Thân bảo:

- Kia, tác phẩm của cậu !

Đỗ nhắm mắt lại và cảm thấy sự chưa chát đi qua ý nghĩ của mình. Chàng nghĩ đến sự sáng suốt của bà Tâm và nói thầm : «Anh sẽ viết theo đúng sự chờ đợi của em, Tâm ạ».

Càng lên gần mạn bờ hồ, phố xá càng đông. Không khí ẩm áp hần. Chuyển xe điện chót của đường Cầu Giấy chạy lên nhận chuông inh ỏi. Đỗ nhìn lên những toa xe thấp thoáng bên cửa sổ. Tự nhiên Thân đưa tay vẫy vẫy. Một nụ cười thò hần ra ngoài. Đỗ nom thấy có bàn tay óng ả vẫy lại. Chàng hỏi :

- Ai đấy !

Thân cười :

- Không, có quen đâu.

- Không quen sao lại vẫy ?

- Người ta cũng vẫy lại mình đấy thôi.

Đỗ phì cười nhìn bạn. Anh chàng có vẻ si, nhìn theo mãi màu áo xanh thấp thoáng trong toa xe. Đỗ nghĩ rằng nếu tình yêu cứ dễ dãi như thế thì cuộc đời bớt phức tạp hơn. Lên đến Bờ Hồ, gió thổi mạnh hơn. Đỗ kéo cao cái cổ áo rồi húng hắng ho. Thân nhìn bạn lo lắng :

- Thôi tìm chỗ ngồi đi.

Đỗ nhìn về phía đèn Ngọc-Sơn lắc đầu :

- Đi một tí nữa đã. Lâu lắm rồi mình không được hưởng cái thú đi bộ vòng quanh hồ Hoàn-Kiểm. Cậu

cho mình điều thuốc. Thân nhìn Đỗ ngân ngại, nhưng rồi cũng trao cho bạn bao thuốc lá. Đỗ châm một điều hút khoan khoái. Khói thuốc xanh lơ vừa tỏa ra gặp gió đưa đi tản mạn. Hai người đi sát vào nhau dưới những lùm cây. Trong bóng tối, điều thuốc chỉ còn là một đốm đỏ. Đỗ lơ đãng nhìn ra mặt hồ. Xa xa Tháp Rùa đứng im lìm trong gió lạnh. Phía bên kia là phố Tràng Tiền chìm trong ánh néon xanh đỏ. Mặt hồ như một giải đen rộng rãi rung rinh phản chiếu những ánh đèn. Âm thanh giậm giậm vang lừng từ Bar Dancing Ritz ở gần phố Gia Long cứ xoáy mãi vào cái im lặng của bóng tối. Trên bao lơn cầu Thê Húc thấp thoáng một vài bóng người. Khung cảnh quen thuộc. Đỗ nghĩ rằng Hà-nội muôn đời cũng vẫn như thế.

Thân và chàng vẫn lầm lũi đi trong những lùm cây, qua sở máy điện, nhà giây thép, Đỗ ngừng lại mua lạc rang của chú Tàu già vẫn ngồi sớm trong bóng tối. Thân co tay bạn :

- Cậu họ thể ăn lạc làm gì ?

Đỗ vừa móc túi vừa nói :

- Đốt cậu đi. Giời này, ăn lạc này thì có chết cũng hả.

Hơi lạc nóng hồi bốc qua lần túi làm Đỗ ấm hẳn lại. Chàng thấy cuộc đi chơi có thi vị hơn.

Bước ngang qua đường Tràng Tiền để sang đầu phố Đồng Khánh, Đỗ nhìn con đường hun hút chạy xuống phố cửa Nam. Chàng nghĩ đến những viện Mò Côi ở Tám Mái với những bà phước dịu dàng. Rồi Đỗ lại liên tưởng đến công việc của bà Tâm hiện tại. Chắc lúc này bà ấy đang nhẫn nại ngồi trong bóng tối, tay cầm những quyển kinh dày cộp. Hơn bao giờ hết, Đỗ cảm thấy yêu bà Tâm gấp bội. Nếu bây giờ gặp bà ấy, Đỗ có thể dám ôm ghì lấy bà trong vòng tay mà truyền tất cả sự tha thiết của mình sang người bà. Hình ảnh hôm nào Đỗ nắm chặt lấy bàn tay mềm mại của bà ấy, mắt nhìn khuôn mặt dịu dàng đầm đìa nước mắt lại hiện ra trong óc Đỗ. Đỗ rung rung muốn khóc.

Gió từ mặt hồ thổi lên lành lạnh. Vị lạc rang ngứa ngáy như nạo lấy cổ Đỗ. Đỗ cố nhin nhưng rồi phải dừng lại, ôm chặt lấy ngực ho rũ rượi. Thân vừa đỡ chàng, vừa lắc đầu kêu khổ. Người Đỗ gập lại, kinh thành đầy ánh sáng như thi nhau đổ sập xuống trước mắt Đỗ. Những cái cột đèn sừng sững ở trên nền trời lấp lánh những vì sao bây giờ nghiêng đi. Đỗ nạo ra từng tiếng ho, ruột chàng thắt lại, máu dồn tất cả lên mặt làm hai tai Đỗ nóng rùng rục. Khi cơn ho vừa rút

thì mặt chàng xám lại, nước da tái mét, người Đỗ bả lả như không còn đứng vững, hơi thở của chàng dồn dập, thôi thúc như một con vật bị chọc tiết. Thân lấy khăn tay ra lau lại mặt cho chàng. Dưới ánh đèn, làn khăn trắng rây rưa những vết máu. Thân thấy ân hận rằng mình đã liều lĩnh dẫn bạn đi chơi. Chàng nhất định thuê xe chở bạn về bệnh viện. Đỗ lả đi ở trong cánh tay bạn. Chàng mơ màng thấy mình đang nắm tay bà Tâm đi trên con đường hai bên đầy hoa trắng.

Trời lành lạnh hơi thu. Trước mắt Đỗ là một khung cảnh trong như lọc, sáng lên dịu dịu. Nhưng hình như Đỗ không với tới. Tất cả như chập chờn, mong manh và mơ hồ quá. Dưới chân Đỗ là con đường giải nhựa xanh biếc phẳng lì. Con đường nhỏ quanh co chạy giữa những rừng thông vi-vu tiếng gió. Hoa trắng mọc lên khắp chốn, những cụm hoa lả lướt nổi bật trên nền cỏ xanh.

Có tiếng dương cầm thánh thót ở đằng trước. Rồi có tiếng bồng trầm của một bản đồng ca nơi giáo đường. Đỗ không nhìn lên mà nhìn xuống. Bên cạnh Đỗ là một con đường dốc. Con đường dẫn đến một nhà thờ xây ở trên quả đồi. Ở đấy mây hoàng hôn tím ngấn ngát. Hình như trời đang sẩm tối.

Trên gác chuông cao vọi vọi, Đổ thấy bà Tâm đang đứng ở đấy, mình bà bận toàn quần áo trắng, đội mũ trắng và đeo một vòng hoa. Bà ấy giơ tay vẫy mãi Đổ, rồi mỉm cười, nụ cười âu yếm và dịu dàng quá. Đổ đứng lại nhìn bà bằng cặp mắt như muốn kéo gần bà ta lại. Tiếng dương cầm vẫn thánh thót. Bản đồng ca nơi giáo đường vẫn trầm bổng, nhưng hình như đang xa dần chỗ Đổ đứng. Mây bây giờ tím hơn, Đổ thấy bàn tay mềm mại của bà Tâm bắt đầu níu lấy sợ giây nối lên tháp chuông cao. Những hồi chuông ngân nga đổ hồi làm chàng nhớ đến buổi ngồi ở bên cửa sổ nghe tiếng chuông nhà thờ Đức Bà đổ vào lúc hoàng hôn.

Rồi bà Tâm đi về phía Đổ. Gót chân thoăn thoắt lướt trên mặt cỏ, cây thánh giá đeo bên sườn lúc lắc. Đổ nắm lấy hai bàn tay mềm mại của bà. Hai người nhìn nhau mỉm cười. Cặp mắt của bà ấy long lanh như hai vì sao sáng.

Bà Tâm chỉ về phía trước. Con đường quanh co đầy hoa trắng vẫn lồng lộng gió. Có một sức gì đẩy cả hai người lướt đi về phía ấy. Không gian thơm ngát như hơi thở của trăm ngàn loài hoa, dịu dàng, ngây ngất như làn da mềm mại của bà. Đổ thấy lòng phơi phới.

Đột nhiên. Đỗ nghe thấy tiếng Thu Hà khóc nức nở ở bên tay trái, tiếp theo là tiếng đập cửa ầm ỹ. Hai người cùng quay sang. Mẹ Thu Hà đang đứng cạnh một giò hoa. Bà ấy nhìn hai người cười rất duyên dáng. Thu Hà một tay nắm lấy áo mẹ một tay giơ lên vẫy. Mi mắt của nó còn ngấn lệ. Phía sau hai mẹ con là cái hành lang dài hun-hút, hai bên là cửa sổ mở rộng, in cả bầu trời có mây đùng đục và có những vì sao lạnh lấp lánh. Đỗ thấy bóng hai người phu làm lủi đẩy cái băng-ca trắng đi vào trong bóng tối. Tự nhiên Đỗ thấy tim mình đập mạnh, phôi chàng ép lại và chàng thấy những cánh hoa trước mặt là những cái đốm đỏ hoe như vết máu. Rồi từng đốm một bắt đầu nhảy múa, quay tròn trên nệm cỏ, và nở ra to dần tiến lại bung lấy mắt Đỗ.

Sợ hãi, Đỗ nắm chặt lấy tay bà Tâm. Nhưng bây giờ bà ấy không còn đứng ở bên cạnh chàng nữa. Bà Tâm đang đi về phía hoàng hôn. Hai bên đường là những rừng sâu um tùm. Qua những kẽ lá, màu giáng vàng của buổi chiều đang sẫm lại và biến sang màu xanh tím. Bà ấy đi xa quá rồi. Đỗ chỉ nom thấy như một cái chấm trắng. Đỗ thất thanh lên tiếng gọi rồi đuổi theo. Hai người chạy trên con đường từ Tràng Thi xuống cửa Nam. Trời bây giờ tối hẳn. Những ngọn đèn lù mù ở trên những cái chao sơn trắng không đủ soi sáng đường phố. Bà Tâm vẫn ở đằng trước. Bây giờ bà mặc áo đen. Đến đây nhà

tu kín có những mái ngói màu rêu xám lạnh lùng thì Đỗ phải đứng lại. Trước mặt Đỗ là một bức tường đá cao ngất chắn ngang đường đi. Chàng thất vọng sờ mãi vào mạch đá sần sùi như muốn bóp nát. Chàng nghe thấy tiếng bà Tâm khóc nức-nở ở phía bên kia. Đỗ nghiêng rặng đầu thật mạnh. Bức tường cao rung chuyển rồi rầm rầm đổ xuống. Từng tảng đá to hơn tầm mắt Đỗ rơi từ trên cao xuống. Trước còn thưa, sau rồi cứ liên tiếp như không bao giờ hết. Đỗ chóng mặt, chàng cứ vẩy vung trong hàng nghìn triệu khối đá như thế, và sau cùng Đỗ cũng rơi theo xuống một khoảng sâu hun hút. Người Đỗ nhẹ đi như cơ thể bị rút hết máu. Hồn chàng lan ra trong cái bao-la, vô-tận.

Ngay lúc ấy thì chàng choàng tỉnh dậy. Tim Đỗ đập mạnh, lồng ngực nặng nề như ép xuống nệm, mồ hôi chàng đổ ra đầm đìa, Đỗ cứ nằm như thế lâu lắm mới ý thức được mọi sự chung quanh. Đèn trong phòng vẫn bật sáng. Thân đang ngồi đọc sách ở bên cạnh. Thấy chàng mở mắt, Thân vội hỏi :

- Tỉnh hẳn chưa ? Khiếp, cậu làm tôi lo quá.

Đỗ mệt lả, chàng chỉ trân-trân nhìn bạn mà không trả lời. Hình ảnh hãi hùng vừa qua vẫn làm chàng sợ hãi. Đỗ cố gắng tự bảo thầm rằng đấy chỉ là giấc mơ. Một lát chàng thấy khát khô cổ. Đỗ xin bạn một ngụm nước.

Thân đem đến cho chàng một ly nước lọc. Đỗ ngồi dậy uống hết một hơi. Chàng thấy người nhẹ hẫ đi, nhưng cơ thể vẫn còn mệt nhọc. Nhìn ra cửa sổ, Đỗ hỏi :

- Bây giờ mấy giờ rồi ?

- Ba giờ sáng. Cậu mê ngay từ khi lên xe trở về. Bà Madeleine hỏi tôi ngắt um lên và mắng tôi thậm tệ. Trên đời này tôi chưa lần nào ngu khốn ngu khổ đến như lần này.

Đỗ cười hơi nhếch mép. Thân tiếp :

- Rồi bà ấy tiêm thuốc cho cậu. Còn tôi phải ngồi trông cho cậu từ chập tối. Bây giờ đã thấy khoẻ chưa ?

Đỗ gật đầu không nói. Thân bảo :

- Khiếp, cậu mê gì mà ghê thế. Gọi cả đến tên bà Tâm.

Đỗ giật mình lo lắng. Chàng vội hỏi.

- Ti gọi làm sao ?

- Gọi tên bà ấy chứ sao ?

- Lúc nào ?

- Luôn mồm ! Ngay ở trên xích lô cũng vậy.

Đỗ lo lắng :

- Chết, có ai nghe thấy không ?

Thân mỉm cười tinh quái :

- Có mình tôi thôi.

Đỗ nhìn lên trần vôi trắng. Mấy con mồi đứng im trong ánh đèn. Đôi mắt chúng tròn to và đen lạ. Trên cái chao đèn men trắng có con bướm-bướm ma vẫy đờ đang vỗ cánh nhè nhẹ. Đỗ nghe thấy Thân nói :

- Lúc chiều tôi cũng hỏi thăm bà Tâm cho cậu.

Đỗ xoay người lại, nói như gắt :

- Cậu hỏi ai ?

- Bà Madeleine !

Đỗ nhòe dậy, chàng không biết có nên dám cho bạn mấy cái không. Chàng tưởng như tất cả thiên hạ đều vì Thân mà đã biết chuyện riêng của mình. Đỗ cảm tức nhìn bạn :

- Cậu hỏi thế nào ?

- Một cách tự nhiên thôi. Nhưng bà Madeleine bảo bà ấy không còn làm việc ở đây nữa.

Chưa bao giờ Đỗ bàng hoàng như thế. Câu nói của Thân như một gáo nước lạnh dội lên đầu Đỗ. Tuy thế, Đỗ vẫn bám lấy một hy vọng, nhưng giọng chàng trở nên run run :

- Cậu nói láo. Bà ấy đi cấm phòng. Hai hôm nữa thế nào bà cũng quay trở lại.

Thân lắc đầu :

- Tôi không biết. Nhưng bà Madeleine bảo rằng bà ấy đã xin sang làm ở phòng mổ. Ngày mai sẽ có một bà khác đến trông nom ở khu này.

Đỗ thất vọng hoàn-toàn. Chàng nằm vật xuống nệm và có cái cảm giác như tất cả các tế bào của mình đang ngấm vào một niềm cay đắng. Sự thất vọng, sự hối hận, lòng khinh rẻ ngay mình cứ quay cuồng trong óc Đỗ. Chàng thấy mặt nóng rực, tai ù lên vì những âm thanh hỗn loạn, mồ hôi lấm tấm ở trên trán. Đỗ nhìn thẳng lên trần. Màu vôi trắng lôm lôm nom uể oải và ngao ngán quá. Cái tủ gỗ dưới chân giường gọi cho Đỗ cảm giác trống rỗng và cô độc. Bà Tâm đi rồi, đi thật rồi. Như thế tất cả mọi vật ở đây đối với chàng đều vô nghĩa. Ánh sáng đèn chán chường và uể oải, sàn đá hoa trắng lạnh lùng. Đỗ muốn vùng dậy, đập phá tan tành hết, cho mọi vật vỡ ra, cho thể xác chàng rướm máu, cho chàng

hả hê được những cái gì đang nặng nề đè chiu lấy óc. Đổ nhìn ra cửa sổ. Trời mù mù tối. Những lùm cây đen ngòm chấp nối lên nhau chập chùng. Những chao đèn ngoài phố lắt lư trong gió lạnh. Đổ có cảm giác như tâm hồn mình lạc lõng trong khoảng đen tối vô hạn và cơ thể chàng như bạc nhược thêm ra dưới ánh sáng vàng vọt ở dưới ấy.

Óc Đổ lại hiện ra hình ảnh hải-hùng trong giấc mơ vừa qua. Bà Tâm chạy trên con đường hun hút tối có mây tím ở trên đầu. Đổ tuyệt vọng, thất thanh đuổi theo sau. Rồi có tiếng khóc nức nở của bà ấy ở phía sau bức tường nhà tu kín. Đổ thấy bây giờ mình xa bà ấy quá. Chàng cố níu lại trong tưởng tượng khuôn mặt dịu dàng của bà. Nhưng Đổ không thấy hiện lên rõ ràng nữa. Khuôn mặt khả ái dịu dàng ấy chỉ lơ mờ huyền ảo trước mắt Đổ. Đổ nhắm mắt lại. Có những cái đốm trắng đang hoa lên trong một màn đục lơ lơ bung lấy mắt. Mơ hồ, Đổ lại thấy mình sống lại trong khung cảnh giấc mơ vừa qua. Bà phước Tâm đứng trên đỉnh nhà thờ rung chuông thánh thót. Thu-Hà đứng níu lấy áo mẹ khóc nỉ-non dưới những giò hoa. Chiếc băng-ca trắng âm-thầm đi vào bóng tối của dãy hành lang lạng lẽ. Rồi những cụm hoa trắng biến sang màu hồng và màu đỏ máu. Những cái chấm đỏ nở to ra chùm kín lấy mắt Đổ. Đổ, chợt thấy mặt mình chóng lên, không gian bốn phía

quay tròn như điên đảo. Chàng không còn ý thức được ngay cả đến Thân đang ngồi bên cạnh nữa. Đỗ thấy mình đang bơi ở trong một khoảng không vô tận. Hai bàn tay Đỗ nắm chặt lấy cái nệm giường. Ngực chàng ép xuống. Hai má chàng ràn rụa nước mắt...

CHƯƠNG CHÍN

Lá hôm nay rụng nhiều, những chiếc lá cuối cùng của một mùa đông trong bệnh viện. Bầu trời êm ả không có gió. Mây xám vẫn đục không trôi. Đỗ sợ cái khung cảnh lặng lẽ ấy. Chàng thấy không gian buồn nản, chán chường vô tận. Những cảnh vật ở đây, từ cái khung kính cửa nhìn ra sân sau đến màu trắng của nệm giường và đỉnh màn, những chai nước lọc đầy bằng những cái phễu giấy, cho đến tiếng giấy nhè nhẹ gõ trên hành lang hoặc tiếng kẹt cửa ở phòng bên cạnh; tất cả đều gợi cho Đỗ những kỷ niệm đau sót của thời gian qua.

Lâu lắm Đỗ không bước chân ra khỏi phòng. Chàng đã kéo dài chuỗi thời gian vô nghĩa này trên giường bệnh. Mình Đỗ đau ê ẩm. Xương sống như rục xuống, Đỗ đã xoay hết bên này sang bên kia, vật vã như cơ thể muốn tan ra thành nước, ngấm vào cái êm ái của nệm giường. Những buổi về chiều, Đỗ thêm thuốc lá quá mà không dám hút. Chàng hình dung đến bộ mặt giận dữ của bà Madeleine. Đỗ sợ cái tính nóng nảy và ngay thẳng của bà ấy. Điều đó làm chàng nhớ lại cái nhìn dịu dàng, trách móc của bà phước Tâm. Không bao giờ nữa, Đỗ còn được bà ấy trách móc mình như thế. Đỗ nhắm

mất lại, cố giữ hình ảnh của bà trong óc. Trong thời gian này Đỗ ho hơn trước. Thỉnh thoảng chàng lại gập người ra ho rũ rượi. Trước, mặt chàng còn đỏ gay, rồi sau trở nên tái ngấn ngắt. Sau mỗi lần ho như thế Đỗ mệt lả người. Chàng nằm dương mắt trùng trùng nhìn lên trần vôi và cảm thấy mình cô độc một cách lạ lùng. Nhiều khi chàng chỉ mong cho mình chóng chết để được giải thoát ra khỏi chỗ tối tăm này. Thời gian vẫn lặng lẽ trôi một cách chán nản. Bầu trời bên ngoài thay đổi theo từng tiếng động vắng bên tai Đỗ. Buổi sáng có tiếng xe chạy và tiếng hàng quà bánh rao lanh lảnh vắng lên ở phía xa, buổi trưa êm-ả, dưới vườn sau chỉ có tiếng gà eo-óc gáy, buổi chiều âm thầm đi về có tiếng chuông nhà thờ ngân nga não nuột. Khi trời tối hẳn thì muỗi lại vo vo bay ở bên tai. Những cảm giác ấy cứ thứ tự diễn ra từ ngày này qua ngày khác đều đặn. Nhiều khi chàng muốn phát điên lên vì sự chán nản. Tuy vậy trong mọi thứ ở đây Đỗ sợ nhất là tiếng tích-tắc đồng hồ để trên bàn nước. Nhiều lần chàng định bảo bà Cécile cất đi hộ nhưng rồi lại quên. Bà Cécile là bà phước đến thay chỗ cho bà Tâm. Công việc bà ấy làm rất nhanh nhẹn, tháo vát. Tính tình bà dễ dãi, vô-ưu. Đỗ thấy bà ta lúc nào cũng có thể cười được. Tuy thế, ít khi Đỗ muốn trò chuyện với bà. Trong óc Đỗ đã có cái ấn-tượng đau xót rằng bà ấy là người đã thế chỗ của bà Tâm.

Một buổi chiều, bà Cécile khuyên Đỗ nên xuống đồi không khí ở dưới vườn vì từ hôm trở bệnh, Đỗ chưa ra khỏi buồng lần nào. Khi tiêm xong, Đỗ mặc thêm áo len và thong thả đi xuống. Đầu óc mênh mang, trống rỗng, Đỗ cũng không hiểu rằng mình có thích đi hay không. Đỗ nhớ tới những lần xuống vườn trong những buổi tàn thu. Ngày ấy còn có bà cụ già choàng khăn đỏ ngồi bên cửa sổ, những luống cúc trắng còn đang độ nở hoa và, trong cuộc đời, Đỗ còn có bà phước Tâm dịu dàng an-ủi. Bây giờ thì tất cả đều qua đi như một cái bóng nhẹ nhàng.

Tới cầu thang gác, Đỗ gặp bà phước Hạnh. Bà ta vui vẻ chào và dắt Đỗ đi xuống hết cầu thang. Lúc từ giã, bà ấy còn chúc Đỗ mau chóng khỏi bệnh. Đỗ nhìn theo hình dáng nhỏ nhắn của bà đi khuất vào dãy hành lang. Chiếc mũ trắng rung rinh theo nhịp bước, đôi gót giày nhỏ nện lóc cóc trên sàn đá. Tự nhiên Đỗ cảm thấy bà ấy giống hệt bà Tâm. Chàng đâm ra lơ-vẩn suy-nghĩ.

Đỗ ngồi xuống chiếc ghế đá mọi ngày nhìn ra phía cổng sắt. Ông cụ gác cổng vẫn co ro ngồi phì phèo ngậm điếu thuốc lá. Trên sân sỏi có mấy đứa trẻ tha thẩn ngồi nhặt từng viên đá cuội. Đỗ nhớ đến Thu-Hà với tiếng khóc của nó. Chàng tự hỏi không biết Thu Hà bây giờ ra sao. Đỗ nhìn quanh mình để tìm kỷ niệm. Trên mấy

tầng gác các ô kính trắng đục khép lại im lìm. Những lẵng hoa treo ở bên thành cửa sổ bây giờ héo-úa, không nở hoa. Đỗ ví những bông hoa tím ngấn-ngắt ngày xưa với mỗi tình của mình. Bất giác Đỗ lại thở dài.

Có tiếng xe băng-ca cọt két lăn trên hành lang, Đỗ nhìn lên trên ấy. Một bệnh nhân nằm ruỗi dài, mình phủ tấm chăn trắng. Có hai người y-tá đang đẩy từ từ đi về phía phòng mổ. Đỗ vụt nhớ ra rằng bà phước Tâm đang làm ở trong đó. Tự nhiên tim Đỗ đập mạnh. Lâu lắm rồi hôm nay Đỗ mới có cái cảm-giác bà ấy đang ở gần mình. Mọi ngày, chàng tưởng như hai người đã xa nhau từ lâu lắm. Bây giờ Đỗ hình dung được bà Tâm đang đứng ở cuối dãy hành lang, mình mặc blouse trắng, cặp mắt đen long lanh nhìn vào chiếc xe của bệnh nhân đi vào phòng mổ. Sương càng xuống nhiều thêm, nếu không trông thấy cái băng-ca ấy có lẽ Đỗ đã quay lên phòng theo đúng lời dặn của bà Cécile. Nhưng bây giờ chàng không muốn lên vội. Đỗ hy-vọng mình sẽ được trông thấy bà Tâm ở phía ấy đi ra. Chàng ngồi quay hẳn lại, lòng bồn chồn chờ đợi y như thể chắc chắn thế nào cũng được gặp bà ấy. Lâu lâu Đỗ lại sốt ruột. Chàng bứt mãi những ngọn cỏ mọc cao dưới chân ghế rồi bóp nát trong lòng bàn tay. Cảnh vật vẫn chìm trong sự im-lặng của buổi chiều cuối đông. Đỗ cảm thấy ngao ngán và buồn rã rượi. Máy lần chàng định đứng dậy đi lên

nhưng rồi lại nần ná. Đỗ tưởng tượng nếu khi mình lên khuất rồi bà ấy mới trở ra thì sẽ ân hận biết bao nhiêu. Trời càng ngày càng tối xuống. Chuông nhà thờ buổi tan chầu bắt đầu đổ liên-hồi. Đỗ tưởng mình có thể phát điên lên vì cái buồn ray rứt lúc ấy. Chàng thất thểu đứng dậy và cảm thấy người như gầy gầy sốt. Chàng nặng nề lê từng bước tiến về phía cầu thang. Có tiếng lao xao và tiếng chân ở trên ấy bước xuống. Đỗ chợt thấy người bàng hoàng hẫng đi vì có bà Tâm đang đi ở đó. Trong một cái bất thần, Đỗ nhìn thấy cặp mắt của bà ấy trông thẳng vào cặp mắt Đỗ. Nhưng rồi bà ấy cúi xuống ngay lập tức và phủi cái vạt áo. Đỗ tưởng như mình có thể phát khóc lên được vì cử chỉ ấy. Chàng nghẹn ngào không nói được một tiếng. Trong khi ấy bà phước Hạnh kêu lên :

- Trời ơi, ông Đỗ, sương xuống nhiều thế mà ông còn đi chơi. Thế này thì ông khỏi làm sao được.

Đỗ áp ứng không trả lời. Bà Lucie vội vàng tiến lại nhanh nhẩu nắm lấy tay Đỗ dìu lên cầu thang.

Đỗ muốn quay lại nhìn bà Tâm một lần nữa, nhưng bà ấy đã đi xuống, cố lánh khuất mình ở đằng sau bà phước Hạnh. Đỗ cay đắng và uất ức. Chàng bước nặng nề lên thang gác. Hình như ở cổ chàng có một cái gì nghẹn ngào đưa lên tức tức. Lòng Đỗ lúc ấy đau xót

như thất lại. Chưa lần nào Đỗ thấy mình bẽ bàng đến như thế.

Đến hết cầu thang, Đỗ cảm ơn bà Lucie rồi trở về phòng. Qua những khung cửa sổ, Đỗ muốn lao mình ra ngoài ấy. Nhìn xuống đường phố, những cột điện đứng cô độc trên nền trời xanh đen. Người ở dưới ấy chỉ nhỏ như những ngón tay. Đỗ có cái cảm giác như cảnh tượng ấy là khung cảnh của một thế giới khác, cách biệt hẳn với cái thế giới cô độc đang vây quanh lấy mình. Người Đỗ mệt lả, chỉ thiếu một chút nữa thì Đỗ đã xỉu xuống ngay ở chỗ đó.

Tuy vậy, Đỗ cũng cố lần về được tới phòng. Căn buồng tối hắt, nhưng Đỗ không bật đèn. Chàng nằm vật xuống giường, mặc cho bóng tối bao trùm tất cả cảnh vật chung quanh. Và ngay chính Đỗ, chàng cũng muốn hòa tan ngay linh hồn mình vào sự tăm tối ấy...

CHƯƠNG MUỖI

Một buổi sáng chủ nhật, Đỗ dậy thật sớm. chàng cố làm ra vẻ khỏe mạnh hơn mọi ngày. Đã lâu lắm hôm nay Đỗ mới đắp nước lên đầu để rẽ lại đường ngôi cho thẳng thắn. Chàng rửa mặt rồi thay bộ quần áo mới. Hôm nay Đỗ nhất định xin ra khỏi chốn này. Chàng biết rằng với sự đau khổ luôn luôn vò xé lòng mình, bệnh tật của chàng chỉ có tăng mà không bao giờ giảm. Khung cảnh yên lặng trong vườn cây của bệnh viện, buổi sáng sương thu tắm lạnh trên những bông hoa, buổi trưa gió sào xạc trong lùm cây yếu ớt nắng, buổi chiều mây hoàng hôn tím dần ngoài khung cửa sổ, những tiếng rên rỉ của bệnh nhân trong những căn phòng có kính cửa đục và tiếng giày lóc cóc của các bà phước đi lại trên từng dãy hành lang. Tất cả chỉ gọi lại cho Đỗ hình ảnh của những ngày tối tăm, mệt mỏi đến rời rã cả tâm hồn. Những ngày vui qua đi rồi, cuộc sống ở đây bắt đầu hoàn toàn vô nghĩa. Chỉ có sự ra đi là may ra Đỗ có thể quên được mọi tình vô vọng của chàng. Đỗ đã sắp đặt từ mấy hôm trước. Chàng viết thư cho Trần ý muốn về ở nhà bạn một thời gian. Trần đã nhận lời một cách nồng nhiệt. Bây giờ chàng chỉ việc xin với bà Maeleine cho phép được ra ngoài. Đỗ sẽ lấy có là tiền nong của mình bắt đầu eo-hẹp. Mà với có ấy thì chẳng

còn ai giữ được chàng. Chàng sẽ nhớ mãi những ngày nào bà Tâm ngồi đọc Thi-Thiên cho chàng nghe. Chàng sẽ nhớ mãi những lời của bà ấy nói, câu chuyện của Gióp, câu chuyện số mệnh và những lời thơ mang tâm sự của Bà.

«Tôi chẳng được an lạc.

«Tôi chẳng được an nghỉ

«Sóng nổi rồi loạn đã áp đến đời tôi.

Cuộc sống của hai người tuy khác biệt, nhưng cả hai cùng đau khổ như nhau. Bà phước Tâm chưa tìm được sự yên tĩnh tâm hồn trên con đường khổ nhọc mà bà ta đã chọn. Còn lối sống của Đỗ, bừa bãi, bệnh tật, chán cuộc đời, khinh bỉ mình và những việc mình đã làm, như vậy cũng đau đớn không kém. Đỗ rùng mình tự nghĩ đến thời gian cô độc dài đằng đẳng sắp sửa trôi qua chàng thấy mình sẽ có thể phát điên lên được vào những buổi chiều mùa đông nằm vật lộn với bệnh tật trên một chiếc giường cô quạnh. Cuộc đời và bạn bè sẽ lánh xa. Nỗi buồn ray rứt sẽ gặm nhấm tâm hồn chàng như hàng triệu con vi trùng đục luỗng những thớ phổi. Đỗ nhớ đến câu chuyện của Gióp mà bà Tâm kể lại hôm nào. Gióp đã nói :

«Sự phước Chúa đã ban cho thì sự họa Chúa giáng xuống ta há lại không nhận hay sao ?» Đối với những

kẻ tu hành như bà phước Tâm thì câu kinh nhật tụng ấy là một liều thuốc an ủi lớn lao cho những nỗi đau xót mà bà gặp trên đường tìm đạo. Điều ấy làm Đỗ thấy rõ một phần nào lý do bà Tâm có can đảm chối bỏ hạnh phúc để tiếp tục hành động theo lý tưởng của mình.

Thì ra mỗi một tôn giáo đều có một khí giới để gìn giữ tín đồ trước những cám dỗ làm họ lạc lối trên đường đi. Nhưng muốn sử dụng nó, con chiên phải có một niềm tin tuyệt đối không thắc mắc, không nghi ngờ. Điều này bà phước Tâm cũng đã khuyên Đỗ biết bao nhiêu lần để tạo lấy niềm tin ấy. Đỗ đã cho rằng chưa phải lúc chàng cần nín lấy niềm tin để làm nguồn an ủi cho mình.

Có tiếng giày nhè nhẹ đi ở ngoài hành lang; Đỗ đoán là tiếng chân bà Madeleine. Chàng bước ra định chào đón. Nhưng Đỗ ngạc nhiên khi thấy người đang tới là Thu-Hà. Thu-Hà hôm nay trông gầy hảnh đi, nước da trắng xanh, nhưng tươi tỉnh. Cô ta mặc chiếc váy kẻ ô xanh và sơ mi trắng. Trông đã ra dáng một thiếu nữ. Tay Thu-Hà ôm một bó hoa glaieul và một hộp bánh. Đỗ đoán là đồ biếu các bà phước. Quả nhiên Thu-Hà vừa trông thấy Đỗ liền vồn vã :

- Chào ông, thưa ông đạo này ông vẫn được mạnh ?

Đỗ mỉm cười;

- Cảm ơn cô, tôi khỏe hẳn rồi.

- Cháu muốn tìm bà Tâm mà không thấy bà ấy đâu, cả bà Madeleine nữa.

- Cô đem biểu cái này phải không ?

- Vâng hôm nay là ngày sinh nhật của cháu, cháu muốn chia quà cho các bà phước, cháu nhớ các bà ấy quá. Ông có biết bà Tâm đâu không ?

Đỗ chỉ xuống nhà dưới :

- Bà ấy bây giờ làm ở dưới phòng mổ.

- Phòng mổ ở đâu ạ. ?

Đột nhiên Độ nảy ra tư tưởng đi với Thu-Hà xuống tìm bà Tâm. Chợt nghĩ đến lúc được gặp bà ấy. Chàng nói :

- Để tôi dẫn cô xuống dưới ấy.

Đỗ cầm đỡ Thu Hà hộp bánh, rồi hai người đi xuống thang gác. Đỗ cầu mong đừng gặp bà Madeleine ở đây. May mắn, hành lang vắng bóng người. Đỗ vừa mừng vừa lo kéo Thu-Hà đi nhanh xuống phía buồng mổ.

Tiếng giày của Thu-Hà nện cồm cộp trên sàn đá. Mỗi bước đi, lòng Đỗ lại thất lại, chàng có cảm tưởng mình đang bước gần thêm vào con đường tội lỗi. Nhưng lòng ích kỷ của Đỗ mạnh hơn. Nó gieo cho Đỗ một tia hy vọng mỏng manh biết đâu mọi sự sẽ thay đổi vào phút chót này. Đến một chỗ rẽ, Đỗ bảo Thu-Hà đứng lại chờ. Còn chàng đi sâu vào trong nữa. Đỗ hơi mừng khi thấy hành lang ở đây vắng và ít ánh sáng.

Chợt có bóng người tiến lại, chỉ một suýt nữa Đỗ bật ra tiếng kêu, vì người ấy chính là bà phước Tâm. Sự gặp gỡ đột ngột ấy làm người Đỗ như cứng lại. Hai chân chàng như chôn chặt xuống đất. Mặt Đỗ nóng ran lên và tim chàng đập mạnh. Hai người đối diện nhau. Hai khuôn mặt cùng hiện ra những nét bối rối rõ rệt. Đỗ thấy gò má của bà đỏ hồng lên rồi đổi sang sắc xanh, nhợt nhạt. Đỗ cảm thấy cần phải nói trước lên một lời, nhưng chàng vụt quên hết tất cả. Óc Đỗ tan loãng ra như không chất chứa được một ý nghĩ nào trong đầu. Qua một hồi lâu im lặng, sự im lặng căng thẳng đến tột cùng, bà phước Tâm gắng gượng nói được một câu :

- Ông Đỗ ! ông đến đây có việc gì ?

Đỗ nhìn bà ta bằng cặp mắt đầy đau xót. Nhưng bà ta quay vội ra phía cửa sổ và nhìn ra ngoài. Khuôn mặt của bà khuất sau cái khăn trắng. Cử chỉ của bà làm Đỗ

thấy bình tĩnh lạ thường. Chàng thấy hết sự vô nghĩa trong tình yêu tuyệt vọng của mình. Chàng nói mạnh mẽ :

- Thừa bà, cô Thu-Hà muốn tìm gặp bà, tôi phải dẫn cô ấy tới. Và nhân thể, tôi đến để từ biệt bà một lần cuối. Ngày mai tôi xin ra rồi.

Bà Tâm quay phắt lại, sửng sốt :

- Ô ! Không thể được. Không thể được ! Ông chưa lành bệnh mà.

Bây giờ Đỗ mới nhận thấy đôi mắt của bà long lanh như sắp khóc. Điều ấy khiến lòng Đỗ dịu hẳn lại. Chàng muốn nắm lấy hai bàn tay nhỏ nhắn của bà mà áp lên ngực mình. Sự cảm động làm Đỗ lúng túng. Chàng ấp úng :

- Thừa bà... tôi thấy đỡ nhiều..

Vẻ mặt của bà Tâm vụt trở lại trang nghiêm kín đáo. Bà nói bằng một giọng uy quyền của một thầy thuốc đối với bệnh nhân :

- Tôi đã được nghe bà Cécile nói về bệnh tình của ông. Tôi nghĩ rằng ông xin ra trong lúc này là ông đã làm phung phí tất cả công trình mấy tháng dưỡng bệnh.

Đỗ nói :

- Thưa bà, tôi cũng biết như thế. Nhưng tôi thấy không còn chịu được bầu không khí lạnh lẽ ở đây. Tôi... tôi không quên được...

Bà Tâm nhìn vào mắt chàng, nói như sắp khóc :

- Ông Đỗ ! Tôi đã hiểu được nỗi đau xót ấy của ông. Nhưng tôi càng tin rằng mọi sự rồi sẽ do bàn tay Chúa an bài. Trong hai người, nếu có một người phải ra ngoài thì người ấy phải là tôi. Tôi đã dấn mình vào tấm tối thì rồi kết cuộc tôi phải chịu sự tăm tối ấy. Cầu xin Chúa ban phước lành cho ông và tha thứ cho những ý tôi đã nghĩ, những việc tôi đã làm...

Đột nhiên giọng bà tắc lại. Sự cố gắng đã vượt lên trên sức chịu đựng của bà. Bây giờ hai tay bà bung lầy mặt rồi bà quay phắt lại, đi tất tả vào một lối rẽ trong hành lang. Đỗ sững sờ nhìn theo. Bóng dáng nhỏ nhắn của bà khuất nhanh sau nếp tường vôi vàng bản. Đỗ đứng lặng người, toàn thân chàng cứng lại. Chàng thấy rõ tất cả lòng mình đang ngụp lội trong sự xót xa đau đớn. Hình ảnh tươi đẹp về bà phước Tâm với vẻ hiền dịu, êm ái đồ gầy tan tành trong trí nhớ của Đỗ. Ngay bây giờ, trong giây phút cuối, hình ảnh của bà là hình ảnh một người khốn khổ, nhục nhã, đang chấp chới vật

lộn một cách tuyệt vọng với sự cầu xé của lòng hối hận, với nỗi niềm rên xiết của một kẻ nhìn thấy tội lỗi của mình.

Có tiếng Thu-Hà léo nhéo ở ngoài hàng hiên. Đỗ ngơ ngác như người mất hồn nhìn ra. Thu-Hà nhảy chân sáo lại phía chàng. Bó hoa nó vẫn cầm ở trên tay. Nó nói :

- Bà Tâm có đây không hả ông.

Mắt Đỗ nhắm nghiền lại. Chàng buông hộp bánh vào vòng tay của nó rồi lão đảo bước ra. Thu-Hà ngơ ngác hỏi, nhưng Đỗ chỉ im lặng, lắc đầu.

Trở về phòng; Đỗ chỉ mong được gặp bà Madeleine ngay lúc ấy. Nhưng bà Cécile bảo cho chàng biết là bà Madeleine bận đi điều chỉnh vấn đề thuốc men với bà Nhất, chưa biết bao giờ mới về. Cũng vì thế mà ba hôm sau, Đỗ mới được gặp bà ấy. Đỗ ngỏ ý xin ra vì vấn-đề tài-chính. Bà ta ngần ngại nhìn Đỗ rồi bảo.

- Hay là để tôi giới thiệu ông sang nhà thương bên nhà dòng.

Đỗ vội chối từ ngay, chàng viện cớ muốn đi đổi gió ở một vùng quê.

Bà ấy lưu luyến nhìn Đỗ rồi đi sửa soạn giấy tờ cần thiết cho chàng.

Nhìn cái va-ly đặt ở chân giường; Đỗ nhớ lại khung cảnh quen thuộc mà chàng đã sống bao nhiêu ngày ở đây. Đỗ muốn phát khóc. Đỗ có cái cảm-giác như mình sắp sửa mất một vật gì quý nhất trên đời. Chàng nghĩ đến ngày mai đen tối. Ngày mai thiếu hẳn nụ cười hiền dịu của bà Tâm, mất hẳn hình ảnh thân yêu mà Đỗ hàng áp-ủ. Và rồi Đỗ khóc thật.

Sáng hôm sau, Đỗ từ biệt mọi người. Chàng gửi bà Madeleine lời chào bà phước Tâm.

Nhưng bà Madeleine đã nói :

- Bà ấy xin sang nhà thương làm phúc từ hôm qua rồi, Tôi không hiểu sao dạo này bà ấy buồn cười thế.

Đỗ lặng người khi nghe hết câu nói. Chàng thấy như muốn dùng một con dao sắc bén để cắt ra khỏi mình từng thớ thịt xấu xa và nhục nhã. Trong cuộc đời, đây là một trong nhiều lần Đỗ đã tự làm gãy đổ những nguồn vui của chính mình...

CHƯƠNG MUỖI MỘT

Đỗ biết rằng bà Tâm xin đổi đi là vì chàng. Chỉ có giải pháp xa hăn nhau thì hai người mới tìm được sự lãng quên. Nhưng Đỗ không ngờ rằng bà ấy đi trước sự ra đi của mình. Tâm trạng Đỗ trong những ngày kế tiếp thật khó hiểu. Sự nhớ nhung, sự đau khổ và lòng hối hận vò xé nhiều lúc làm Đỗ phát điên. Mọi vật quanh chàng đều trống rỗng, thời gian nặng nề trôi một cách vô nghĩa quá. Đỗ không thể tìm được một nguồn vui nào mặc dầu chỉ trong giây lát để quên những cơn bão tố đang nổi lên ở trong lòng.

Chiều hôm thứ bảy, Thân dẫn Đỗ đi coi chớp bóng. Không hiểu do một sự tình cờ nào, hai người lại vào coi một phim gián điệp. Trong cái không khí ngột thở của cuốn phim, Đỗ lại thấy xuất hiện những bà phước, những bà phước hiền từ ngoan đạo bên cạnh những bộ mặt rắn như đanh của bọn thám tử Đức-Quốc-Xã, và những cảnh tra tấn, hiếp đáp tàn nhẫn dưới ngay chân tượng Chúa. Những bà phước, những bà tiên của lòng nhân đạo, những linh hồn của chân-thiện-mỹ trong cái không khí của buổi giao thời chỉ là những cánh hoa rã rời tan tác dưới sự dập vùi của những bàn tay hung bạo. Tiếng vải áo bị xé xoàn-xoạt tiếng rên rĩ trong tranh tối

tranh sáng, tiếng rú thất đảm của những con người trọn đời dâng mình cho nhân loại, tất cả xảy ra hải hùng như một cơn ác mộng. Óc Đỗ căng thẳng như sợi dây đàn. Mồ hôi chàng vã ra ướt cả mảng lưng áo. Hình ảnh bà Tâm trong lòng Hà Nội gợi cho Đỗ cái ý nghĩ bà ấy cũng như Đỗ, cũng như trăm ngàn con người khác chỉ là những hạt bụi trong cái hỗn loạn gay gắt của xã hội. Một hiện tại đen tối không có tương lai, không có điều kiện sáng sủa, không có bờ bến thiên đường đang bao trùm đe dọa cuộc sống. Trong một giây, óc Đỗ mở rộng ra trước cái bao-la của nhân loại, rồi trong một giây lại thu hẹp về cái thế giới riêng tư của mình.

Đỗ thấy mình cô độc, và chàng nghĩ đến sự cô độc của bà Tâm.

Con đường của bà là âm thầm lặng lẽ đi tìm cái vui trong nhọc nhằn, tìm nguồn an ủi trong sự an ủi người khác. Đỗ thấy lý-tưởng của bà ta thật là đẹp. Bà ấy sống trong một thế giới hòa đồng với tình nhân loại. Điều ấy làm chàng thấy rằng mình không phải là bạn đồng hành được với bà ta. Đỗ không tạo được cho mình cuộc sống như thế. Vì chàng vẫn chìm trong những điều đau khổ nhỏ nhặt, những điều mà bà Tâm đè nén được. Chàng kéo Thân đứng dậy, hai người lặng lẽ ra khỏi rạp.

Thân bảo :

- Yvonne-Printemps đóng vai bà phước được quá.

Đỗ trang nghiêm :

- Tiếc rằng lại là đào tên tuổi, nếu không thì có lẽ thích hơn.

- Sao thế ?

- Vì mình sẽ nhất định rằng đó là một bà phước trăm phần trăm sự thật. Một bà phước lý-tưởng như các bà phước khác.

Thân cười :

- Như bà Tâm chẳng hạn.

- Đúng.

Hai người đi về phía nhà thương Phủ-Doãn. Người từ phía nhà thờ lớn tan buổi chiều đổ ra đông như ngày hội. Đỗ muốn tìm trong đám ấy một bộ mặt nhân từ, một linh hồn tôi con Chúa. Một cô mặt đánh phấn chát chúa đi qua. Đỗ thấy tỏm. Một cặp vợ chồng dài các khoác tay nhau đi trên hè phố. Một thầy dòng béo trắng, đeo kính gọng vàng đi từ phía trước lại. Đỗ tự hỏi ông ta nghĩ gì về mọi sự ham muốn. Đỗ muốn tìm một tâm

hồn đẹp, một tâm hồn của bà Tâm, Đỗ thất vọng. Chàng không tin lý tưởng cao cả của Chúa chỉ thể hiện ở cái chỗ là có đông người đi lễ. Phải có một cái gì khác thường. Cái khác thường mà Đỗ chỉ tìm thấy ở vẻ mặt Bà Tâm, ở cái không khí nghiêm trang nơi giáo đường và ở trong những bản đồng ca của những buổi lễ đạo.

Ở đây không có, người ta bỏ quên trong nhà thờ. Người ta đã bị những nỗi ghen ghét nhỏ nhặt hàng ngày làm cho mất đi. Đỗ thấy nhớ bà Tâm một cách lạ lùng. Chàng rung rung muốn khóc...

Đỗ nhất định rời Hà-Nội. Chàng muốn tìm cái không khí yên tĩnh của một tỉnh nhỏ. Đỗ nhớ đến lá thư đã gửi cho Trần. Một buổi sáng, chàng lấy vé tàu thủy đi Nam-Định.

Đã có nhiều lần nằm trong Hà-Nội, Đỗ được nghe tiếng còi tàu Nam từ bờ sông u-u vang lên trong những buổi chiều sẩm tối. Tiếng còi chậm rãi và nặng nề gieo cho Đỗ cái cảm giác buồn man mác. Chàng nhớ đến một bài trong cuốn Quốc văn giáo khoa thư lớp đồng-ấu. Bài tả cảnh chia ly của một gia đình. Không bao giờ Đỗ quên câu cuối cùng «Ôi, cảnh biệt ly sao mà buồn vậy !» Câu văn thật sáo mà giản-dị, không gợi cảm mà khiến người ta nhớ mãi. Đỗ tưởng tượng đến cảnh hai kẻ yêu nhau đứng từ giã ở bờ sông. Chiếc khăn tay

trắng vấy mãi trong nắng chiều sắp tắt. Bóng một người đổ dài trên con đường đất đỏ ven sông. Bóng một người mờ dần trên mặt nước rộng bao la. Đổ thấy yêu Hà-Nội, yêu tiếng còi cổ lỗ. Và muốn Hà-Nội mãi mãi vẫn còn tiếng còi ấy.

Bây giờ Đổ đứng trên con tàu. Tiếng còi rúc lên inh tai nhức óc. Âm thanh rung động cả mặt sông. Nhưng Đổ không còn có cảm giác gì cả. Vì chuyến đi này của Đổ không có người tiễn đưa, không có ai vẫy khăn tay trắng. Và chính Đổ cũng không muốn ai tiễn đưa mình cả. Chàng trốn Hà Nội mặc dầu chàng đã để lại ở Hà-Nội bao nhiêu kỷ niệm êm đềm.

Nhìn lên phía bờ đê, những chiếc mái cong cong của nhà Bác Cổ ẩn hiện, sau những chòm cây gạo. Hà-Nội chìm vào phía bên kia dốc. Đổ muốn với lên trên ấy để nhìn lại một lần nữa những con đường nhựa chạy dài đến cột đồng-hồ, đến nhà Hát lớn, đến phố Cửa Nam quen thuộc. Nhưng con tàu đã bắt đầu rẽ sóng. Cầu Long Biên sừng sững bắc ngang đang xa dần. Hai bên Đổ, chỉ còn là những bờ ruộng mía, ruộng ngô xanh rì.

Chiều hôm ấy chàng gặp Trần trong một ngôi nhà tồi tàn ở ngoại ô tỉnh Nam Định. Anh chàng đang loay hoay cởi trần dọn dẹp. Mùi khói bếp ngai ngái phía sau vách xông lên mũi Đổ, khiến chàng có cái cảm giác như

đang ở một vùng quê yên tĩnh.

Trần vỗ lấy chàng. Hai người bạn cũ bóp mạnh lấy tay nhau tưởng như truyền cho nhau tất cả sự nhớ mong chồng chất từ mấy năm. Trần cười, vẫn giọng cười ngang ngạnh thời còn đi học :

- Chà chà... tưởng cậu chết rồi. Thế ra vẫn sống nhăn răng để mò xuống đây được à ?

Đỗ sung sướng vì thấy bạn không thay đổi :

- Ô, ít nhất có chết đi thì cũng phải ăn báo cô cậu vài bữa nữa đã chứ. Cụ đâu ?

- Mẹ mình về quê lúc sáng.

- Bao giờ thì lên.

- Sáng mai.

Đỗ gật gù nhìn khắp gian nhà để quan sát cách sống của bạn. Trần có vẻ nghèo. Phía góc nhà kê một tấm phản mà dưới gầm Đỗ không biết để lũng củng biết bao nhiêu thứ đồ. Chiếc màn nhuộm nâu tuy vắt cao mà vẫn lụp sụp. Bên cạnh đấy, Trần chằng những sợi dây thép để dắt quần áo lên bừa bãi. Ở trên cột, chàng còn thấy chiếc lốp xe cũ kỹ mắc vào một cái đinh. Có lẽ Trần an phận với cuộc sống nên anh chàng tỉ mẩn cất những cái

ảnh đào ciné, hay phong cảnh dán bừa lên vách. Mẫu giấy báo để lâu ngày thành vàng ra nom thật thảm hại.

Trần hơi ngượng vì cặp mắt soi mói của bạn, chàng nói to :

- Đấy, ngày xưa chửi đời mãi, bây giờ đời cho thế đấy.

Đỗ cười :

- Còn hơn moa không có cái mái trú thân.

Nói xong câu ấy Đỗ hơi thẹn với mình vì đã sáo với bạn. Nhưng Trần đã hỏi :

- Cậu định ở đây bao lâu ?

- Chưa biết chừng, bao giờ cậu thấy bắt đầu khó chịu, chỉ cần báo động cho đây biết trước.

Trần khoan khoái :

- Thế thì được. Chỉ sợ cậu không giữ lời mà thôi.

Đôi bạn lấy lại được sự ngay thẳng ngày xưa. Trần loay hoay đi lấy nước cho Đỗ rửa mặt, rồi dọn cơm.

Chưa bao giờ Đỗ ăn ngon như thế.

Buổi tối, hai người đi chơi trên đại lộ Paulbert. Đêm chưa khuya mà phố xá đã vắng ngắt. Chỉ còn vài tiệm ăn là còn mở cửa. Đỗ buồn man mác nhìn theo những chiếc bánh xe cao xu âm-thâm đi trong bóng tối, hình ảnh của những hôm trời khuya Đỗ ngồi trên cửa sổ bệnh viện nhìn ra đường phố Félix-Faure ở Hà-Nội.

Hai người dắt nhau ra phía bên tàu. Phố ở đây tương đối vui hơn vì nhiều quán nước. Có những tiếng ly chạm vào nhau lách cách, tiếng đập đá vỡ vụn trong lòng bàn tay và tiếng lao xao của những người phu bến. Ánh sáng vàng vọt yếu ớt từ cửa hiệu hắt ra mặt sông một vệt sáng nhờ nhờ, sóng nước đen ngòm vỗ vào bờ róc rách. Đỗ nhìn ra phía bên kia bờ, có những khoang thuyền đồ lửa nằm im lìm trong cái bao la của mặt nước. Trời không trăng nhưng lốm đốm mấy vì sao. Đỗ muốn mình là một vì sao ấy để được nhìn thấy đường phố Hà Nội. Khi đi thì háo hức, mà tới nơi rồi thì Đỗ lại thấy nhớ. Vì Hà-Nội đã bén rễ trong tâm hồn Đỗ, vì Hà-Nội đã bắt diệt trong lòng những người Hà Nội, và Hà Nội đã ghi với Đỗ một kỷ niệm chua xót ngậm ngùi. Đỗ thở dài nhẹ nhẹ.

Trời về khuya, Trần kéo Đỗ trở về. Bóng hai người xen với bóng những hàng cây đồ dài trên mặt đường. Trần nắm lấy tay Đỗ thủ thủ :

- Cậu yêu chưa ?

Đỗ đáp :

- Yêu ai bây giờ, mà ai yêu mình ?

Trần cười :

- Yêu người mình yêu chứ còn yêu ai.

- Thế thì rồi.

- Ai thế ?

- Người mình yêu.

Cả hai cùng phì cười. Nhưng một lát, Trần không chịu :

- Nhưng phải có tên là gì chứ ?

- Nhiều quá nhớ không hết.

Trần quay sang nhìn bạn cho rõ mặt. Đỗ cười thầm khi biết anh chàng đang suy nghĩ về cái sự lảm người yêu của mình. Quả nhiên hắn nói :

- À ! Phải rồi ! Cậu là văn sĩ thì điều ấy cũng chẳng lạ.

Nghe Trần nói câu đó, Đỗ nhìn thấy hết sự tầm thường của bạn. Đối với hắn tất cả những người in được sách

đều là văn sĩ, và tất cả mọi văn sĩ đều giống nhau, nghĩa là đều tiến tới một định luật chung là được nhiều cô gái chú ý đến mình. Cuộc đời văn sĩ, theo hắn, đứng ở đây và chấm dứt ở đây. Đổ nhớ lại những lời hắn viết cho mình : «Thời gian càng qua, mình chỉ toàn thấu nhận được những kinh nghiệm về các mảnh khóe xấu xa nó làm cho tâm hồn của mình mỗi ngày một hoen ố bản thủ đi». Thốt nhiên Đổ cũng thấy mình tầm thường như hắn và còn hơn hắn. Chàng như muốn chạy trốn cái ý thức văn nghệ đang hồi thúc chàng viết từ lâu nay, bởi vì chàng biết mình không có tài năng để làm được như ý mình nghĩ.

Qua nhà thờ, Đổ nhìn lên cây thánh giá cao chót vót :

- Cậu vẫn đi lễ đấy chứ ?
- Dĩ nhiên !
- Có bao giờ thấy chán không ?

Mắt Trần tròn xoe nhìn bạn :

- Sao lại hỏi thế ?
- Vì mình nghĩ như thế.

Trần lắc đầu :

- Không chán mà còn cần nữa. Giáo đường làm lòng mình dịu đi.

- Tôi cũng nghĩ như thế. Giá bây giờ mình được tu ở trong ấy, mãi mãi ở trong ấy, không có ai ngó tới thì chắc sẽ thú biết mấy.

Trần nhìn bạn nghi ngờ. Chàng cảm thấy không hiểu nổi những ý nghĩ vơ vẩn của bạn. Cũng vì thế, Trần sẽ thấy mệt nếu chàng trả lời câu nói của Đỗ. Trong lúc ấy Đỗ nghĩ đến bóng tối âm thầm của một tòa nhà mát lạnh, quanh năm không nom thấy ánh nắng, không nom thấy ánh sáng mặt trời. Và Đỗ sẽ sống ở trong ấy. Chàng không thể tưởng tượng hơn nữa xem mình sẽ làm gì ở đấy, nhưng có lẽ là để đọc kinh cầu nguyện và nghĩ đến bà Tâm.

Đêm hôm đó, Đỗ thao-thức nằm mở mắt nhìn lên đỉnh màn mà không sao ngủ được. Có lúc chàng ghì chặt lấy gối mà tưởng như đang ôm thân hình nhỏ nhắn của Bà Tâm trong lòng.

Bà mẹ Trần tiếp Đỗ với bộ mặt lạnh nhạt. Đỗ cảm thấy ngay từ khi bà ấy trở về gặp Đỗ ở ngưỡng cửa.

Nụ cười gương gạo và ngõ ngang quá. Đỗ phân vân, nhưng chàng cho rằng tính nết các cụ vẫn như thế. Vì vậy chàng vẫn hồn nhiên và hết sức thân mật như ngày xưa khi chàng và Trán còn đi học. Khi Trán đi làm thì ở nhà Đỗ kể chuyện Hà Nội cho mọi người nghe. Nhưng hình như bà ấy để tâm trí đi đâu. Đỗ nghĩ mãi không hiểu mình đã làm gì cho bà ta phật ý. Câu chuyện nói dở dang thì bà ta ngủ ngay trên võng. Đỗ thấy nhẹ nhàng hơn. Chàng liền kéo thẳng Tín lại gần để hỏi thăm sự học của nó thì Tín có vẻ sợ sệt. Nó cứ nhìn về phía võng. Đỗ vụt hiểu, và chàng cảm thấy buồn thắm thía. Bà ấy ghê tởm cái bệnh ho lao của chàng. Tự nhiên Đỗ chán nản và muốn về ngay Hà-Nội lúc ấy. Nhưng Trán chưa về; chàng không thể bỏ Trán mà đi đột ngột được. Chàng đau khổ đẩy thẳng Tín ra rồi đứng dậy đi ra ngoài phố. Ánh sáng chói mắt của một buổi chiều mùa hạ làm Đỗ thấy nhức óc. Đứng trên vỉa hè nhìn ra đường phố quanh hiu, Đỗ tưởng có thể khóc ngay vì sự cô độc của mình. Chàng đi ngược lên mạn phố. Hai bên là những dãy nhà lụp sụp. Không khí nặng nề, uể-oải. Có tiếng búa đập chi-chát của thợ lò rèn, tiếng trẻ con khóc lẫn với tiếng ru em, một vài chiếc ô tô hàng xọc-xạch lăn trên đường đá. Đỗ cảm thấy mình xa lạ vô cùng với những khung cảnh ấy.

Đỗ ra đứng ở bờ sông. Mặt nước không còn yên tĩnh và sâu rộng như buổi tối hôm qua. Bến tàu chen chúc những người. Rác rưởi chất đống từng chỗ, tiếng rao hàng, tiếng hò hét, tiếng mái chèo khua nước xen lẫn với tiếng máy ca-nô nổ ròn rã trên mặt sóng. Đỗ đứng tần ngần trong một thế giới gần như không cảm giác. Hình như có một lúc, tất cả những tiếng động đó chỉ vắng bên tai Đỗ một cách mơ hồ. Và Đỗ còn đứng thế mãi nếu một chiếc ô-tô hàng không bóp còi inh-ỏi dục Đỗ đứng hẳn lên vệ đường cho có lối xe ra.

Đỗ ngao ngán đi vào một quán nước. Cầm ly cà-phê đắng trên tay, Đỗ nghĩ đến bệnh ho lao của mình. Tất nhiên chẳng một ai biết đến, nhưng Đỗ vẫn uống một cách rụt rè như một kẻ phạm tội. Đỗ hình dung như có hàng trăm con vi trùng Kock đang bò quanh miệng chén. Đỗ thấy ghê tởm ngay với chính mình. Nếu không có ai lúc ấy, chàng có thể ném ngay cái ly xuống mặt đất. Đỗ không muốn cho ai phải lây cái bệnh khủng khiếp của mình. Nhưng rồi chàng lại thấy mình vô lý, vì ở đây làm gì chẳng còn có bao nhiêu người mắc bệnh lao như chàng vào uống nước.

Đỗ trả tiền nhanh rồi bước ra. Trong óc Đỗ vẫn lượn quẩn về mấy con vi-trùng bò lổm ngổm. Đỗ tự hỏi sao bây giờ mình mới nghĩ đến điều ấy. Những ngày trước

Đỗ chỉ ghê sợ những cục đờm vàng khè tia ra những vết máu đỏ chói tung tóe trên nền đá hoa trắng ở bệnh viện.

Cứ nghĩ như thế là Đỗ thấy người mệt lả. Đỗ muốn được nằm nghỉ ở một chỗ êm ái. Nhưng thành phố này thật là xa lạ, có những người quen muốn xua đuổi. Đỗ có cảm tưởng rằng người ta khinh mình như một con chó ghẻ. Đỗ nghiêng rống lại cho nước mắt khỏi trào ra hai bên má. Hình ảnh cuối cùng an-ủi Đỗ bao giờ cũng chỉ là bà phước Tâm. Bây giờ, trong cuộc sống, Đỗ chỉ thấy bà ấy là chỗ trú chân cuối cùng của mình.

Buổi tối khi trở về, Đỗ lấy có rằng mệt không ăn cơm. Chàng cảm tức khi thấy trong mâm dọn ra hai chén nước mắm, hai bát canh, hai cái thìa và tất cả đều như được bố trí trước. Đỗ muốn nói to lên rằng ngày mai Đỗ sẽ về Hà-Nội, mãi mãi sẽ ở Hà-Nội cho đến ngày Đỗ an nghỉ ở ngoài nghĩa địa có những con đường viền vôi trắng. Nhưng rồi Đỗ thấy mình tức tối một cách vô lý, Đỗ là người có bệnh, là kẻ gieo rắc những mầm mống khủng khiếp cho tất cả mọi người. Chàng vội vã đi nằm để cố nhắm mắt xua đuổi những ý nghĩ hãi hùng.

Và Đỗ cứ nằm như thế từ lâu lắm. Sự náo nhiệt bên ngoài đã dịu dần. Bên tai Đỗ vo ve tiếng muỗi đói. Trong nhà, bà mẹ Trần đã lên ngọn đèn dầu hỏa. Thằng Tín bắt đầu lấy sách ra ê a đọc. Trần thì lo lắng thỉnh thoảng

sờ lên trán Đỗ. Nhưng chàng vẫn nằm yên vờ ngủ. Đỗ muốn tránh cái không khí nặng nề giữa chàng và người mẹ. Đỗ cầu mong cho mình được ngủ ngay từ bây giờ cho đến sáng mai. Sáng mai chàng sẽ về thật sớm.

Nhưng Đỗ không thể ngủ được. Bao nhiêu sự cay đắng, xót xa cứ vò xé lòng Đỗ. Chàng nhớ đến những buổi chiều ở Hà-Nội, đến phố Cửa Nam chạy sâu xuống đường Tám Mái. Ở đấy có bà Tâm, một linh hồn độc nhất mà Đỗ tìm được nguồn an ủi. Đỗ nhắm mắt lại và muốn ý nghĩ của mình được hòa vào những cảnh sống ngày xưa. Chàng mong mỗi đêm nay lại được mơ thấy cùng bà Tâm đi trên con đường đầy hoa và ánh sáng ngày nào.

Chợt Đỗ nghe thấy có tiếng bà mẹ Trán xì xào. Bà ấy mắng Trán đi rước «cửa nợ» về nhà. Trán lầu bầu những gì Đỗ nghe không rõ. Người Đỗ dán xuống mặt giường, mặt Đỗ nóng ran, mạch máu chạy dần dật. Đỗ muốn mình bé đi trong bóng tối, thu nhỏ lại hơn nữa trong cái giường chật hẹp.

Và nước mắt Đỗ ràn rụa ướt đầm cả mặt gối...

CHƯƠNG MUỖI HAI

Đỗ trở về Hà-Nội với tất cả sự chán nản. Lây giờ Đỗ Đỗ không nghĩ gì, không ước vọng gì nữa. Bà Tâm đã xa Đỗ hoàn toàn. Chàng cảm thấy không còn bao giờ gặp bà ấy nữa. Đã thế bệnh tật của Đỗ còn là bức rào ngăn cách Đỗ với cuộc sống bên ngoài. Bây giờ chàng không còn được dự phần vào công việc của mọi người, không có quyền ra vào tự do những nhà quen như trước. Những người biết chàng sẽ hắt hủi, xa lánh chàng như một vật ghê tởm. Đỗ đau đớn khi thấy mình rơi vào sự cô độc. Điều ấy làm Đỗ nhớ bà Tâm nhiều hơn. Vì trong cuộc sống, Đỗ đi trái chiều với thiên hạ. Hiện tại của Đỗ không phải là cái hiện tại chung của tất cả mọi người. Nghĩa sống của Đỗ bây giờ có lẽ chỉ là sự an nghỉ êm đềm trong những năm mờ trắng ngoài nghĩa địa. Nhưng Đỗ vẫn còn yêu bà Tâm. Đỗ còn muốn níu lấy cuộc sống vì còn bà ấy ở trong đó. Hình ảnh bà Tâm vẫn thường hiện ra trước mắt Đỗ với đôi mắt đen buồn thăm thăm với cặp môi ướm át và nước da trắng mịn màng. Hơn bao giờ hết, Đỗ cần thấy sự an ủi của linh hồn bà ấy.

Buổi sáng lúc Trần tiền Đỗ ra bến tàu, hai người đã đứng hàng giờ trên cầu đá trắng. Nhìn dòng nước đục ngầu chảy xuôi cuốn theo những cọng rác nổi lều bều, Đỗ thấy lòng chán nản một cách lạ lùng. Chàng thấy hối tiếc về chuyến đi của mình. Những ngày xa Trần, Đỗ giữ được trong lòng những kỷ niệm êm đẹp về tình bạn ngày xưa. Chàng đã nâng niu cả một quãng đời vô tư thuở còn đi học. Bây giờ thì tự Đỗ đã làm gãy đổ những tình cảm tốt đẹp ấy. Chàng biết lòng mình mang đầy mặc cảm của một kẻ bị người ta xua đuổi, bởi thế nên lúc nào Đỗ cũng hẩn học đề phòng như bản năng tự vệ của những con vật thấy mọi phía chung quanh đều đầy đe dọa. Sự ấy hoàn toàn không phải là do lỗi ở Trần. Đỗ ôn lại những giây phút hai người gặp nhau từ lúc Đỗ mới về chơi. Mẹ Trần đi vắng, Trần đã tiếp Đỗ với sự sung sướng nhiệt thành. Vậy Trần mãi mãi vẫn còn là một bóng mát trên đường đi của Đỗ, họa chăng chỉ vì bệnh tật của Đỗ đã không cho chàng dừng lại ở đây mà thôi. Những ý nghĩ đó làm Đỗ thấy thương bạn mình hơn lên. Chàng quay sang nhìn Trần, khuôn mặt của hẩn đầy vẻ ngượng ngập. Hẩn rất bứt rứt về sự ra đi của Đỗ và hẩn biết phần lỗi ấy là về mình. Nhiều lần hẩn muốn cất lời giữ bạn lại nhưng hẩn cảm thấy như cả hai người cùng rõ đó là một câu giả dối. Tình bạn mà hẩn ấp ủ trong những năm trời sống chui rúc nơi tỉnh

nhỏ chỉ trong không đầy một tuần lễ đã bị rã rời trong ý nghĩ của hắn. Thốt nhiên hắn nghĩ đến những lời đã viết cho Đỗ : «Cuộc đời thật là tầm thường, mà lạ thay chính chúng mình cũng đã hao tâm, tổn trí, vui, buồn, giận, ghét vì những sự tầm thường ấy.» Bây giờ thì hắn nhận ra rằng cuộc đời đã giam hắn vào cái vỏ chật hẹp, trống rỗng như một con sên thu gọn trong cái vỏ của mình.

Cả hai người cùng theo đuổi những ý nghĩ riêng cho đến lúc tiếng còi tàu rúc lên u u báo hiệu giờ khởi hành. Bỗng nhiên Đỗ và Trần nắm lấy cánh tay nhau ngập ngừng. Trong một giây phút ngắn ngủi, tất cả những dĩ vãng tốt đẹp trở về xâm chiếm tâm hồn cả hai người. Đỗ nhìn bạn bằng cặp mắt ngay thẳng triu mến. Trần bầu lấy da thịt Đỗ, giọng cảm động :

- Cậu về thật à ?

Đỗ thấy hối hận về quyết định giận dỗi của mình. Chàng nói :

- Công việc ở nhà còn bẽ bộn lắm. Thu xếp xong xuôi rồi tôi sẽ trở lại.

Rồi vụt thấy mình còn dối trá với bạn ở giây phút cuối, Đỗ lại thêm :

- Máy lại phải chữa cho khỏi hẳn đã. Mình đi thế này là rất bậy. Bác sĩ có cho phép đâu ?

Trần vừa cầm tay bạn đi lên cầu tàu, vừa nói :

- Thôi được rồi, mình vẫn nhớ đến nhau là đủ. Cậu tin rằng dù ở xa, bao giờ tôi cũng theo rồi bước đi của cậu. Lâu lâu, rồi rồi nên quãng xuống đây một lá thư cho đỡ nhớ. Kỳ nào xin phép nghỉ được lâu, tôi sẽ lên trên cậu ở.

Mắt Đỗ sáng lên trước khuôn mặt rạng rỡ của bạn. Chàng nói :

- Phải lắm, cậu về trên ấy chơi chúng mình tự do hơn phải không ?

Trần mỉm cười gật đầu.

Hai người nắm chặt tay nhau một lần nữa rồi Đỗ bước lên tàu. Con tàu bắt đầu rời bến. Độ nhìn trù mến thân hình bạn in trên màu nâu xám của những mũi thuyền đậu ngổn ngang bên ven sông. Mái tóc của Trần bay phất phơ trong gió mát. Đỗ vụt thấy mình vừa bắt lại được hình ảnh của bạn ngày xưa, hồi còn đi học. Chàng nhoẻn một nụ cười hồn nhiên. Bây giờ chàng bắt đầu thấy buồn thấm thía. Bao giờ cũng vậy, rất nhiều lần hạnh phúc đến với Đỗ nhưng chàng đều để trôi qua. Mỗi

đến lúc vụt nhận ra rồi thì Đỗ chỉ còn đứng lại trong cô đơn và hồi tiếc. Cuộc đời của Đỗ thường xuyên sống trong những hồi tiếc như thế.

Bóng Trán mỗi lúc một xa dần. Thành phố nhỏ bé càng ngày càng thu nhỏ lại sau những lùm cây xanh. Hai bên bờ cuối cùng chỉ còn là những ruộng lúa chín vàng. Chung quanh Đỗ, mùi dầu máy hòa lẫn với mùi khói bốc ra làm Đỗ thấy lợm giọng. Chàng sặc lên ho mấy tiếng. Đỗ cảm tưởng như mọi người quanh mình đang nhìn thấy hàng đám vi trùng từ trong miệng chàng bắn ra. Tự nhiên Đỗ lấy khăn tay che miệng. Chàng thở gấp trong cái khăn ấy và có cảm giác như mình đang hít đám vi trùng ấy vào phổi. Nhưng quanh Đỗ không ai để ý gì đến chàng cả. Bà cụ bên cạnh Đỗ vẫn co ro ngồi ngáp vặt, mấy bà lái buôn đằng trước đang lim dim ngủ gật. Con tàu vẫn rẽ sóng đi chậm chạp. Thời gian lặng lẽ trôi. Đến xế chiều thì tàu cập bến. Còi tàu u u vang lên trong hoàng hôn. Đỗ có cảm tưởng như mình đang bước vào xứ của tuyệt vọng. Giáng chiều ở phía cửa Nam đỏ ối một vùng. Đỗ nghĩ đến con đường từ Tràng-Thị xuống Hàng Dầy. Hai bên mờ mờ tối, chỉ có màu vàng úa rọi xuống lùm cây. Chàng nghĩ tới giấc mơ ngày nào đuổi nhau với bà Tâm ở đây. Tự nhiên Đỗ hồi hộp. Chàng biết rằng lòng mình đang xao động vì đã lại được thở chung cùng bà ấy một bầu không khí,

được sống chung với bà dưới một bầu trời.

Trên cầu tàu, người ta đang xét giấy tiêm trừ tả. Bây giờ Đỗ mới biết bệnh nguy hiểm ấy đang hoành hành ở Hà-Nội. Đỗ nghĩ đến bà Tâm và phận sự của bà ấy trong nhà thương làm phúc. Bà ấy bao giờ cũng cao quá. Con đường bà ta đi phẳng lặng mà rục rờ tình nhân loại. Chàng thấy mình không xứng đáng với tâm hồn đáng kính ấy.

Đỗ bị giữ lại chích ngừa ngay lúc ấy rồi mới được thông thả lên mặt đê. Có bóng những người đang đi dạo mát. Không khí bây giờ khác hẳn không khí mùa thu có sương chiều lành lạnh. Đỗ đi chậm chậm trên con đường đất đỏ. Chiều xuống dần chung quanh Đỗ. Cầu Long Biên có những chiếc xe chất đồ bò từ từ như những bao diêm. Đỗ nhớ đến chuyến đi vô-vị và chua xót vừa qua. Lời nói của bà mẹ Trần làm Đỗ nghĩ đến mình hiện tại. Chàng sắp đi vào Hà Nội, chàng sẽ gieo vào đấy những loạt vi trùng khủng khiếp. Nhưng ở đây chắc sẽ không có ai xua đuổi Đỗ. Người ta mặc chàng đi lang thang trên những vỉa hè. Miễn là Đỗ dừng dừng chân trong một mái nhà. Nghĩ như thế, Đỗ lại muốn con đường dưới chân Đỗ cứ chạy dài mãi cho đến khi Đỗ tới được một thế-giới không còn thể xác, chỉ có những

linh hồn gặp nhau. Đỗ ước ao sẽ được gặp linh hồn bà Tâm ở đây.

Chiều tối dần. Đỗ thấy mệt và nhức đầu. Bây-giờ Đỗ thèm được nằm xuống một chỗ yên tĩnh. Chàng nhớ tới cái giường gong đồng ở bệnh viện. Chẳng bao giờ chàng còn nằm ở đây nữa để được ngóng chờ từng giây, từng phút bà phước Tâm như một bà tiên đầy phép lạ đem đến cho chàng những nguồn vui nhẹ nhàng.

Đỗ đi lang thang qua không biết bao nhiêu là phố. Những dãy phố im lìm nằm trong ánh sáng vàng vọt của những cột điện. Và Đỗ trở về nhà Thân lúc hơn mười giờ. Thân đi vắng. Đỗ tự nhiên mở cửa bước vào. Căn phòng này Đỗ vẫn giữ riêng một chìa khóa. Chàng bật đèn lên. Vẫn cái cảnh bừa bãi mọi ngày của một chàng trai chưa vợ. Chiếc ghế vải chỗ Đỗ nằm mọi ngày vẫn còn nguyên chần mản từ hôm Đỗ đi. Đỗ thấy gần Thân hơn ở cái điểm bừa bãi ấy.

Chàng mệt lả, chẳng cần thay quần áo, cứ thế Đỗ nằm ngay xuống giường thở dốc. Căn phòng nóng hầm hập, mà Đỗ vẫn cảm thấy lạnh. Đỗ thềm một hơi thuốc lá, chàng nhồm dậy lực ngăn kéo của Thân lấy ra châm một điếu hút. Khói thuốc như bã ra làm đắng cả cổ họng. Nhưng Đỗ vẫn thấy ngon lạ. Chàng hít từng hơi và nuốt cả từng cuộn khói vào phổi. Đỗ nhớ đến ngày

nào trong bệnh viện, bà Tâm vẫn ngăn không cho chàng hút thuốc. Giọng nói êm đềm của bà ấy còn văng bên tai Đỗ :

- Thôi ông chịu khó đi. Bao giờ khỏi hẳn ông sẽ hút thật nhiều.

Đỗ hình dung được cả cặp mắt thiết tha của bà sáng long lanh dưới vầng trán trắng mịn. Ngày qua đẹp quá. Chẳng bao giờ chàng còn được sống những phút êm đềm ấy. Đỗ nghĩ đến cuộc sống của bà hiện tại. Có thể bây giờ bà ấy đang săn sóc những bệnh nhân nghèo khó. Thân thể của bà đang chìm đắm trong cái hôi thối, máu mủ của những con người lam lũ. Nhưng sự bần thủ ở chốn ấy càng tăng bao nhiêu thì linh hồn của bà càng chói sáng bấy nhiêu. Bà ấy đã chọn đúng con đường mà bà vẫn hằng ao ước :

- «Ta hãy cứ làm điều thiện, tránh điều ác, hãy suy nghĩ đến những điều tốt đẹp để tránh xa mọi cám dỗ, đem lòng tận tụy của mình ra an ủi mọi người chung quanh. Như vậy ta sẽ cảm thấy lòng thanh thản nhẹ nhàng, há chẳng phải là phần thưởng mà Chúa đã ban cho ta đó hay sao ?»

Ước vọng của bà thật là giản dị và thiết thực. Bà không mơ đến thiên đàng, trọn một thời gian sống với bà, Đỗ

chưa hề nghe thấy bà nhắc đến danh từ ấy. Nguồn vui, hạnh phúc của bà là ở nguồn vui và hạnh phúc của kẻ khác. Cao cả và đẹp đẽ thay con người đã nghe đúng tiếng gọi của Chúa, đi đúng con đường mà Chúa đã vạch, thực hành đúng lý tưởng mà Chúa đã muốn mọi người phải noi theo.

Thốt nhiên Đỗ vùng dậy. Chàng có cảm giác rằng mình có thể viết được thấu đêm để hoàn thành một tác phẩm nói lên được những cuộc sống cao đẹp của những con người như bà phước Tâm. Chỉ có sự thương yêu mọi người là đáng kể. Tình nhân loại có thể vượt lên trên tất cả mọi thành công khác trên đường đời. Tiền tài và danh vọng không sánh được với con đường bà ấy đang đi. Con đường tuy âm thầm mà sáng lạn, ở cái chỗ tận cùng của xã-hội mà là vượt lên trên cao hơn tất cả mọi cái cao nhất của cuộc đời. Đỗ thêm khát được nói lên sự ấy. Bao nhiêu ý-nghĩ tràn ngập trong óc Đỗ, chàng tin mình có thể thành công trong công việc ấy.

Đỗ nhòe dậy, lục ngăn kéo lấy một thếp giấy đặt lên bàn. Chàng nắn nót viết lên trang đầu tiên trong trắng như ý nghĩ của chàng lúc này :

Kính tặng những cuộc sống âm thầm vì nhân loại của các bà phước.

Riêng tặng bà Tâm.»

Có tiếng chân đi lại ở phía cửa phòng. Đỗ khó chịu khi nghĩ đến sự mặt người nào quấy rối chàng lúc này. Nhưng cánh cửa đã bật mở và Thân đi vào với một sự kinh ngạc :

- Kìa Đỗ ! Trời ơi ! Về bao giờ thế ? Sáng nay tôi đánh giầy thép cho cậu...

Đỗ nhìn Thân mỉm cười hài lòng với sự về đột ngột của mình. Chàng hỏi :

- Cậu đánh giầy thép làm gì thế ?

Thân không đáp, lại bàn lấy một tập phong bì trao cho Đỗ :

- Cậu đọc cái này.

Đỗ vội lấy nóng nảy. Phong bì đề tên bà Madeleine gửi cho Đỗ. Đỗ xé ngay ra như muốn nuốt hết sự việc gì đã xảy ra ở trong ấy. Tự nhiên trán chàng lấm-tấm mồ hôi...

CHƯƠNG MƯỜI BA

Hà-Nội ngày....

Kính gửi ông Đỗ,

Đáng lẽ ra, theo luật của những người tu-hành tôi không có quyền viết những trang sau này.

Nhưng vì lòng nhân đạo, tôi lại thấy cần phải có bốn phần làm công việc ấy đối với ông.

Chắc bà Félicité Nguyễn thị Hải Tâm cũng sẽ tha lỗi cho tôi vì tôi viết cho ông những ý nghĩ của bà.

Bởi vì linh hồn bà ấy lúc nào cũng sáng láng. Gương tận tụy của bà đã làm chúng tôi kính nể.

Tâm trạng của bà ấy khiến chúng tôi đau xót.

Cũng vì thế tôi gửi cho ông những trang giấy này. Ít ra nó cũng an ủi ông một phần nào trong giờ phút đau đớn hiện tại. Thưa ông, đây là những trang nhật ký đầu tiên trong đời tu hành của tôi.

Ngày 19 tháng 6 năm 19...

Tôi ghi vội vàng những giờ phút hồi hải này. Tôi muốn dán hình ảnh bà Tâm lúc vừa rời lên trang giấy. Tôi muốn nước mắt của tôi tan vào hình ảnh ấy.

Hải hùng quá. Bà Tâm của tôi, con người mẫu mực, kín đáo và ngay thẳng, tôi không ngờ chỉ trong vài hôm, bà ấy đã đến nỗi như thế.

Bà ấy nằm xoải trên giường thở dốc. Mặt bà ấy hốc hác hẳn đi, môi xám lại, lạnh ngắt ngắt. Chỉ còn đôi mắt của bà, đôi mắt đen hơn mọi khi, và buồn say đắm.

Đôi mắt chẳng bao giờ ai lấn được. Tôi đem sữa lại cho bà. Bà ấy chỉ lắc đầu mà không nói. Hơi thở của bà thật nặng nhọc. Tôi nhìn bà ấy, xúc động. Nhưng bà Tâm lại nhìn tôi như an ủi, như mỉm cười. Hình như bà ấy coi thường cái bệnh dịch ghê gớm đang ngấm ngấm tàn phá con người.

Tôi nghĩ đến những bệnh nhân trong san số 15 ở nhà thương làm phúc. Những bệnh nhân hay những con vật bản thủ đang chống chọi với tử thần. Tự nhiên tôi thương bà Tâm vô hạn. Bà ấy đã quên mình lao vào tìm cái vui trong lòng nhân đạo ở những chỗ ấy.

Félicité, Félicité. Chẳng ai làm tôi đau đớn bằng em. Tôi thút thút khóc cả một buổi trưa hè oi ả.

Ngày 20 tháng 6 năm... 4 giờ sáng.

Tôi mệt quá mà không muốn ngủ. Tôi muốn kéo dài những phút sống gần bà Tâm trước khi bà ấy từ giã mãi chốn này. Từ lúc 1 giờ sáng, bà ấy nói nhiều lạ. Bà ấy nhắc đến Thu-Hà và Ông Đồ. Có những phút lại ngồi đọc cuốn thánh kinh và nhắm những trang Thi-Thiên của Georges. Tôi nghe thấy sự rên xiết trong lòng bà :

« Có sao đức Chúa Trời ban ánh sáng cho kẻ hoạn nạn,

« Và sinh mệnh cho kẻ có lòng đầy đắng cay.

« Người như thế mong chết mà không được chết,

« Cần thác hơn là tìm bảo vật dấu kín.

« Nếu tôi tìm được nơi an nghỉ linh hồn...»

Rồi bà ấy khóc.

Lúc ba giờ tôi đi lấy nước uống. Bà ấy bảo tôi :

- Chị Madeleine ơi, chị đi ngủ đi.

Tôi lắc đầu. Bà ấy lại hỏi :

- Chị tha lỗi cho em chưa ?

Tôi nắm lấy tay bà và ràn rụa nước mắt. Tôi cũng thấy nước mắt long lanh trên hai hàng mi cong vút của bà. Còn đôi mắt thì thật là buồn nảo nùng Một lát bà Tâm nói :

- Máy giờ rồi hả chị ?

- Hơn ba giờ.

Bà ấy nhìn ra cửa sổ :

- Khuya quá, chị đi nằm đi. Để cho em ngồi đây một mình. Cho em nghĩ đến cái chết. Chị ạ, sao vườn ngoài kia hôm nay lạnh quá nhỉ. Em trông thấy cả sương đêm...

Tôi vuốt mái tóc của bà mà không nói.

- Chị nhỉ, rặng nhãn chỗ cuối vườn năm nào bây giờ đâu rồi ?

- Đón đi để trồng hoa rồi, em ạ.

- Em nhớ ngày xưa ở đây, ngày em mới vào được ba bốn tháng. Em khóc ở ngoài ấy vào một đêm sáng trăng

mùa hạ. Chị có nhớ không ?

Tôi ghen ngào gật đầu.

- Rồi chị dỗ em, chị mang lại cho em niềm tin nơi Chúa. Chị ơi, bây giờ em có còn xứng đáng giữ niềm tin ấy nữa không ?

Tôi nắm lấy hai bàn tay giá ngắt ngắt :

- Em mãi mãi xứng đáng là con Chúa.

Mắt bà ấy sáng lên long lanh và bà ấy cười thỏa mãn. Rồi bà lại nói :

- Em nhớ ra rồi, sau hôm ấy, em lại ốm. Chị cho em nằm ở đây. Ở phòng này, nhưng mà ở giường bên kia. Những buổi chiều em nhìn ra cửa sổ, trông lên gác chuông nhà thờ Chúa Cứu Thế...

Tôi tiếp :

- Vâng, dạo ấy, hôm nào em cũng đếm những nhịp chuông. Có hôm em bảo bên ấy hôm nay họ kéo sai mất ba bốn nhịp.

- Phải rồi, dạo ấy em yêu tiếng chuông nhà thờ. Tiếng chuông làm lòng em thanh thản hơn. Nhất là những tiếng chuông buổi chiều. Em thấy gần Chúa. Chúa

thương em. Chúa cho em niềm tin.

Rồi tự nhiên bà ấy khóc nức nở...

Đến bốn giờ thì bà ấy thiếp đi. Trong giấc ngủ, tôi nghe thấy bà ta gọi tên Ông Đỗ. Bây giờ thì tôi hiểu sự ra đi đột ngột ngày nào của Ông Đỗ, và sự đọa đầy mình vào chốn tăm tối của bà Tâm.

Họ yêu nhau tự dạo ấy.

Và xa nhau để tìm sự lãng quên.

Tôi muốn khóc cho mối tình của hai người.

5 giờ

Chị Cécile đã xuống đứng ở chân giường. Tay chị ấy cầm cuốn kinh cầu nguyện. Tôi rửa nước mắt. Bà Tâm thì không nói được nữa rồi. Bà ấy chỉ nhìn chị Cécile và tôi.

Khi chúng tôi lâm râm cầu nguyện, hình như bà ấy muốn làm dấu. Nhưng cánh tay không gượng lên được nữa.

Tôi thu xếp cho bà ấy nằm thoải mái và vuốt lại những sợi tóc lòa xòa trên khuôn mặt trắng xanh. Túi đồ dùng của bà ấy tôi đặt trên ngực (sau này kiểm lại thì thấy có

một cuốn thánh kinh, một tập bài hát đạo, một quyển kinh cầu nguyện, một cây thánh giá, và một gói thuốc dở dang đã mốc).

Tay bà ấy ôm lấy túi vải. Mắt bà nhìn mãi vào ngọn đèn treo giữa phòng. Ngọn đèn không sáng bằng đôi mắt,

5 giờ 20

Giọng cầu kinh của chị Cécile to hơn. Vì mắt bà ấy đang dại. Tôi muốn hình ảnh của chúng tôi in mãi mãi vào đôi mắt sắp sửa khép lại ấy. Rồi tôi vuốt vào đôi mi dài cho bà ấy nhắm lại. Nước mắt tôi cứ rỏ mãi lên hai gò má trắng xanh của bà. Môi bà ta mấp máy. Tôi biết là bà ấy muốn nói điều gì. Nhưng bà ấy đã xỉu ngay xuống. Và người lạnh ngắt.

- Tâm ơi, vĩnh biệt Tâm, vĩnh biệt mãi mãi người bạn bé nhỏ của tôi.

Tôi đau đớn khóc lên rung rức ở cuối giường. Chị Cécile và một bà nữa lặng lẽ thay quần áo cho bà ấy. Thỉnh thoảng chị Cécile lại lẩm bầm :

- Félicité... Félicité... Vĩnh biệt em.

Tôi cũng thấy hai má bà ấy đầm đìa nước mắt.

Nửa giờ sau, hai người phu đẩy chiếc băng ca đi vào trong phòng. Tôi nhớ đến hình ảnh cái chết ngày nào của mẹ Thu-Hà ở nhà thương Tám-Mái. Cũng cái xe như thế này đi trên hành lang dài hun hút trong bóng tối. Nhưng hôm ấy có tiếng khóc của Thu-Hà, có sự hiện diện của chồng bà ấy.

Hôm nay, bà Tâm cũng ra đi như thế mà chẳng có ai đưa tiễn. Tôi hiểu cái tâm trạng đau đớn của bà ta lúc chết.

Tôi nhìn ra ngoài trời đang tảng sáng. Bóng tối hãy còn mù mù. Hồn bà Tâm chắc đang đi ở trong ấy.

Bà Tâm chết rồi.

Tôi biết rằng khi loan tin này ra, soeur nào cũng đau xót.

Nhưng chẳng ai đau xót bằng tôi.

Bởi vì tôi đã biết được sự trừng phạt của Chúa gieo xuống hai người do tình yêu thâm kín của họ.

Félicité !

Félicité em ơi !

Đêm nay chị thức khuya hơn để cầu Chúa cho em của chị.

Chúa sẽ tha thứ cho linh hồn em.

Em đã toàn mình.

Và em sẽ đến chân Chúa,

A-Men !

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

Đỗ nghẹn ngào vuốt mãi tấm đá trắng khắc mấy
giòng chữ vội vàng :

«SOEUR FÉLICITÉ NGUYỄN THỊ HẢI-TÂM»

Décédée le 20 Juin 19...

Tấm đá trắng đặt dưới chân cây thập tự trắng. Đỗ
nghĩ đến linh hồn và cuộc đời của bà ấy.

Nước mắt Đỗ cứ ràn rụa. Chàng thấy hình ảnh bà
Tâm tan vào trong ấy.

Gió ở đồng thời lên lồng lộng. Mấy cánh hoa trắng
trong vòng hoa Đỗ đặt trên ngôi mộ bay rung rinh.

Con đường trong nghĩa địa viên vôi vòng đi xa mãi.
Đỗ nhớ đến con đường đầy hoa trong giấc mơ ngày
nào. Bây giờ thì bà Tâm đã đến chỗ ấy. Bà ấy sẽ mặc áo
trắng, đội vòng hoa trên đầu và đứng rung chuông trên
đỉnh nhà thờ. Mây hoàng hôn tím ngấn ngắt ở đằng sau.
Không gian thơm như hơi thở của trăm ngàn loài hoa,
những cụm hoa chạy trên con đường heo-hút xuống
chân đồi. Hai bên có những cây thông cao chót vót.

Nhưng ở đây không có thông, và những cụm hoa bên đường chỉ là những cánh hoa nhàu nát. Đỗ nhìn vào nấm mồ chưa xanh cỏ. Chàng hình dung được bà Tâm ở dưới ấy. Hình ảnh đôi mắt mà bà Madeleine viết trong thư hôm nào cứ lẩn quẩn trong đầu óc Đỗ.

Chàng cảm thấy cặp mắt ấy như vẫn mở đen lay láy trong ván gỗ lạnh lẽo và sâu thăm thẳm, màu đen linh động và sáng long lanh nổi trên màu vải trắng. Đỗ muốn cào mười ngón tay vào lòng đất, muốn bới ở đáy lên đôi mắt mà mãi mãi chàng không còn được trông thấy nữa. Điều ấy làm Đỗ nhớ đến hình ảnh bà Tâm trong những giờ cuối cùng. Da bà ấy trắng xanh, mái tóc rã-rượi, những sợi tóc khô như những sợi cước, bà ấy ngồi dựa lưng trên thành giường, mắt nhìn vào đêm tối. Ánh sáng vàng vọt của những ngọn đèn nhà thương chán nản và lạnh lùng. Đỗ cảm thông với sự đau xót của bà lúc ấy. Sự đau xót trong giờ phút cuối cùng; cả hai chẳng được nói với nhau một câu, chẳng được trông thấy nhau một lần. Đỗ nghĩ đến một căn phòng dài và rộng, im lặng hoàn toàn, những tấm màn trắng vắt trơ trọi trên những gọng đồng, những chiếc bàn ghế sơn trắng đã ngả màu vàng bẩn. Ở trong ấy không có một cái gì sáng hẳn ngoài cặp mắt long lanh của bà Tâm. Cặp mắt sáng lên ở góc phòng, rồi lên đỉnh màn, lên cửa kính, xuống mặt sàn và long lanh mãi sau những sợi tóc khô như những

sợi cước. Rồi Đỗ lại nhớ đến những dòng chữ mà chàng viết cho bà ấy nhưng lại không gửi đi «Thưa bà, tôi là kẻ sắp chết. Nếu bà tin rằng có linh hồn thì linh hồn tôi sẽ lẩn quất mãi mãi bên bà». Bây giờ thì bà ấy chết trước. Chắc trước khi nhắm mắt bà ấy cũng muốn nói với chàng như thế. Tự nhiên Đỗ bật ra tiếng khóc.

Bà Tâm đã nằm ở dưới ấy. Chính bà Tâm đã nằm ở dưới ấy. Đỗ lầm nhảm lại và không tin rằng như thế. Chàng nhìn những cây sấu đang nở hoa trên cành. Màu hoa mát rười rượi. Những cánh hoa nhỏ xiu tròn xoe rụng trắng trên nền cỏ. Có những chiếc lá uá đỏ hoe rơi rải rác. Đỗ nhắm mắt lại nhớ đến những chiếc lá rụng ngày nào ở bệnh viện trong mùa thu. Những lần bà Tâm dắt chàng từ ghé đá lên trên phòng. Ở dưới sân có những tiếng chổi của cụ già làm vườn lia quèn quẹt. Đỗ còn nhớ mãi cái hơi thu lành lạnh trong những buổi chiều chớm đông. Những buổi chiều của dĩ vãng êm đềm nhất. Đỗ bứt một cánh hoa trong vòng hoa rồi đưa lên môi hít rất nhẹ. Chàng tưởng tượng đến cặp môi hồng đỏ của bà Tâm. Cặp môi bây giờ nằm ở dưới ấy, trong khung gỗ của quan tài, trong nếp vải của khăn liệm, trong hơi lạnh lẽo của lòng đất. Ngày mai, ngày kia và mãi mãi cặp môi còn ở dưới ấy, để mất đi theo cả thể xác bà Tâm thân yêu của chàng.

Nước mắt Đỗ lại ràn rụa xuống những cánh hoa. Đỗ cứ ngồi như thế trong một thế giới không cảm giác. Không gian êm ả như bóng hoàng hôn đang đi về. Gió cứ thổi mãi lên từ dưới đồng xanh lúa. Những chiếc lá rụng vạt vờ bay theo làn gió. Mây bắt đầu tím lại ở cuối chân trời.

Đỗ nhìn lên những cây thập tự trắng xếp hàng đều đặn chạy dài trên từng khu đất. Con đường đá chạy quanh co. Từ nay bà Tâm vĩnh viễn ở mãi chốn này. Bà sẽ không còn về bệnh viện, sẽ không còn mặc áo trắng, đội mũ trắng ra vào săn sóc những bệnh nhân.

Đỗ cúi xuống vuốt mãi tấm bia trắng, chàng thấy mình gần quá với những dòng chữ khắc trên ấy. Những dòng chữ cuối cùng còn ghi lại di tích của con người bạc-mệnh :

Soeur FÉLICITÉ NGUYỄN THỊ-HẢI-TÂM.

Viết xong tại Kiên-Hòa ngày 1-4-58
NHẬT-TIẾN